

VỚI LỜI GIỚI THIỆU CỦA
NHÀ TOÁN HỌC **NGÔ BẢO CHÂU**
VÀ NHÀ VĂN **PHAN VIỆT**

CÁNH CỬA MỞ RỘNG

Raymond Queneau

Cầm Thơ dịch

Zazie *trong tàu điện ngầm*

Tiểu thuyết



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Raymond **Queneau**
Cầm Thơ dịch

Zazie
*trong tàu
điện ngầm*
Zazie dans le métro

Tiểu thuyết

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ



Tủ sách hợp tác giữa
**nhà toán học Ngô Bảo Châu,
nhà văn Phan Việt
với Nhà xuất bản Trẻ**

Tủ sách CÁNH CỬA MỞ RỘNG được thực hiện nhằm mục đích giới thiệu những đầu sách có giá trị của thế giới và trong nước đến bạn đọc Việt Nam, đặc biệt là bạn đọc trẻ, góp phần thúc đẩy việc đọc sách, tinh thần hiếu học, coi trọng tri thức và những giá trị sống. Các tựa sách trong tủ do nhà toán học Ngô Bảo Châu và nhà văn Phan Việt tuyển chọn và giới thiệu.

Tủ sách được phân thành ba mảng: văn học, khoa học xã hội - kinh tế, và khoa học tự nhiên; trước mắt cấu tạo tủ sách gồm 80% các sách có khả năng tiếp cận đông đảo bạn đọc và 20% cho các sách chuyên ngành.

LỜI GIỚI THIỆU

Mẹ gửi Zazie lên Paris cho cậu Gabriel trông. Zazie không quan tâm đến những cung điện tráng lệ, những di tích văn hoá và lịch sử mà chỉ thích đi tàu điện ngầm. Bạn đang cầm trong tay mình cuộc phiêu lưu của cô bé mới có mười ba tuổi nhưng đã đủ tinh ranh để mọi người xung quanh, trong đó có vũ công Gabriel, hồng hộc chạy theo cả tuần.

Đây còn là cuộc phiêu lưu của ngôn ngữ. Ngôn ngữ hàng ngày được Raymond Queneau nhào nặn thành những tổ hợp cũng ngộ nghĩnh, tinh ranh không khác gì Zazie. Khi tiếng lóng bị buộc vào những cấu trúc trêu tượng của ngữ pháp, nó làm chúng ta bật cười, một nụ cười hồn nhiên, vô tư, không hề gợn mỉa mai, chua chát.

Cả tôi và bạn đều cần cái nụ cười ấy lắm, để còn có sức khoẻ mà sống với cuộc sống xung quanh, một cuộc sống nhiều khi chỉ toàn một màu xám xịt.

Ngô Bảo Châu & Phan Việt

THAY LỜI TỰA

“**H**oidaumahoithe” như một tiếng sấm mở đầu cho *Zazie trong tàu điện ngầm*. Raymond Queneau trở nên danh tiếng và được tán thưởng, đặc biệt trong giới trẻ đang khao khát nổi dậy.

Bởi vì, chúng ta phải nhớ tới nước Pháp của năm 1959, năm mà tác phẩm ra đời, là một đất nước đang bị gò bó như thế nào trong những quan điểm xã hội hết sức cứng nhắc và hẹp hòi về phương diện giáo dục và tình dục... Phải nhớ lại cái nước Pháp xám xịt như màu áo đồng phục học trò của các trường tiểu học và trung học phổ thông thời ấy để hiểu được sự đón nhận hào hứng mà bạn đọc đã dành cho tác phẩm.

Zazie, với vốn ngôn ngữ sống sượng của mình (như thói quen thường xuyên chêm ba chữ "cái đít tôi" khi bộc bạch chẳng hạn), đã trở thành mẫu mực cho lớp trẻ nổi loạn và ngạo mạn, đang đấu tranh để phá rối những quy chế, luật lệ, và làm phát triển những tư tưởng “từ thiện”, “phải đạo”. Lớp trẻ ấy, mười năm sau, vào năm 1968 đã xuống đường để thay đổi bộ mặt của xã hội. Và *Zazie* hẳn là đã có mặt trong đoàn người ấy!

Nhưng thành công văn học này không chỉ là kết quả ngẫu nhiên của hoàn cảnh xã hội lúc bấy giờ: ở thời điểm này, Raymond Queneau đã là một tác giả có tầm cỡ trên văn đàn. Rất trẻ, khi mới ở tuổi 20, ông đã đứng vào hàng ngũ, hay nói đúng hơn là đã đi theo xu hướng của chủ nghĩa siêu thực. Rời khỏi xu hướng này vào năm 30, ngược lại với André Breton, “giáo hoàng” của trường phái siêu thực, ông coi tiểu thuyết như một phương tiện diễn đạt, biểu cảm hiện đại. Chỉ ba năm sau, với cuốn *Le chiendent* (tạm dịch là *Cỏ hoang*), Queneau đã nhận được giải thưởng đầu tiên của ông và cũng khánh thành giải thưởng văn học này, Les Deux Magots, tên một quán rượu nổi tiếng ở Saint Germain des Prés. Hơn thế nữa, đây chính là đại bản doanh của Jean Paul Sartre và Simone de Beauvoir, nơi được coi như một ngôi đền của chủ nghĩa hiện sinh và của trí tuệ Pháp.

Cũng như vậy, Raymond Queneau trở nên danh tiếng và được công nhận là một trong số những người có vai trò quan trọng trong nền văn hóa Pháp giai đoạn sau chiến tranh. Ngay thời kỳ đó, ông đã bắt tay vào một công trình có tính chất nền tảng: khai thác và sử dụng một chất liệu ngôn ngữ đã hoàn toàn trút bỏ những gì thuộc về kinh điển. Loại ngôn ngữ mà ông coi là tiếng Pháp tân hiện đại.

Theo ông, cần phải có một loại cú pháp và từ vựng gần gũi với tiếng nói, một chất liệu và phong cách ngôn ngữ mà văn học không nên xa rời. Và nếu cần thiết, ông sẽ áp dụng một cách thích thú, rất lâu trước khi SMS xuất hiện, lối viết theo phiên âm. Lối viết này được ông khai thác rất rộng rãi để sáng tác *Zazie trong tàu điện ngầm*, điển hình là những “câu” và những từ như: “doukipudonktan” (D’où qu’ils puent donc tant / Từ đâu mà họ hôi đến vậy), “essmefie” (Elle se méfie / Con bé cảnh giác), “gzactement” (exactement / chính xác)... Được viết theo ý tưởng trên, *Zazie trong tàu điện ngầm* là một cuốn tiểu thuyết để đọc thành tiếng...

Ông không ngần ngại Pháp hóa những từ tiếng Anh, biến những “blue jeans” thành “bloudjinnze” (quần jean xanh), “glass” thành “glasse” (ly cốc) và sáng tạo ra những từ như “factidiversialité”, một từ mới “nghe” qua có vẻ thông thái nhưng lại là một từ không có thật, có thể hiểu là “những sự việc vụn vặt”. Loại ngôn ngữ này chỉ tồn tại trên đường phố, được sử dụng nơi chợ búa, sinh sôi nảy nở trong những quán rượu. Ngôn ngữ “vía hè” chứ không phải ngôn ngữ “thính phòng”. Một ngôn ngữ không giống như bất cứ một loại ngôn ngữ nào.

Dịch Queneau, đặc biệt là dịch *Zazie*, như thế khai phá một vùng đất lạ, nơi mà chiếc địa bàn chỉ định được một hướng Bắc rất mơ hồ. Bản dịch cần tìm lại không chỉ nội dung mà cả nhạc điệu của từ ngữ trong tác phẩm nguyên bản. Và về khía cạnh tinh thần: một cú đá đít thật mạnh vào những thể chế và quy định già cỗi!

Và thế là Raymond Queneau, với “ngôn ngữ hiện đại mới của Pháp”, đã trở thành đồ đệ của Victor Hugo vĩ đại, người đã tuyên bố trong bài thơ *Trầm tưởng* của mình:

Trên trận chiến của những vần thơ alexandrine khuôn sáo Tôi làm bùng dậy ngọn gió cách tân táo bạo và chụp chiếc mũ đỏ tươi lên cuốn từ điển cũ kỹ cỗi cằn...

Tác giả vốn hết sức tò mò này quan tâm đến mọi lĩnh vực, nhất là lĩnh vực toán học (ông đã gia nhập Hội Các Nhà Toán Học năm 1948) và áp dụng môn khoa học này vào văn học. Và dựa trên ý tưởng đó, ông sáng lập một nhóm văn học quan trọng, nhóm Oulipo. Tập hợp quanh ông là những nhà văn như Italo Calvino, như Goerges Perec (người đã viết cuốn tiểu thuyết *La Disparition*, tạm dịch là *Biến mất*, mà không hề sử dụng một chữ “e” nào), những nhà thơ như Jacques Roubaud và những nhà toán học danh tiếng.

Theo những người có nhiệt huyết không muốn nền sáng tạo nghệ thuật đi theo lối mòn, thì các nghệ sĩ phải luôn luôn đưa ra cho mình những khó khăn, thử thách và tìm tòi mới. Chỉ có như thế thì sự tự do sáng tạo nghệ thuật mới có thể phát triển và người ta mới có thể hình dung ra những hình thức biểu cảm mới. Họ tóm tắt ý tưởng này như sau: “Những con chuột xây cho mình con đường xoáy tròn ốc mà chính chúng đặt ra nhiệm vụ là phải tự thoát ra được.”

Raymond Queneau, khi cho ra đời *Zazie*, đã nắm vững được tất cả các thể loại văn học. Trong một tác phẩm ngay trước đó, với tựa đề hết sức minh bạch là *Exercices de style* (tạm dịch là *Thử nghiệm phong cách*) đã chứng minh cho chúng ta điều đó. Ông đã thích thú kể lại bằng 99 kiểu khác nhau một câu chuyện nhỏ rất đời thường về cuộc gặp gỡ trên một chuyến xe buýt. 99 phong cách văn học khác nhau: ly kỳ hay mạo hiểm, lãng mạn hay thô thiển trắng trợn, hiện đại hay cổ điển như thể loại alexandrine, v.v.

Không nghi ngờ gì nữa: *Zazie trong tàu điện ngầm* là một tác phẩm văn học rất kỳ công. Dưới một hình thức cấu trúc có vẻ hơi lộn xộn là một câu chuyện được xây dựng hết sức chặt chẽ với các tình huống khác nhau, trong đó nhân vật chính phải vượt qua nhiều thử thách. Câu “Con già đi!” kết thúc truyện như tiếng còi báo hiệu thời thơ ấu của cô bé Zazie đã đi qua.

Đây cũng là một hình thức “road movie” (phim hành trình). Trong cuộc chạy đua ấy, bằng những lời lẽ rất “phóng khoáng” và cái nhìn trong sáng

của mình, Zazie đã đương đầu với thế giới người lớn, với những lời dối trá, những bộ mặt giả tạo của họ.

Zazie trong tàu điện ngầm lẽ ra có thể được viết như một bi kịch: Queneau kể lại câu chuyện của một bé gái khoảng 10 – 13 tuổi được mẹ gửi cho người cậu (có thể là đồng tính luyến ái) để đi với người tình. Còn bản thân cô bé cũng từng là con mồi nhục dục của chính cha mình, rồi người yêu của mẹ mình... Nhưng bằng nghệ thuật và tài năng của Queneau, qua thứ tiếng Pháp tân hiện đại, loại ngôn ngữ đường phố ấy, đã biến hóa câu chuyện bi đát buồn thảm này thành một chuyện khôi hài lấp lánh ánh sáng vui tươi.

Ông đã không ngần ngại vượt qua những điều cấm cản của xã hội Pháp vào giai đoạn ấy: xuyên suốt tác phẩm, bằng một giọng văn hài hước, tác giả đã khéo léo đề cập đến những vấn đề động chạm đến tình dục dưới những bộ mặt khác nhau. “*Đồng tính luyến ái là gì?*”, Zazie chất vấn cậu Gabriel, ông cậu mà người vợ là chị Marceline dịu dàng, kín đáo bỗng trở thành anh chàng Marcel khi câu chuyện kết thúc! Một mối “bồng bong” vui nhộn làm chối tai, chướng mắt những cơ cấu thể chế và nhà thờ vào giai đoạn mà đồng tính luyến ái bị coi như một tội ác và bị luật pháp trừng phạt như một tội ác.

Queneau, qua *Zazie trong tàu điện ngầm*, đã cho chúng ta thấy bộ mặt thật của một xã hội người lớn hết sức dung tục với những bộ máy han gỉ, với những lời lẽ không bàn cãi được và sự hèn hạ hiển nhiên. Và một xã hội mà ta ngầm hiểu là phải thay đổi ấy.

Đôi dòng về tác giả Raymond Queneau:

Raymond Queneau (1903 -1976) là một nhà toán học, nhà văn và nhà thơ. Ông là tác giả của 14 cuốn tiểu thuyết, 1400 bài thơ, và lời thoại của hai bộ phim truyện *La Mort en ce jardin* (tạm dịch là *Cái chết trong khu vườn*, Luis Buñuel) và *Monsieur Ripois* (tạm dịch là *Ông Ripois*, René Clément). Ông cũng viết lời cho một số bài hát rất nổi tiếng của nhóm Anh Em Nhà Jacques và nữ ca sĩ Juliette Gréco như ca khúc “*Ôi cô bé, nếu em hình dung, ời cô bé...*” (đã được Gabriel sử dụng để đối thoại với Zazie).

Ông giữ một vị trí chủ chốt trong nền văn học Pháp như Giám đốc Thư viện La Pléiade, một tủ sách quý giá của nhà xuất bản Gallimard, và thành

viên Ban Giám khảo Giải thưởng Goncourt.

• *Michel STRULOVICI*

Nhà văn, nhà báo, phóng viên thường trực Nhật báo
Humanité tại Việt Nam từ năm 1975 đến năm 1978, cựu
Trưởng ban Ban Biên tập Văn hóa Nghệ thuật Đài truyền
hình France 2.
(Cẩm Thơ dịch)



*H*oidaumahoithe, Gabriel bức tức tự hỏi. Quá đáng, mấy người này chẳng chẳng rửa ráy bao giờ. Trên báo người ta nói chưa tới mười một phần trăm số căn hộ ở Paris là có phòng tắm, mình cũng chẳng ngạc nhiên tí nào, nhưng không có phòng tắm thì vẫn cứ tắm rửa được chứ sao. Tất cả những người đang đứng quanh mình đây, chỉ vì chẳng chịu khó một tí đấy thôi. Nhưng mặt khác, không đời nào mà những người bẩn thỉu nhất Paris lại được chọn ra đây cả. Làm gì có chuyện! Sự tình cớ đã tập trung họ lại mà thôi. Không ai có thể cho rằng những người đang đứng đợi trên sân ga Austerlitz lại hôi hám hơn những người đứng đợi trên sân ga Lyon. Thật đấy chứ, làm gì có chuyện. Mùi đâu lại có cái mùi...

Gabriel lôi từ trong tay áo ra một vuông lụa màu tím và chấm chấm mũi.

— Cái gì mà hôi thế? - Một mụ lớn tiếng nói.

Mụ ta nói câu đó ra mà không nghĩ đến mình, mụ ta có vị kỷ đâu, mụ muốn nói đến cái mùi nước hoa bốc ra từ quý ông này này.

— Cái ấy, má trẻ ạ, - Gabriel trả lời, anh luôn rất nhanh nhẹn khi đối đáp - là nước hoa Rêu Ria hiệu Fior^[1].

— Đáng lý không được phép tra tấn thiên hạ như thế mới phải! - Con mụ bọ chó kia tiếp tục, chắc mồm đấy là quyền của mụ.

— Nếu tôi không nhầm thì, thưa má trẻ, có lẽ má trẻ cho rằng hương thơm tự nhiên của nàng có thể trội được những đóa hoa hồng chẳng? Thế thì, má trẻ nhầm rồi, má trẻ ạ, má trẻ nhầm rồi.

— Anh có nghe thấy không? - Mụ nói với một gã thấp bé đứng bên cạnh, hẳn gã là người được quyền leo mụ ta một cách hợp pháp - Anh có thấy cái thăng lộn ù này nó thiếu tôn trọng tôi thế nào không?

Gã thấp bé xem xét thân hình lực lưỡng của Gabriel và tự nhủ, đây quả là một chàng lực sĩ, mà mấy chàng lực sĩ thì bao giờ cũng tốt tính, không khi nào họ lợi dụng sức mạnh của họ, vì như vậy thì hèn quá. Rất vênh váo, gã la lên:

— Này, vượn^[2], mày hôi lắm.

Gabrie thở dài. Lại phải zở^[3] bạo lực ra rồi. Tình huống ép buộc ấy làm anh ngán ngẩm. Từ khi xuất hiện giống người, chưa bao giờ hết cái nạn này. Thôi thì, việc gì phải làm thì cứ làm thôi. Có phải lỗi tại anh, tại Gabriel này đâu, nếu suốt đời, cứ những kẻ yếu đuối lại là những kẻ hay đi phá bình thiên hạ... Nhưng dù sao, anh cũng muốn cho con dấn kia một lối thoát thân:

— Nhắc lại một tí xem! - Gabriel bảo.

Hơi ngạc nhiên vì chàng đô con đối đáp lại, gã thấp bé phải mất một lúc để trau chuốt một câu trả lời, ấy là:

— “Nhắc lại một tí” cái gì?

Anh ta khá hài lòng về cách trả lời của mình, cái gã thấp bé kia. Chỉ mỗi tội, cái tú gụ nọ lại không để gã yên: nó nghiêng mình xuống và tuôn ra một chuỗi những từ không dấu, không trọng âm này:

— *Nhungzimayvuanoi...*

Gã thấp bé bắt đầu sợ. Đó là thời gian dành cho anh ta, là khoảnh khắc để rền lấy một tấm lá chắn bằng ngôn từ. Và mấy lời lẽ đầu tiên mà anh ta nghĩ ra là một câu thơ alexandrine^[4]:

— Trước tiên tôi không cho phép anh được mày tao với tôi.

— Quá kém! - Gabriel đáp lại một cách đơn giản.

Rồi anh giơ tay lên như định táng cho kẻ đang đối thoại với anh một cái. Chưa gì, gã nọ đã tự lăn đùng xuống đất, nằm giữa đám cỏ chân người ta. Gã thêm được khóc chết đi được. Nhưng thật may mắn, đây zời, tàu đã vào ga làm quang cảnh khác hẳn đi. Đám đông “thơm tho” hướng muôn cái nhìn của mình về phía những người xuống tàu đang bắt đầu diễu qua. Đi trước, bước chân vội vã, trên tay chỉ có mỗi chiếc cặp đựng tài liệu làm hành lý là những người đàn ông giới kinh doanh với cái vẻ ta đây biết rõ chuyện tàu bè đi lại hơn thiên hạ.

Gabriel nhìn về phía xa; mấy nường ấy, mấy cô gái ấy, hẳn là đang còn rề rà đâu đây, phụ nữ thì bao giờ cũng rề rà! Nhưng không, một cô nhóc con bỗng trời ra, nó hỏi anh:

— Cháu là Zazie, cá *zăng* chú là cậu Gabriel của cháu?

— Đúng, cậu đây - Gabriel trả lời, anh chỉnh cho giọng mình lịch lãm hơn - Cậu là cậu của cháu.

Con bé toét miệng cười. Gabriel cũng mỉm cười lịch sự bế con bé lên, nhắc nó tới ngang tầm môi của mình, anh hôn nó, nó hôn anh, anh thả nó xuống.

— Cậu mùi rất thơm quá.

— Nước hoa Rêu Rỉ của Fior đấy - Anh chàng đô con *zải thíc*.

— Cậu nhớ bơi cho cháu một tí đằng sau tai nhé?

— Nhưng đây là nước hoa đàn ông.

— Thế là cậu được thấy cái thứ ấy rồi nhé! - Jeanne Lalochère cuối cùng cũng xuất hiện - Cậu muốn được trông nom nó, thì đấy, nó đấy.

— Tốt thôi! - Gabriel nói.

— Chị có thể tin cậu được không đây? Cậu hiểu chứ, chị không muốn nó bị cả nhà dè ra hiếp đâu đấy.

— Nhưng mẹ ơi, mẹ biết quá là lần trước, mẹ đã đến rất đúng lúc đấy thôi!

— Dù sao thì, - Jeanne Lalochère tiếp - chị cũng không muốn lại xảy ra chuyện ấy nữa đâu.

— Chị có thể an tâm mà! - Gabriel nói.

— Thế nhé. Ngày kia, chị sẽ gặp lại hai cậu cháu tại đây, chuyến sáu giờ sáu mươi đấy nhé.

— Bên khu tàu đi? - Gabriel nhắc.

— Natürlich!^[5] - Đã từng bị Đức “chiếm đóng”, Jeanne Lalochère đáp - Tiện đây, vợ cậu thế nào?

— Em cảm ơn chị. Chị không ghé thăm chúng em à?

— Chị chẳng có thời gian.

— Mẹ chuyên thế, mỗi lần có chàng nào, - Zazie chêm vào - thì gia đình chẳng là cái gì với mẹ cả!

— Tạm biệt con yêu quý. Tạm biệt Gaby.

Chị títt mất.

Zazie bình luận sự kiện như sau:

— Mẹ ăn phải bùa zôi.

Gabriel nhún vai. Không một lời, anh nhấc cái va-li của Zazie lên. Bấy giờ anh mới nói cái gì đó, đại loại:

— Lên đường! - Anh bảo.

Rồi anh cầm đầu bước, hất sang trái hất sang phải tất cả những gì có trên lối đi của mình. Zazie phi theo sau.

— Cậu ơi! - Nó la lên - Mình đi tàu điện ngầm chứ?

— Không.

— Không là thế nào?

Nó khựng lại. Gabriel cũng stop^[6] luôn, anh quay lại, đặt cái va-li xuống và bắt đầu *zải thíc*.

— Chính thế: không! Hôm nay hết cách. Có đình công.

— Đình công á?

— Chính thế: đình công. Tàu điện ngầm, loại phương tiện giao thông tuyệt vời của Paris ấy, đang ngủ khì dưới lòng đất, vì các nhân viên và ba cái kìm rập lỗ của họ đã đình chỉ mọi công việc.

— A, quân khốn nạn! - Zazie hét lên - A, lũ bò cái. Lại làm thế với mình à!

— Có phải mỗi mình cháu đâu bị họ làm thế đâu! - Gabriel nói một cách hoàn toàn khách quan.

— Cháu cóc cần biết. Chẳng gì thì nó lại rơi đúng vào cháu! Cháu, kẻ đang rất sung sướng, rất hài lòng và rất rất đủ thứ, vì nhẽ ra cháu sẽ được đi tàu điện ngầm. Thiên địa, cái đếch gì!

— Cháu phải chấp nhận thôi - Gabriel nói. Lời lẽ của anh đôi khi nhuốm tư tưởng Thomas đã hơi ngả theo Kant.

Và, đứng trên góc độ đồng-chủ-quan, anh nói thêm:

— Và phải xăm sắn lên: Charles đang đợi.

— Ôi zôi, câu này cháu biết zôi! - Zazie la lên, tức tối - Cháu đọc được trong *Những hồi ức của tướng Vermot*^[7].

— Không phải thế, - Gabriel nói - không phải thế đâu! Charles là một anh bạn, anh ta có một chiếc tắc^[8]. Cậu đặt cho hai cậu cháu chiếc *tắc* của anh ta, vì cuộc đình công này. Hiểu chưa? Đi nào.

Anh xách cái va-li lên bằng một tay, tay kia lôi Zazie theo.

Charles đang đợi thật, anh tranh thủ đọc một tờ báo tuần, chuyên mục *Những trái tim rỉ máu*. Anh tìm kiếm, đã hàng năm trời anh vẫn tìm kiếm một tảng thịt tươi, để anh có thể dâng hiến cả bốn mươi lăm trái đào xuân của mình cho nó. Nhưng các cô nàng mà đã thờ than như vậy trên tờ báo này, thì anh cho những cô đó một là quá gà tồ, hai là quá cảm thiu. Xảo trá hoặc giả tạo. Chỉ một chút gian dối như cây kim dưới đáy đại dương nước mắt hay con bò ác nấp sau một con búp bê đáng thương nhất thì anh cũng phát hiện được.

— Xin chào cô bé - Anh nói với Zazie mà không nhìn nó vì còn đang cẩn thận cất trang báo của mình xuống dưới mông.

— Cái thùng bốn bánh của lão này rất xấu thậm tệ - Zazie nhận xét.

— Leo lên đi, - Gabriel bảo - và đừng có ra vẻ ta đây.

— Ra vẻ cái đít cháu! - Zazie nói.

— Con bé cháu cậu nhận nhĩ - Charles nói và lên ga, nổ máy.

Bằng một tay, nhẹ nhàng nhưng rất khỏe, Gabriel đẩy Zazie vào tận trong góc của chiếc tắc, rồi anh lên ngồi cạnh con bé.

Zazie phản đối.

— Cậu đè bẹp cháu rồi! - Nó cáu điên, gào lên.

— Nhiều hứa hẹn đấy... - Charles nhận xét ngắn gọn, giọng hiền lành.

Anh cho xe chạy.

Xe lăn bánh được một chút, Gabriel giơ tay chỉ cảnh vật bằng một động tác tuyệt đẹp.

— Ôi, Paris! - Anh thốt lên, giọng khích lệ - Thành phố xinh đẹp làm sao. Hãy nhìn cho cậu xem có tuyệt không nào!

— Cháu cần đêch gì - Zazie nói - Cháu í, cháu chỉ muốn có mỗi một điều là được đi tàu điện ngầm!

— Tàu điện ngầm! - Gabriel kêu rống lên - Tàu điện ngầm!! Nhưng nó ở đây này!!!

Anh đưa ngón tay chỉ một thứ gì đó trên không.

Zazie chau mày. Nó nghi lắm.

— Tàu điện ngầm á? - Con bé lặp lại - Tàu điện ngầm, phải chạy dưới đất thì mới là tàu điện ngầm. Rõ thật.

Nó nói thêm, giọng khinh khỉnh.

— Nhưng cái thang này, - Gabriel nói - là thang chạy trên cao.

— Thế thì không phải là tàu điện ngầm.

— Nghe cậu *zai thíc* cho cháu đây này, - Gabriel bảo - lâu lâu hẳn chòi lên khỏi mặt đất rồi hẳn lại chui vào.

— Chuyện không đâu!

Gabriel cảm thấy bất lực (động tác), rồi, rất muốn nói sang chuyện khác, anh chỉ vào một thứ ven đường.

— Đây nữa! - Anh gào lên - Nhìn này! Panthéon đấy!!

— Còn thiếu cái gì mà không phải nghe nữa! - Charles nói, không ngoái lại.

Anh lái xe chậm chậm để cô bé nhìn được những điều thú vị, đáng quan tâm, và nếu vượt chỉ tiêu, biết đâu, nó lại còn học hỏi được thêm vài kiến thức.

— Đấy có lẽ không phải là Panthéon chắc? - Gabriel hỏi.

Có cái vế trêu ghẹo ranh mãnh gì đó trong câu nói của anh.

— Không! - Charles đáp một cách cương quyết - Không, không và không! Đấy không phải là Panthéon.

— Thế theo ông thì nó là cái gì nào?

Vế trêu ghẹo trong giọng nói gần như trở thành vế tấn công, và đối tượng là kẻ đối thoại, mà thực ra, anh này lại đang chuẩn bị thú nhận sự thất bại của mình.

— Tớ cũng chẳng biết nữa - Charles nói.

— Đấy, ông thấy chưa!

— Nhưng đó không phải là Panthéon.

Nói gì thì nói, anh ta quả là một tay ương ngạnh, cái chàng Charles này.

— Hay ta hỏi một người đi đường? - Gabriel gợi ý.

— Người đi đường? - Charles đố lại - Toàn bọn dở hơi.

— Chính xác! - Zazie nói, tỉnh khô.

Gabriel chẳng đôi co. Anh vừa phát hiện ra một chủ đề mới rất hứng thú.

— Còn đây, - Anh reo lên - đây là...

Nhưng anh bị ngắt lời bởi một siêu luận thuyết của ông anh vợ.

— Tớ nghĩ ra rồi! - Anh này gào tướng lên - Cái mà ta vừa nhìn thấy chắc chắn không phải là Panthéon, mà là ga Lyon.

— Có thể, - Gabriel nói, giọng ngạo mạn phớt đời - nhưng bây giờ đây đã là chuyện quá khứ rồi, không nói đến nữa. Nhưng kìa, bé con, hãy nhìn cái kia cho cậu, kiến trúc ấy có hay không nào, Invalides đấy...

— Cậu đúng là bị chập - Charles nói - Chỗ này chẳng dính líu gì với Invalides cả.

— Vây, - Gabriel nói - nếu đấy không phải là Invalides, thì hãy cho chúng tôi biết đấy *cái zì* nào.

— Tớ không rõ lắm, - Charles đáp - nhưng nó bao quanh doanh trại Reuilly.

— Máy người này, - Zazie nói, giọng độ lượng - toàn là những tên rất buồn cười.

— Zazie, - Gabriel tuyên bố với một giọng điệu oai nghiêm mà chẳng nhọc nhằn gì, anh có thể tìm thấy trong danh sách những tiết mục biểu diễn của mình - nếu cháu *thíc* một cách thực sự là được nhìn thấy Invalides và ngôi mộ thật của ông Napoléon thật, cậu sẽ đưa cháu đi.

— Napoléon cái đít cháu! - Zazie đốp lại luôn - Lão ta chẳng có gì là hấp dẫn đối với cháu cả, cái lão vênh váo với cái mũi dở hơi của lão ấy.

— Thế cháu *thíc* cái gì nào?

Zazie không trả lời.

— Phải đấy - Charles nói với vẻ dễ thương bất ngờ - Vây cháu *thíc* gì?

— Tàu điện ngầm.

Gabriel nói: A. Charles chẳng bảo gì. Rồi Gabriel tiếp tục bài diễn thuyết của mình và lại nói: A.

— Thế-bao-giờ-thì-mới-hết, cái-cuộc-đình-công-chết-tiết-này? - Zazie hỏi, nó cố thổi phồng sự giận dữ vào trong mỗi từ.

— Cậu thì cậu làm sao mà biết được - Gabriel nói - Cậu có làm *chính chị* đâu.

— Đây không phải là *chính chị*, - Charles nói - đây là vì mẫu bánh mì.

— Còn ông - Zazie hỏi anh ta - thỉnh thoảng ông có tham gia đình công không?

— Ừ thì, thưa bà, cũng phải tham gia để đòi tăng cước xe chứ.

— Người ta phải giảm cước xe của ông mới đúng, chiếc xe thồ như xe của ông, không đâu có cái kinh dị hơn. Chẳng may, ông có ra bờ sông Marne^[9] nhặt nó về không đấy?

— *Xấp* đến nơi zôi - Gabriel nói, giọng hòa giải - Đây, tiệm thuốc lá khu cậu đấy.

— Khu nào? - Charles hỏi một cách *ziều cợt*.

— Khu vực có phố nhà tôi, nơi tôi đang ở ấy - Gabriel trả lời, rất ngây thơ.

— Vậy thì, - Charles nói - không phải tiệm này.

— Sao cơ? - Gabriel vặn lại - Ông dám chắc là không phải tiệm này?

— Thôi đi - Zazie kêu lên - Hai người đừng có làm lại cái màn lúc nãy nữa đấy!

— Không, không phải tiệm này! - Charles trả lời Gabriel.

— Hóa ra không phải thật! - Gabriel nói trong khi xe chạy ngang qua tiệm thuốc lá - Mình chưa bao giờ đến đây cả.

— Ở hay, cậu này... - Zazie thắc mắc - Khi cậu bị chập mạch như thế này, là cố ý hay vô tình đấy?

— Để chọc cho cháu cười thôi, cháu yêu ạ - Gabriel trả lời.

— Cháu cứ an tâm - Charles bảo Zazie - Cậu ấy không cố tình đâu.

— Thế là không ma lạnh - Zazie nói.

— Sự thực là, - Charles nói - lúc thì cậu ấy cố tình, lúc thì không.

— Sự thực! - Gabriel la lên (động tác) - Cứ như ông biết *cái đấy* là cái gì ấy. Cứ như trên thế giới này cũng có người biết *cái đấy* là cái gì ấy. Tất cả những thứ này (động tác) chỉ là chuyện không đâu: Panthéon, Invalides, doanh trại Reuilly, tiệm thuốc lá của khu phố, tất tậ, chỉ là chuyện không đâu.

Anh nói thêm, về thất vọng:

— Ô là la, thật thảm hại!

— Cậu muốn dừng xe ghé uống khai vị không? - Charles hỏi.

— Đây cũng là một ý.

— Đến tiệm La Cave nhé?

— Ở Saint-Germain-des-Prés ấy ạ? - Zazie hỏi, bắt đầu ngọ nguậy.

— Chết thôi, bé con ơi - Gabriel nói - cháu hình dung ra cái gì vậy?

Không đâu lại lỗi thời hơn chỗ đấy đâu.

— Nếu cậu ngụ ý là cháu chậm sang trang, - Zazie nói - thì cháu có thể nói *zăng* cậu chỉ là một lão già dở hơi.

— Ông có nghe thấy nó nói gì không? - Gabriel hỏi.

— Làm thế nào được, - Charles đáp - thế hệ mới nó thế.

— Thế hệ mới ấy à, - Zazie nói - nó đ...

— Thôi thôi, đủ rồi! - Gabriel ngắt - Hiểu rồi. Hay ta ghé vào tiệm thuốc lá khu tôi nhé?

— Cái khu đích thực ấy - Charles bảo.

— Ừ - Gabriel nói - Xong thì ông ở lại ăn tối với bọn tôi.

— Không hẹn thế rồi sao?

— Có chứ.

— Vậy còn sao nữa?

— Thì tôi khẳng định lại.

— Chẳng phải khẳng định, vì đã hẹn nhau rồi.

— Thì cứ coi như tôi chỉ nhắc thế thôi, thỉnh thoảng ông có thể quên.

— Tớ chẳng quên.

— Vậy là ông ở lại ăn tối.

— Thế nào, cái cứt gì! - Zazie nói - Có đi uống khai vị không đây?

Gabriel ra khỏi chiếc tắc một cách khéo léo và mềm dẻo. Cả ba tới ngồi quanh một cái bàn đặt trên vỉa hè. Cô phục vụ xuất hiện một cách hững hờ. Zazie bộc lộ ngay lập tức điều mà nó mong muốn:

— Một ca-cô-ca-lô - Nó yêu cầu.

— Không có - Người ta trả lời.

— Lại thế nữa! - Zazie kêu tướng - Thật tày trời!

Nó phần nộ.

— Tôi thì, - Charles nói - cho tôi một cốc beaujolais.

Gabriel bảo:

— Cho tôi một cốc sữa pha xi-rô - Anh hỏi Zazie - Còn cháu?

— Cháu nói rồi: một *ca-cô-ca-lô*.

— Cô ấy đã bảo là không có.

— Nhưng cháu muốn mỗi *ca-cô-ca-lô* thôi.

— Cháu có muốn mấy cũng chẳng được - Gabriel nói, hết sức bình tĩnh - Cháu biết rõ là không có rồi còn gì.

— Tại mà làm sao ở đây lại không có? - Zazie hỏi cô phục vụ.

— Tại vì (động tác).

— Một cốc panaché vậy? - Gabriel gợi ý - Zazie, cháu thấy thế nào?

— Một *ca-cô-ca-lô*, cháu không muốn gì khác.

Tất cả mọi người đâm ra nghĩ ngợi. Cô phục vụ gãi gãi một bên đùi.

— Ngay cạnh đây thì có - Cuối cùng thì cô ta cũng nói ra - Bên cửa hàng của ông người Ý.

— Thế nào, - Charles hỏi - cốc beaujolais của tôi đã đến chưa?

Cô ta vào lấy. Gabriel đứng dậy, không bình luận gì. Anh vụt biến đi một thoáng rồi trở lại với một cái chai có hai ống hút thò ra trên miệng. Anh đặt nó trước mặt Zazie.

— Đây nhé, bé con nhé - Anh nói bằng một giọng rất hào phóng.

Không một lời nào, Zazie cầm lấy cái chai và bắt đầu chơi luôn điệu “tu, tù, tù”.

— Đây, ông thấy không, - Gabriel nói với bạn - có khó gì đâu. Đối với trẻ con, chỉ cần hiểu chúng là xong ngay.



— Đến rồi đây... - Gabriel nói.

Zazie xem xét ngôi nhà. Con bé không bày tỏ ấn tượng của mình.

— Thế nào? - Gabriel hỏi - Có được không?

Zazie ra hiệu như tỏ ý là không bộc lộ quan điểm.

— Tớ, - Charles nói - tớ ghé gặp Turandot. Tớ có mấy việc cần nói với lão ấy.

— Hiểu rồi - Gabriel đáp.

— Có cái gì để mà hiểu vậy? - Zazie hỏi.

Charles bước xuống năm bậc dẫn từ vỉa hè tới quán cà phê kiêm tiệm ăn La Cave, đẩy cửa và đi tới tận cái quầy kềm đóng bằng gỗ từ thời tạm chiếm^[10].

— Chào ông Charles - Mado Bàn-chân-nhỏ nói, cô đang phục vụ một người khách.

— Chào Mado - Charles nói mà không nhìn cô.

— Con bé đấy à? - Turandot hỏi.

— Chính xác - Charles trả lời.

— Nó lớn con hơn tôi nghĩ.

— Thì sao?

— Tôi không hài lòng. Tôi đã nói với Gaby rồi, không để có chuyện trong nhà tôi.

— Nào, cho tôi một cốc beaujolais.

Turandot lắng lặng rót, vẻ trầm ngâm. Charles nuốt ực cốc rượu, chùi ria mép bằng mu bàn tay, rồi nhìn ra bên ngoài một cách lơ đãng. Muốn nhìn được bên ngoài, phải ngửa cổ lên, nhưng thế thì cũng chỉ nhìn thấy gọi là vài

bàn chân, cổ chân, khúc dưới của ống quần, và thi thoảng, may ra thì thấy được đầy đủ một con chó, một con basset thôi. Gần ô cửa sổ có treo một cái lồng đựng một con vẹt buồn thiu. Turandot rót rượu vào cốc của Charles và tự rót cho mình một tí, Mado Bàn-chân-nhỏ tới đứng bên cạnh sắp, sau quầy rượu, và phá tan sự im lặng.

— Ông Charles ạ, - Cô nói - ông là một người rất hay băng khuâng.

— Băng khuâng cái gì tôi - Charles đập lại liền.

— Quả thật, - Mado Bàn-chân-nhỏ kêu lên - hôm nay ông không được lịch sự mấy.

— Đến chết cười... - Charles nói, vẻ thảm hại - Con bé con, nó nói năng kiểu ấy đấy.

— Tôi không hiểu? - Turandot nói, vẻ không thoải mái tí nào.

— Rất đơn giản, - Charles đáp - Con nhóc này, nó không thể nói một chữ mà lại không đệm “cái gì tôi” vào được.

— Thế nó có kết hợp động tác với lời nói không? - Turandot hỏi.

— Chưa đâu, - Charles trả lời giọng nghiêm trọng - nhưng sẽ đến lúc thôi.

— Ồi không, - Turandot rên rỉ - cái đấy thì không!

Ông ta lấy hai tay ôm đầu, giả vờ như muốn bứt nó ra, một cử chỉ chẳng có nghĩa lý gì. Rồi lại tiếp tục bài diễn thuyết của mình với những lời lẽ sau:

— Cút ời là cút, tôi không muốn chứa một con ranh mất dạy toàn nói những điều bần thiêu như thế trong nhà tôi. Tôi đã thấy ngay từ bây giờ là nó sẽ làm sa đọa cả cái khu phố này. Chỉ tám ngày nữa thôi...

— Nó ở có hai ba ngày thôi - Charles bảo.

— Thế là đã quá lắm rồi! - Turandot kêu lên - Chỉ cần hai ba ngày là nó đủ thời gian để thò tay vào sau khóa quần của tất cả các lão già lẩm cẩm, những khách hàng vẫn cho tôi cái vinh hạnh được phục vụ ấy. Tôi không muốn có chuyện, cậu nghe không, tôi không muốn có chuyện!

Con vẹt đang nhấm nhấm một cái móng, nhìn xuống, thôi không trau chuốt nữa, tham gia vào cuộc trò chuyện.

— Anh ba hoa, - Con Xanh-lá-cây nói - anh ba hoa, anh chỉ biết ba hoa.

— Nó có lý đấy - Charles bảo - Dù sao, tôi cũng không phải là người để ông đem chuyện của mình ra mà kể lể.

— Kệ mẹ ông ấy - Gabriel nói một cách trêu mếu - Nhưng tôi tự hỏi là tại sao ông lại vào đây để nhắc lại những lời tục tĩu của con nhỏ với lão ấy.

— Tớ là tớ rất thẳng tính - Charles nói - Với lại, việc cô cháu gái của cậu rất chi là mất dạy thì cậu sẽ chẳng giấu được đâu. Trả lời tớ xem, lúc còn là nhóc con, cậu có nói năng như thế không?

— Không - Gabriel trả lời - Nhưng tôi đâu có phải là một đứa con gái.

— Lại ăn thôi!

Marceline, tay bưng thau sụp ra, dịu dàng nói.

— Zazie ơi, - Chị gọi một cách dịu dàng - lại ăn đi cháu. Chị bắt đầu lấy muôi nhẹ nhàng múc ra từng đĩa.

— Ái chà, - Gabriel nói với vẻ hài lòng - nước thịt hầm!

— Có gì đâu mà - Marceline nói dịu dàng.

Cuối cùng thì Zazie cũng lại với họ. Con bé ngồi xuống, cái nhìn trống rỗng, thất vọng tự thừa nhận là mình đang đói.

Sau món nước thịt hầm, có dồi đen và món khoai tây với pho mát bỏ lò vùng Savoie, rồi đến món gan ngỗng béo, mà Gabriel đem từ rạp ca-ba-rê về, anh không từ được cái tật ấy, tuy bên phải đã có nhưng bên trái anh vẫn cứ thó. Sau nữa là món tráng miệng ngọt nhất trong các món ngọt. Cuối cùng là cà phê chia ra từng tách. Cà phê, *bi-cô-zơ*^[1] Charles và Gabriel cả hai đều làm việc ban đêm. Charles đi làm ngay sau cốc xi-rô pha rượu xơ-ri, một thứ bất ngờ rất được chờ đợi, còn Gabriel chỉ bắt đầu sau mười một giờ. Anh duỗi dài hai chân ra dưới gầm bàn, thò cả sang phía bên kia nữa là đằng khác và mỉm cười với Zazie đang ngồi ngay đuồn trên ghế.

— Thế nào, bé con - Anh nói như vậy - Thế người ta *xấp* lên *zường* chứ?

— Người ta là ai? - Con bé hỏi.

— Thì dĩ nhiên là cháu rồi - Gabriel trả lời và rơi ngay vào bẫy - Ở đằng ấy mấy giờ thì cháu đi ngủ?

— Đằng ấy và đằng này là hai đằng, cháu hy vọng thế đấy nhé.

— Đúng thế - Gabriel nói, vẻ cảm thông.

— Chính vì vậy mà người ta để cháu ở đằng này, để không phải làm như đằng ấy. Đúng không?

— Đúng.

— Cậu nói đúng là để nói thế thôi, hay cậu nghĩ như vậy thật?

Gabriel quay lại phía Marceline đang tùm tùm cười:

— Em thấy nó lý luận giỏi thế nào chưa, một cô nhóc mới ở tuổi này?

Đấy, ta cứ tự hỏi vì sao lại bỏ công cho chúng nó đến trường.

— Cháu, - Zazie tuyên bố - cháu muốn đi học đến tận sáu mươi lăm tuổi.

— Đến tận sáu mươi lăm tuổi? - Gabriel nhắc lại, với chút ngạc nhiên.

— Vâng - Zazie nói - Cháu muốn làm cô giáo.

— Nghề ấy không đỡ đâu - Marceline nói dịu dàng - Có cả lương hưu.

Chị thêm câu ấy một cách tự nhiên vì chị giỏi môn tiếng Pháp.

— Lương hưu cái đít cháu - Zazie nói - Cháu thì cháu không phải vì lương hưu mà muốn làm cô giáo.

— Tất nhiên rồi - Gabriel bảo - Cậu mợ cũng đoán thế chứ.

— Thế thì vì lý do gì nào? - Zazie hỏi.

— Thì cháu sẽ *zai thic* cho cậu mợ thôi.

— Cậu không tự đoán ra được chứ gì?

— Dù sao chúng cũng giỏi khiếp, lớp trẻ ngày nay - Gabriel nói với Marceline.

Rồi với Zazie:

— Thế nào? Tại sao cháu lại muốn làm cô giáo nào?

— Để phá lũ nhóc con cho sướng! - Zazie trả lời - Những đứa bằng tuổi cháu của mười năm, hai mươi năm, năm mươi năm, một trăm năm hay nghìn năm nữa thì vẫn là một lũ trẻ để quậy cho biết tay.

— Ái dà - Gabriel nói.

— Cháu sẽ phù thủy hết cỡ với chúng nó. Cháu sẽ bắt chúng liếm sàn gỗ. Cháu sẽ cho chúng ăn giẻ lau bảng. Cháu sẽ cắm cái com-pa vào đít chúng. Cháu sẽ đá đít chúng. Vì vào mùa đông, cháu sẽ mang giày boots, ống cao đến tận đây này (động tác). Có gấn đinh thúc ngựa thật dài để làm rách mông chúng nó ra.

— Cháu biết không, - Gabriel bình tĩnh nói - theo báo chí thì đấy hoàn toàn không phải là chiều hướng mà nền giáo dục hiện đại sẽ tiến tới đâu. Ngược lại, người ta hướng về sự nhẹ nhàng, sự thông cảm và tấm lòng. Có phải thế không Marceline, trong báo chí người ta nói thế?

— Đúng thế - Marceline trả lời dịu dàng - Nhưng cháu, Zazie, ở trường người ta có hành hạ cháu không?

— Họ cứ thử động vào cháu xem.

— Hơn nữa, - Gabriel nói - hai mươi năm tới thì sẽ chẳng còn cô giáo nữa: các cô ấy sẽ được thay bằng phim ảnh, tê-vê^[12], điện tử, những thứ đại loại thế. Hôm nọ trong báo cũng viết vậy đấy, phải không Marceline?

— Đúng thế - Marceline dịu dàng trả lời.

Zazie suy tính về cái tương lai ấy một tí.

— Vậy thì, - Con bé tuyên bố - cháu sẽ làm nhà du hành vũ trụ.

— Thế chứ - Gabriel nói về tán thưởng - Có thế chứ, phải sống theo thời đại của mình.

— Vâng, - Zazie tiếp - cháu sẽ làm nhà du hành vũ trụ để lên trên ấy phá lũ người sao Hỏa.

Rất phấn khởi, Gabriel vỗ đùi:

— Nó có nhiều ý tưởng đấy, cô bé con này. Anh hài lòng lắm.

— Dù sao thì cháu nó phải đi nằm thôi - Marceline nói một cách dịu dàng - Cháu không mệt sao?

— Không ạ - Zazie vừa nói vừa ngáp.

— Con bé mệt rồi - Marceline dịu dàng nhắc lại ý chị với Gabriel - Nó phải đi nằm thôi.

— Em nói đúng đấy - Gabriel trả lời và bắt đầu soạn thảo một câu ra lệnh, và, nếu có thể, thì là một câu không thể đối đáp lại được.

Nhưng anh chưa kịp đặt xong thì Zazie đã hỏi anh có tê-vê không.

— Không - Gabriel nói.

Anh nói thêm, không thực lòng lắm:

— Cậu *thích* xem phim màn ảnh rộng hơn.

— Vậy là cậu có thể đãi cháu một buổi xem phim màn ảnh rộng.

— Muộn lắm rồi - Gabriel bảo - Với lại, cậu không có thời gian, mười một giờ cậu phải đi làm.

— Có ai cần đến cậu đâu - Zazie nói - Mẹ với cháu sẽ đi một mình.

— Cậu không *thích* thế - Gabriel chậm rãi nói, vẻ dữ tợn.

Anh nhìn chăm chăm vào mắt Zazie và nói thêm một cách độc ác:

— Mợ Marceline không bao giờ ra khỏi nhà nếu không có cậu.

Anh tiếp tục:

— Điều đó, cậu sẽ không *zai thíc* cho cháu, nhóc ạ, thật quá dài dòng.

Zazie nhìn đi chỗ khác và ngáp.

— Cháu mệt rồi - Nó nói - Cháu đi nằm đây.

Con bé đứng lên. Gabriel giơ má cho nó. Nó hôn anh.

— Da cậu rất mềm mại - Nó nhận xét.

Marceline đưa con bé vào buồng và Gabriel đi lấy một cái bao nhỏ xinh xắn bằng da lợn có ghi tắt tên anh. Anh lại ngồi, tự rót cho mình một cốc to xi-rô pha loãng với một ít nước và bắt đầu làm tay cho mình; anh rất mê việc này, và xoa xoa tốt, anh là người thợ làm móng mà anh *thíc* hơn cả. Anh cất tiếng hát khe khẽ một điệp khúc dâm dục, rồi, khi đã kết thúc bài *Kỳ công của ba ông thợ kim hoàn*, anh huýt sáo, nho nhỏ thôi để đừng đánh thức cô bé con, mấy điệu nhạc hiệu thời trước như kèn báo giờ đi ngủ, nhạc chào cờ, điệu “Chàng hạ sĩ từng từng từng”, vân vân... Marceline trở ra.

— Chỉ một tí là con bé đã ngủ ngay - Chị nói dịu dàng.

Rồi đến ngồi và rót cho mình một ly rượu xơ-ri.

— Một thiên thần bé con - Gabriel bình luận bằng một giọng trung lập.

Anh ngắm nghía khâm phục cái móng tay mà anh vừa làm xong, đấy là ngón út.

— Mình có thể làm cái gì với con nhóc cho hết ngày? - Marceline dịu dàng hỏi.

— Chuyện ấy không phải là một vấn đề to tát - Gabriel nói - Trước tiên, anh sẽ dẫn nó đi tháp Eiffel vào chiều mai.

— Thế sáng mai? - Marceline hỏi một cách dịu dàng.

Mặt Gabriel nhợt đi.

— Tuyệt đối, - Anh bảo - tuyệt đối là nó không được đánh thức anh dậy.

— Anh thấy không - Marceline nói, giọng dịu dàng - Một vấn đề đấy.

Gabriel có vẻ mỗi lúc một lo lắng hơn.

— Tụi nhóc con là chuyên môn dậy sớm vào buổi sáng. Con bé sẽ không để cho anh ngủ yên... lấy lại sức... Em biết anh rồi đấy. Anh là anh phải lấy

lại sức. Giấc ngủ mười tiếng của anh là tối quan trọng. Cho sức khỏe của anh.

Anh nhìn Marceline.

— Em không nghĩ đến điều đó à?

Marceline nhìn xuống.

— Em không muốn cản trở anh làm nhiệm vụ của mình - Chị dịu dàng nói.

— Anh cảm ơn em - Gabriel nói giọng nghiêm trọng - Nhưng làm thế quái nào để anh đừng có phải nghe thấy tiếng nó sáng mai đây?

Họ bắt đầu suy nghĩ.

— Mình có thể, - Gabriel nói - cho nó uống một viên thuốc ngủ, để nó ngủ ít ra cũng phải đến mười hai giờ trưa, mà nếu đến tận bữa phụ lúc bốn giờ chiều của nó thì còn hay hơn nữa. Nghe nói có những loại thuốc đạn rất hiệu nghiệm.

— Pằng, pằng pằng! - Turandot làm một cách kín đáo đằng sau cánh cửa gỗ.

— Vào đi - Gabriel bảo.

Turandot có con Xanh-lá-cây thấp tùng bước vào. Ông ta ngồi xuống, không đợi mời mọc gì, và đặt chiếc lồng chim lên bàn. Xanh-lá-cây nhìn chai xi-rô với vẻ thèm thuồng khó mà quên được. Marceline đổ một ít vào cái máng nước của nó. Turandot thì từ chối lời mời (động tác). Gabriel đã làm xong ngón giữa, bắt đầu tấn công sang ngón trỏ. Người ta còn ngần ấy việc phải lo, nên chưa nói năng gì.

Xanh-lá-cây uống ực chỗ xi-rô của của mình. Nó quệt mỏ vào cái xích đu, rồi cất tiếng với những lời lẽ như sau:

— Anh ba hoa, - Con Xanh-lá-cây nói - anh ba hoa, anh chỉ biết ba hoa.

— Tôi ba hoa cái đít tôi - Turandot tự ái đập lại.

Gabriel dừng công việc của mình lại và nhìn khách một cách dữ tợn.

— Nhắc lại tí xem ông vừa nói những gì thế? - Anh nói.

- Tôi bảo, - Turandot đáp - tôi bảo, tôi ba hoa cái đít tôi.

— Ông muốn ngụ ý gì trong đó? Nếu tôi được mạn phép hỏi ông.

— Tôi muốn ngụ ý rằng việc con bé con nó ở đây, là tôi không *thích*.

— Cái *chuyện* ông *thích* hay ông không *thích*, ông nghe *chưa*? Tôi cóc cần biết.

— Xin lỗi. Tôi cho cậu thuê nhà này không có trẻ con, bây giờ cậu có một đứa mà không được sự đồng ý của tôi.

— Sự đồng ý của ông, ông có biết là tôi sẽ nhét nó vào đâu không?

— Tôi biết, tôi biết, từ đây đến lúc cậu làm tôi mất cả danh dự vì cô cháu của cậu, sẽ chẳng mấy đâu.

— Không thể nào lại *vô thông minh* như ông được, ông có hiểu *vô thông minh* nghĩa là thế nào không, hả đồ ngu?

— Đấy đấy, - Turandot bảo - bắt đầu rồi đấy.

— Anh ba hoa, - Xanh-lá-cây nói - anh ba hoa, anh chỉ biết ba hoa.

— Bắt đầu cái gì? - Gabriel hỏi, đe dọa ra mặt.

— Cậu bắt đầu nói năng *diễn đạt* với cái lối rất chướng tai.

— Hẳn bắt đầu chọc tức anh đấy - Gabriel bảo với Marceline.

— Anh đừng cẩu - Marceline nói một cách dịu dàng.

— Tôi không muốn có một con nhóc con khốn nạn trong nhà tôi - Turandot nói bằng một ngữ điệu thống thiết.

— Tôi mặc mẹ ông! - Gabriel gào lên - Ông nghe thấy không, tôi mặc mẹ ông.

Anh nện năm đấm xuống bàn, nó toạc ra đúng chỗ mà lệ thường bàn nào cũng hay bị. Cái lồng chim rơi xuống thảm, theo sau là chai xi-rô, bình rượu xơ-ri, mấy cái ly nhỏ và đồng hồ làm móng lưng còng. Xanh-lá-cây kêu than tru tréo, nước xi-rô chảy vào cái bao bằng da, Gabriel hét lên một tiếng hét vô vọng và nhào xuống để nhặt món đồ bị ô nhiễm. Vì làm thế mà anh xô đổ cả cái ghế anh đang ngồi xuống đất. Một cánh cửa mở ra.

— Cái cứt gì thế! Không để người ta ngủ yên nữa sao?

Zazie mặc một bộ pyjama. Con bé ngáp rồi nhìn Xanh-lá-cây với vẻ thù địch.

— Đây đúng là một cửa hàng bán thú - Con bé tuyên bố.

— Anh ba hoa, - Con Xanh-lá-cây nói - anh ba hoa, anh chỉ biết ba hoa.

Hơi bị trộ, con bé lơ con vật đi, quay sang để ý đến Turandot, nó hỏi cậu nó về nhân vật này.

— Thế *người* này là ai đây?

Gabriel đang lau cái bao bằng một góc khăn trải bàn.

— Cút thật, - Anh lăm bằm - toi đời rồi.

— Em sẽ tặng anh một cái bao khác - Marceline nói dịu dàng.

— Thế thì dễ thương quá - Gabriel bảo - Nhưng nếu như vậy, đừng lấy loại bằng da lợn thì anh sẽ *thích* hơn.

— Thế anh *thích* loại gì hơn nào? Da bê nhé?

Gabriel bĩu môi.

— Da cá nhám?

Bĩu môi.

— Da của Nga?

Bĩu môi.

— Thế da cá sấu?

— Sẽ đắt đấy.

— Nhưng sẽ bền và sang.

— Đúng thế, chính anh sẽ tự mình đi mua.

Gabriel cười banh miệng, quay lại phía Zazie:

— Cháu thấy không, mợ cháu chính là hiện thân của lòng tốt.

— Cậu vẫn chưa nói cho cháu biết *người* này là ai?

— Đây là ông chủ nhà - Gabriel trả lời - Một ông chủ đặc biệt, một người anh em, và chủ của quán rượu dưới kia. - Của quán rượu La Cave á?

— Chính xác - Turandot nói.

— Người ta có nhẩy đầm dưới tầng hầm^[13] của ông không?

— Cái đó thì không - Turandot nói.

— Quá kém! - Zazie nói.

— Cháu chẳng phải lo cho hảnh - Gabriel nói - Hảnh thu nhập tốt đấy.

— Ở Xanh-giéc-manh-đề-pret^[14], - Zazie nói - *họ kiếm tiền cứ ngon như không ấỵ*, tất cả các báo đều nói thế.

— Cháu tốt bụng nhĩ, lại lo đến công việc làm ăn của tôi! - Turandot nói với vẻ trịch thượng.

— Tốt bụng cái đít tôi! - Zazie quặc lại.

Turandot bật ra một tiếng như tiếng mèo kêu, đầy vẻ chiến thắng.

— Á à! - Ông ta nói với Gabriel - Cậu không thể cãi ngược với tôi được nữa, tôi đã nghe thấy cái đít tôi của nó rồi nhé.

— Ê, không nói những thứ bẩn thỉu như thế chứ! - Gabriel bảo.

— Nhưng có phải tôi nói đâu, - Turandot nói - con bé đấy chứ.

— Ông này mách lẻo nhì - Zazie nói - Rõ xấu tính!

— Với lại thế là đủ rồi - Gabriel bảo - Đến lúc tôi phải biến đây.

— Làm nghề gác đêm chắc hay lắm - Zazie nói.

— Không một nghề nào là nghề hay lắm cả! - Gabriel nói - Thôi, cháu đi ngủ đi.

Turandot nhặt cái lồng chim lên và bảo:

— Ta sẽ tiếp tục cuộc trò chuyện.

Rồi ông ta thêm với vẻ tinh tế:

— Cuộc trò chuyện cái đít tôi.

— Ông có gốc không đấy? - Marceline dịu dàng hỏi.

— Vẽ cũng chẳng ra ai gốc bằng - Gabriel bảo.

— Vậy thôi nhé, chúc một đêm tốt lành! - Turandot nói, vẫn tử tế - Tôi đã qua một buổi tối dễ chịu, không phí thời gian chút nào.

— Anh ba hoa, - Con Xanh-lá-cây nói - anh ba hoa, anh chỉ biết ba hoa.

— Nó dễ thương nhì - Zazie nhìn con vật và nói.

— Thôi cháu đi ngủ đi! - Gabriel bảo.

Zazie ra bằng một cửa, những vị khách mời buổi tối ra bằng một cửa khác.

Gabriel chờ cho tất cả trở lại yên tĩnh rồi mới đi. Anh xuống cầu thang không một tiếng động, như một người thuê nhà đúng mực.

Nhưng Marceline thấy có một vật nằm vương trên mặt tủ, chị cầm lấy, chạy ra mở cửa, cúi nghiêng người xuống và dịu dàng gọi trong cầu thang:

— Gabriel, Gabriel.

— Gì thế? Có chuyện gì thế?

— Anh bỏ quên thoi son của anh.



Trong góc buồng, Marceline đã *xấp đặt* một chỗ na ná kiểu như phòng vệ sinh: bàn, chậu nhỏ, bình nước, đủ cả... cứ làm như đây đang ở giữa một xó xỉnh nhà quê vậy. Làm thế là để Zazie khỏi có cảm giác lạ nước lạ cái. Nhưng Zazie lạ nước lạ cái: hàng ngày, nó vẫn sử dụng cái bệ vệ sinh phụ nữ bắt vít vào sàn gỗ. Do là đã dùng chán đi rồi, nó còn biết được vô số điều tuyệt vời của nghệ thuật công trình phụ nữ là đằng khác. Phát kinh vì lỗi trang bị nguyên thủy này, nó chỉ quẹt quẹt chỗ này, chấm chấm chỗ kia qua loa một tí với ít nước, rồi thêm một nhát lược, một nhát chứ không hơn, lên tóc.

Nó nhìn xuống sân sau: không có động tĩnh gì. Trong căn hộ cũng vậy, có vẻ như không có gì xảy ra cả. Tai dán vào cửa, Zazie chẳng phát hiện ra một tiếng động nào. Nó lặng lẽ ra khỏi buồng. Gian phòng-khách-kiêm-phòng-ăn tối u và câm lặng. Nó bước đi, bàn chân nó đặt trước mũi bàn chân kia như kiểu “đưa nào đến trước, đưa ấy được bắt đầu chơi trước”, tay lần mò bờ tường và đồ vật, nhắm mắt lại còn thú vị hơn nữa. Con bé đến được một cánh cửa khác, nó mở ra, thận trọng một cách đáng kể. Căn phòng khác này cũng tối u và câm lặng, ai đó đang ngủ một cách yên lành. Zazie đóng cánh cửa ấy lại, đi giật lùi trở ra, đi thế cũng rất *thíc*. Sau một khoảng thời gian lâu ghê gớm, con bé đến được một cánh cửa khác nữa, là cánh thứ ba. Nó mở ra, thận trọng không kém gì lần trước. Bây giờ, con bé thấy mình đang đứng trước chỗ ra vào được chiếu sáng một cách êm ả bởi một khoang cửa sổ, trang trí bằng những mảnh kính màu đỏ và xanh da trời. Còn phải mở thêm một cánh cửa nữa là Zazie phát hiện ra mục đích chuyển du ngoạn của nó: phòng vệ-xê. ^[15]

Vì cái vê-xê này làm theo kiểu Anh, Zazie được trở lại với thế giới văn minh, vậy là con bé ngồi trong đó những hơn mười lăm phút. Nó thấy rằng nơi đó không những hữu dụng mà còn rất thú vị. Hết sức sạch sẽ, sơn quét trơn tru. Giấy vệ sinh mềm như lụa, vui vẻ nhàu đi trên những ngón tay. Vào thời điểm này trong ngày, lại có cả một tia nắng: một làn hơi sáng mỏng chiếu xuống từ ô cửa sổ nhỏ. Zazie suy nghĩ một lúc lâu, nó tự hỏi có nên giật nước xả hay không. Nếu giật thì sẽ gây rối loạn là cái chắc. Nó phân vân, nó quyết định, nó giật nước, khối nước ục xuống, Zazie chờ đợi, nghe ngóng, nhưng dường như không một thứ gì động dậy cả, cứ như đây là ngôi nhà của người đẹp ngủ trong rừng. Zazie lại ngồi xuống tự kể cho mình nghe câu chuyện cổ tích và xen vào đó những cận cảnh có các diễn viên nổi tiếng. Nó nhầm lẫn một chút trong câu chuyện, nhưng cuối cùng, lấy lại được ý chí phê phán của mình, con bé đi đến việc tự tuyên bố là những chuyện cổ tích rất dở hơi và quyết định ra khỏi đây.

Lại đến trước chỗ ra vào của căn hộ, phát hiện thêm một cánh cửa nữa, rất có khả năng là mở ra phía cầu thang, Zazie vặn chiếc chìa khóa vẫn được cắm trong ổ bởi cái tính thận trọng rất hảo huyền. Đúng thế thật: bây giờ Zazie đang đứng trước bậc cửa dẫn ra cầu thang. Nó đóng cửa lại sau lưng mình thật khế khàng, rồi cũng thật khế khàng, nó đi xuống. Đến tầng hai, nó dừng lại: không động tĩnh gì cả. Bây giờ nó có mặt ở tầng một, và đây là hành lang, cửa dẫn ra đường rộng mở... Một khoang chữ nhật đầy ánh sáng. Đây rồi, Zazie ra được đây rồi, nó ra đến ngoài đường rồi.

Đây là một con phố yên ắng. Xe cộ ít đến nỗi người ta có thể chơi nhảy lò cò dưới lòng đường. Chỉ có vài cửa hiệu có sắc vẻ tỉnh nhỏ bán đồ tiêu dùng hàng ngày. Những người qua lại bước đi một cách chững mực. Khi sang đường, trước tiên họ nhìn sang trái, rồi sang phải, kết hợp ý thức công dân với sự thận trọng quá đáng. Zazie không đến nỗi thất vọng lắm, nó biết là nó đang thực sự ở giữa Paris, rằng Paris là một thành phố lớn và cả Paris không phải nơi nào cũng giống như con phố này. Nhưng để hiểu và để hoàn toàn tin chắc vào điều đó, thì phải đi xa hơn nữa. Đây là việc mà nó bắt đầu làm ngay, ung dung như không.

Nhưng Turandot đột nhiên từ trong tiệm cà phê của ông ta chui ra, đứng dưới chân mấy bậc lên xuống, ông gọi to:

— Ê, bé con, cháu đi đâu thế?

Zazie không trả lời, nó chỉ xoắn thêm bước chân ra mà thôi. Turandot leo lên mấy bậc thang.

— Ê, bé con! - Ông ta nghiêm giọng hơn và tiếp tục hét lên.

Thế là Zazie chuyển sang nhịp độ thể dục. Đến khúc ngoặt, nó đâm chéo sang cho nhanh. Phố sau rõ ràng là tấp nập hơn nhiều. Bây giờ Zazie chạy thật nhanh. Chẳng ai có thời gian và cũng chẳng có ai lo lắng để mắt đến nó làm gì. Nhưng Turandot cũng lại phóng nước đại. Lao theo nữa là đằng khác. Ông ta đuổi kịp được con bé, túm lấy cánh tay nó, không một lời, bằng nắm tay chắc nịch, ông bắt cho con bé đi ngược trở lại. Zazie không ngần ngại gì. Nó hét tướng lên:

— Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Tiếng kêu đã thu hút ngay được sự chú ý của các bà nội trợ và những công dân quanh đấy. Họ liền dẹp sang một bên những bận rộn hoặc những không bận rộn riêng tư của mình để quan tâm đến sự cố.

Sau kết quả đầu tiên tương đối khả quan, Zazie lại tiếp tục:

— Cháu không muốn đi mới ông này, cháu không quen ông í. Cháu không muốn đi mới ông í.

Vân vân.

Turandot, tin chắc vào mục đích cao quý của mình, để ngoài tai những tiếng kêu la ấy. Nhưng ông ta hiểu ngay rằng ông ta đã lầm khi nhận ra mình đang bị bao vây giữa một vòng những người theo chủ nghĩa đạo đức rất nghiêm khắc.

Trước đám quần chúng rất có giá này, Zazie chuyển từ những nguyên do tổng quát sang những lời buộc tội đặc thù, cụ thể và tình tiết.

— Ông này, - Con bé nói - ông í nói với cháu những điều bần thiêu.

— Ông ấy nói những gì với cháu? - Một bà hỏi, vẻ dửng dưng.

— Bà ơi, - Turandot kêu lên - con bé này bỏ trốn khỏi nhà. Tôi đem nó về cho gia đình nó.

Cái vòng người cười khẩy trong mối nghi hoặc đã ăn vào sâu đậm rồi.

Bà kia vẫn gặng hỏi. Bà ta cúi xuống Zazie.

— Nào, cô bé, đừng sợ, kể cho tôi nghe những gì ông ta đã nói với cháu, cái thằng cha xấu tính này.

— Nhưng bắn thiêu lăm! - Zazie thì thào.

— Ông ấy bảo cháu làm những điều...?

— Đúng thế, thưa bà.

Zazie hạ giọng, rỏ vào tai bà ta một vài tình tiết. Bà này thẳng người lên và nhổ phẹt vào mặt Turandot.

— Kinh tởm! - Bà tát thêm cho ông câu ấy.

Và bà lại nhổ toẹt một lần nữa trúng giữa “quả lê”^[16] của ông ta.

Một ông quan tâm lo lắng:

— Hẳn ta đã bảo con bé làm gì cho hẳn?

Bà kia rỏ vào tai ông này những tình tiết kiểu Zazie.

—Ồ! - Ông này thốt lên - Không bao giờ tôi lại nghĩ đến những thứ đó.

Rồi ông ta lại làm tiếp một câu, vẽ ngĩ ngợi hơn:

— Không, không bao giờ!

Rồi ông quay lại một vị công dân khác:

— Thật không thể... Nghe tôi này (tình tiết)... Không thể tin được.

— Sao lại có những tên khốn nạn hoàn hảo như thế nhỉ! - Vị công dân khác nói.

Trong khi đó, các tình tiết được lan truyền khắp đám đông. Một chị nói:

— Không hiểu.

Một ông *zai thic* cho chị. Ông này lấy từ túi mình ra tờ giấy và bằng một chiếc bút bi, vẽ vẽ cho chị ta.

— Vậy thì... - Chị này nói một cách mơ mộng.

Rồi thêm:

— Thế có tiện lợi không? - Chị hỏi về cái bút bi.

Hai người *ưa chuộng* tranh luận với nhau:

— Tôi ấy mà, - Một anh tuyên bố - tôi nghe nói là (tình tiết)...

— Cách khác thì tôi cũng chẳng ngạc nhiên! - Anh kia tiếp lời - Người ta khẳng định rõ với tôi rằng (tình tiết)...

Bị tính tò mò kéo ra khỏi cái cửa hiệu tạp pí lù của mình, một chị bán hàng thổ lộ những chuyện kín đáo của chị:

— Chính tôi đây này, ông nhà tôi, có hôm, tự dừng giờ chứng lại muốn (tình tiết)... Không biết ông í loi đâu ra cái đam mê í, tôi thử hỏi các vị.

— Có thể là ông ấy đã đọc được một cuốn sách bậy bạ - Ai đó có ý kiến.

— Rất có thể. Nhưng tôi ấy à, tôi xin nói với các vị là tôi đã hỏi nhà tôi là: “Anh muốn rằng...?” (tình tiết). “Đừng có mà...”, tôi trả lời ông ấy, “nếu anh muốn thế thì đi mà đú với mấy thằng đực Rệp ấy^[17]. Đừng có nhiều tôi với cái trò bậy bạ ấy của anh!” Đấy, tôi đã trả lời ông chồng tôi thế, khi ông ấy muốn là tôi (tình tiết)...

Quanh chị ta, mọi người đều đồng tình.

Turandot không nghe chuyện của chị này. Ông ta không ảo tưởng gì. Tranh thủ mỗi “quan tâm kỹ thuật” vừa phát sinh sau lời buộc tội của Zazie, ông ta lẳng lặng rút lui. Qua hết góc phố bằng cách men men theo bờ tường và mau chóng tìm lại cái tiệm rượu của mình, luồn ra sau cái quầy kẽm bằng gỗ từ ngày tạm chiếm, ông ta tự rót rượu beaujolais cho mình vào một chiếc cốc quả bóng^[18] to tướng, ực một lèo, rồi làm thêm một lần nữa. Đoạn ông ta chấm chấm trán bằng cái thứ mà ông vẫn dùng làm khăn mùi xoa.

Mado Bàn-chân-nhỏ đang gọt khoai tây, hỏi:

— Ông làm sao thế?

— Thôi, nhắc đến làm gì. Cả đời tôi, chưa bao giờ lại có cái sợ nào như thế. Họ cho tôi là một tên cuồng dâm, cái đám dờ hơi ấy. Tôi mà ở lại đấy, thì họ nghiền tôi ra mất.

— Sau thì đừng có mà làm chó terre-neuve nữa! - Mado Bàn-chân-nhỏ nói.

Turandot không trả lời. Ông vặn cái *tê-vê* dưới hộp sọ của mình lên để xem bản tin thời sự cá nhân với cảnh ông vừa phải trải qua, mà vì nó, *xuýt* nữa thì ông nếu không được đưa vào lịch sử thì ít ra cũng được đưa vào mục *Chuyện vặt mỗi ngày*. Ông ta run lên khi nghĩ đến số phận rủi ro có thể dành cho mình. Mồ hôi lại vã ra, ròn ròn trên mặt.

— Giờ... giờ... giờ ời! - Ông ta lắp bắp.

— Anh ba hoa, - Con Xanh-lá-cây nói - anh ba hoa, anh chỉ biết ba hoa.

Turandot, lau mồ hôi và tự rót cho mình cốc beaujolais thứ ba.

— Giờ... giờ ơi! - Ông ta nhắc lại.

Ông cho rằng đây có lẽ là từ cảm thán thích hợp nhất với cảm xúc hiện đang làm ông rối rắm này.

— Mà thôi, - Mado Bàn-chân-nhỏ nói - ông đã chết đâu.

— Cô thử như tôi, khắc biết.

— Thử như tôi khắc *biết* không có ý nghĩa gì cả: ông là ông, tôi là tôi.

— Thôi, đừng bàn cãi nữa, tôi chả còn bụng dạ nào.

— Ông không nghĩ là phải báo cho mấy người kia à?

Ồi đúng thật, chết mẹ, ông không nghĩ ra. Ông bỏ cốc rượu thứ ba vẫn còn đầy ở đấy, vọt đi.

— Ờ kìa - Marceline nói dịu dàng, tay cầm một chiếc áo len.

— Con bé con, - Turandot thở hồng hộc, nói - con bé con ấy, như thế là, nó giăng buồm mất rồi.

Marceline không đáp lại, đi thẳng vào buồng. Chính xác. *Conbedazangbuomzoi*.

— Tôi thấy nó, - Turandot nói - tôi thử giữ nó lại. Vùù-ụt (động tác)!

Marceline lại phòng Gabriel, lay anh, anh nặng lắm, khó mà xoay trở, đánh thức anh còn khó hơn. Ngủ, anh khoái việc này lắm. Anh thở phì phì và vùng vẫy, anh đã ngủ là ngủ, không có lời anh dậy cái kiểu ấy được.

— Gì, gì thế? - Rồi anh cũng kêu lên.

— Zazie biến đi mất rồi! - Marceline dịu dàng.

Anh nhìn chị. Anh không bình luận gì. Anh hiểu rất nhanh, Gabriel ấy. Anh không đần. Anh đứng lên. Anh vào đảo một vòng trong phòng Zazie. Anh *thíc* tự chính mình nhận định mọi tình huống. Gabriel ấy.

— Có khi con bé bị kẹt trong nhà vê-xê? - Anh nói, giọng lạc quan.

— Không đâu - Marceline trả lời nhỏ nhẹ - Turandot nhìn thấy nó đang trốn đi.

— Cụ thể, ông nhìn thấy gì những gì nào? - Anh hỏi Turandot.

— Tôi nhìn thấy nó bỏ trốn, thế là tôi tóm lấy, định mang nó về cho cậu.

— Thế là tốt! - Gabriel nói - Ông đúng là một ông bạn.

— Nhưng mà con bé đã đẩy động mọi người, nó gào lên thế này này, rằng tôi đã bảo nó làm những trò gì đó.

— Thế có đúng vậy không? - Gabriel hỏi.

— Tất nhiên là không rồi.

— Ai biết đâu được.

— Đúng, ai biết đâu được.

— Ông thấy đấy.

— Để ông ấy kể tiếp đi - Marceline dịu dàng nhắc.

— Thế là, tất cả những người xúm lại quanh tôi đều sẵn sàng đánh vỡ mặt tôi ra. Họ làm như tôi là một thằng cuồng dâm, cái đám dờ hơi ấy!

— Ông hài lắm à?

— Chứ còn gì. Cả đời tôi, chưa bao giờ lại có cái sợ nào như thế. Ngay cả khi máy bay thả bom.

— Tôi thì, - Gabriel nói - tôi chưa bao giờ sợ khi máy bay bỏ bom. Chừng nào mà là máy bay của Anh, thì tôi, tôi nghĩ rằng bom của họ không dành cho tôi mà cho bọn Fridolin^[19], vì tôi là tôi chờ đón người Anh, cánh tay đang rộng.

— Đây là một lý do đại dột... - Turandot nhận xét.

— Chả gì thì tôi cũng chưa bao giờ sợ và lại còn chưa hề bị *xứt mẻ* gì, dù chỉ một tí cái móng tay cũng không, ông thấy đấy, ngay cả những trận ghê gớm nhất. Tụi Đức thì hãi kinh, cứ là phóng tọt vào hầm trú ẩn, cái tụi sợ rụt cổ vào ấy, tôi thì tôi cười chết luôn. Tôi đứng ngoài để xem pháo hoa, đoàn, trúng giữa tâm, một kho vũ khí nổ tung, nhà ga tan tành, nhà máy thành đồng vụn, thành phố cháy rực, một cảnh tượng thật hào hùng.

Gabriel kết luận và thở dài:

— Nói cho cùng, chúng ta đã có một cuộc sống không đến nỗi tệ lắm.

— Còn tôi, - Turandot nói - chiến tranh, tôi chả có gì để tự hào cả. Với cái trò chợ đồ chợ đen, tôi xoay xỏa như một thằng dờ hơi. Không biết tôi bị làm sao, mà không một thứ tiền phạt nào là tôi lại không được ném. Họ xia của tôi đủ thứ... Nhà nước, thuế vụ, thanh tra, họ đóng cả cửa tiệm của tôi. Năm 44, tính ra nếu còn thì tôi chỉ còn mỗi một ít vàng vắn cất để đấy, may

quá, vì đúng lúc đó, một quả bom rơi vào, trụi sạch. Rủi thế. May là tôi được thừa kế cái nhà này, không thì...

— Thực ra thì ông cũng chẳng phải kêu ca gì, - Gabriel nói - Ông ung dung quá rồi, nghề của ông là cái nghề lười nhác.

— Cậu thử như tôi, *khắc biết*. Rất mệt mỗi cái nghề của tôi, mệt mỗi, và hơn nữa lại không lành mạnh.

— Thế ông nói gì nếu ông phải làm đêm như tôi. Và phải ngủ ngày. Ngủ ngày là mệt vô cùng tuy chẳng có vẻ gì *lắm đâu*. Đây là tôi chưa nói đến việc bị dựng dậy vào cái giờ không giống ai như hôm nay... Tôi hy vọng là không phải sáng nào cũng như thế này.

— Có lẽ phải khóa trái cửa, nhốt con bé này lại - Turandot nói.

— Tôi tự hỏi tại sao nó lại trốn đi? - Gabriel thì thầm, vẻ trầm ngâm.

— Con bé không muốn gây tiếng động - Marceline dịu dàng - để khỏi làm anh thức dậy, nó đi dạo thôi.

— Nhưng anh không muốn nó đi dạo một mình - Gabriel nói - Đường phố có khác nào trường học chuyên dạy những trò bậy bạ, ai cũng biết thế mà.

— Rất *có thể* là nó làm cái mà báo chí vẫn gọi là “bỏ nhà ra đi” - Turandot nói.

— Nếu thế thì không phải chuyện đùa đâu - Gabriel nói - Có lẽ phải đi báo cho tụi cá thối, *đành vậy*... Thế thì mặt mũi tôi còn ra thế nào nữa?

— Anh không nghĩ là... - Marceline nói dịu dàng - Anh cứ thử đi tìm nó đã hay sao?

— Anh á, - Gabriel nói - anh vào đi ngủ lại đây.

Anh đi về phía cái giường.

— Đi tìm con bé thì chẳng qua cũng chỉ là đi làm nhiệm vụ của cậu - Turandot nói.

Gabriel cười khẩy. Anh làm duyên và bắt chước giọng của Zazie:

— Nhiệm vụ cái đít tôi! - Anh tuyên bố.

Rồi thêm:

— Nó khắc tự trở về một mình.

— Giả dụ, - Marceline nhỏ nhẹ - giả dụ con bé rơi vào tay một tên dâm dăng?

— Giống Turandot á? - Gabriel nói một cách vui vẻ.

— Tôi chẳng thấy buồn cười tí nào - Turandot nói.

— Gabriel, - Marceline dịu dàng nói - anh nên cố gắng một chút để tìm nó về.

— Em đi đi.

— Em còn một thùng quần áo trên bếp^[20].

— Hai người nên đem đồ ra cái thứ tự động gì đó của Mỹ mà giặt - Turandot nói với Marceline - Để bớt việc đi.

— Này, - Gabriel nói ý nhị - Nếu cô ấy *thíc* tự giặt lấy quần áo thì sao? Hả? Dính dáng gì đến ông nào? Ông ba hoa, ông ba hoa, ông chỉ biết ba hoa thôi. Cái thứ đồ Mỹ của ông ấy, tôi để nó vào đây này.

Và anh vỗ vào hông mình.

—Ồ! - Turandot *ziều cợt* - Tôi cứ tưởng là cậu chuộng Mỹ lắm.

— Chuộng Mỹ! - Gabriel kêu lên - Ông *thíc* sử dụng những từ mà ông không hiểu ý nghĩa, nhì. Chuộng Mỹ! Cứ như là việc ấy ngăn được người ta mang đồ dơ của mình ra giặt trước mặt cả nhà hay sao ấy. Marceline và tôi, chẳng những là những người chuộng Mỹ, mà ngoài ra, đồ đầu đất ạ, đồng thời, ông đã nghe rõ chưa, đầu đất ạ, ĐỒNG-THỜI, chúng tôi cũng là những người chuộng giặt đồ nữa. Rõ chưa? Nói gì được nữa không, hả, đầu đất?

Turandot không tìm ra tí gì để trả lời. Ông ta trở lại vấn đề cụ thể và thực tại, vấn đề “cái áo sơ mi trắng”, cái áo không dễ gì giặt sạch.

— Cậu nên chạy đi tìm con bé con - Ông ta khuyên Gabriel.

— Để lại gặp chuyện như ông lúc này ấ ả? Để bị cái ông Chúng văn Dân kia đánh cho tan xương ra ả?

Turandot nhún vai.

— Cậu cũng thế, - ông ta nói với giọng khinh thị - cậu ba hoa, cậu ba hoa, cậu chỉ biết ba hoa.

— Đi đi anh! - Marceline dịu dàng nói với Gabriel.

— Cả hai người làm phiền tôi quá! - Gabriel cấm cảu.

Anh quay vào phòng mình, mặc quần áo đầu vào đấy, buồn bã sờ cảm vì anh chưa kịp nhổ râu, thở dài rồi lại xuất hiện.

Turandot và Marceline, không, Marceline và Turandot thì đúng hơn đang bàn cãi về “cái gì hay, cái gì không hay” của máy giặt. Gabriel hôn lên trán Marceline.

— Vĩnh biệt em, - Anh nói với chị giọng nghiêm trọng - anh đi làm nghĩa vụ của anh đây.

Anh bắt thật chặt tay Turandot; xúc động đến nghẹt thở, anh không sao phát âm được những từ có tính chất lịch sử ngoài “anh đi làm nghĩa vụ của anh đây”, nhưng cái nhìn của anh thì đã phảng phất vẻ băng khuâng trầm tư của những người mà định mệnh lớn lao đang đón đợi họ. Hai người kia thì suy ngẫm. Anh bước ra. Anh đã ra đến bên ngoài.

Ngoài đường, anh hít hít mấy hơi gió, và chỉ ngửi thấy những mùi vị thường ngày và đặc biệt là mùi của La Cave tỏa ra. Anh không biết là phải đi về phía bắc hay phía mười hai giờ vì con phố hướng về phía ấy^[21]. Nhưng một tiếng gọi cắt ngang sự phân vân của anh. Đây là Gridoux, người thợ giày, từ cửa hàng của ông ta, đang ra hiệu cho anh. Gabriel tiến lại gần.

— Tôi cá là anh đang tìm cô bé con.

— Vâng - Gabriel lâu bầu không một chút hào hứng nào.

— Tôi biết con bé đi đâu rồi.

— Ông bao giờ cũng biết tất cả mọi việc - Gabriel nói với một tâm trạng không được vui.

Cái lão này, anh tự nhủ thầm, mỗi lần nói chuyện với lão, là lão lại làm cho cái tính tự ti của mình tăng thêm.

— Ông không quan tâm đến điều đó à? - Gridoux hỏi.

— Tôi buộc là phải quan tâm.

— Vậy *thì* tôi kể nhé?

— Đến chết cười với mấy ông thợ giày này, - Gabriel trả lời - họ không ngại tay bao giờ. Người ta có thể nghĩ rằng họ *thích* thế, và để chứng minh là họ không ngại tay bao giờ, họ ra đứng sau những cái tủ kính để làm việc cho người ta chiêm ngưỡng. Chẳng khác gì mấy bà thợ mạng tất ấy.

— Còn anh, - Gridoux đối lại - anh đứng vào đâu để người ta chiêm ngưỡng anh?

Gabriel gãi gãi đầu.

— Chẳng đâu cả - Anh uể oải nói - Tôi thì tôi là nghệ sĩ. Tôi chẳng làm gì xấu. Với lại, đây không phải lúc để mà nói chuyện này. Việc con nhỏ mới cấp tốc kia.

— Tôi trò chuyện vì tôi rất vui khi được trò chuyện - Gridoux trả lời từ tốn.

Ông ta ngoảnh mũi ra khỏi công việc của mình.

— Thế nào, - Ông ta hỏi - cái anh chàng ba hoa chết tiệt kia, anh có muốn biết điều gì hay không nào?

— Thì tôi đã nói với ông là khẩn cấp mà lại.

Gridoux tùm tùm.

— Turandot đã kể cho anh nghe khúc đầu rồi?

— Ông ấy kể những gì ông ấy muốn kể.

— Sao đi nữa thì những điều anh quan tâm, là những gì xảy ra sau đó.

— Đúng - Gabriel nói - Chuyện gì đã xảy ra sau đó?

— Sau đó? Thế khúc đầu anh không quan tâm sao? Con bé đang làm cái việc là bỏ nhà trốn đi đấy. Trốn nhà!

— Rõ là vui vẻ! - Gabriel lăm băm.

— Anh chỉ còn nước đi báo công an.

— Tôi chưa thấy cần thiết lắm - Gabriel nói, giọng yếu hèn đi.

— Nó chẳng tự về đâu.

— Ai biết đâu đấy.

Gridoux nhún vai.

— Xét cho cùng, tôi nghĩ sao ư? Là tôi mặc kệ.

— Tôi cũng thế! - Gabriel bảo - Thực tâm mà nói.

— Anh, anh cũng có cái tâm à?

Đến lượt Gabriel nhún vai. Nếu cả cái lão này lại cũng trở nên xác xược thì... Không một lời, anh quay về nhà lên giường đi ngủ.



Vì các công dân và các bà nhiều chuyện vẫn tiếp tục bàn tán về vụ đó, Zazie lặn mất. Nó rẽ sang con phố đầu tiên phía bên phải, rồi rẽ trái, cứ đi như thế đến tận dãy phố dẫn ra một trong mấy cửa ô của thành phố. Những nhà cao ốc tuyệt vời chừng bốn năm tầng nằm dọc trên một đại lộ lộng lẫy, còn vỉa hè thì chen chúc những sạp hàng tồi tàn. Một dòng người dày đặc và xám xịt tràn ra mọi lối. Một chị bán bóng bay Lamoricière, một bản nhạc phát ra từ vòng quay ngựa gỗ đóng chặt âm điệu khiêm tốn của mình vào những tiếng rao hàng hung hăng. Mê mẩn mất một lúc Zazie mới nhận ra rằng, cách nó không xa, một tác phẩm rất cầu kỳ bằng sắt đứng lừng lững trên vỉa hè, có thêm hàng chữ: “Tàu điện ngầm”. Quên ngay lập tức cảnh tượng của phố phường, Zazie lại gần cái miệng tàu điện ngầm, còn miệng nó thì khô đi vì cảm xúc. Con bé đi rón rén một vòng quanh dãy lan can và tìm thấy chỗ ra vào. Nhưng những song sắt của cánh cửa lại đóng chặt. Một cái bảng treo có hàng chữ viết bằng phấn, mà chẳng khó nhọc gì Zazie vẫn đọc ra. Cuộc đình công vẫn tiếp tục. Mùi bụi khô nồng hơi sắt, bốc lên nhẹ nhẹ từ chốn vực sâu nghiêm cấm. Thất vọng, Zazie bật khóc.

Cảm giác khoái chí vì được khóc của con bé mạnh đến nỗi, nó phải ra một cái ghế băng để ngồi mà tuôn trào nước mắt cho thoải mái hơn. Nhưng cũng chỉ được một lát, nỗi đau buồn của con bé đã bị chi phối: nó nhận ra sự có mặt của ai đó ngay cạnh mình. Con bé tò mò chờ xem sẽ phát sinh ra “cái gì”. “Cái” phát sinh ra là những từ ngữ bằng tiếng đàn ông giọng kim, những từ ngữ này hợp thành một câu nghi vấn như sau:

— Thế nào, bé con của tôi, người ta có một nỗi buồn lớn lắm phải không?

Trước sự giả dối ngốc nghếch của câu hỏi này, Zazie tăng thể tích nước mắt của nó lên gấp đôi. Đường như những tiếng nức nở trong lồng ngực của con bé quá dồn dập, đến nỗi nó có vẻ như không kịp kìm chúng lại.

— Ghê gớm vậy cơ à? - Người ta hỏi.

— Vơ-âng, thưa... thưa ông.

Nhưng mà thôi, đã đến lúc phải xem xem cái mồm của tên dân đảng này nó thế nào. Zazie vuốt mặt, bàn tay nó đã biến dòng nước mắt cuộn cuộn kia thành những con suối nhỏ đầy bùn đất. Nó quay lại phía gã nọ. Con bé không thể tin vào mắt mình: gã thật kịch cỡm với hàng ria mép rậm đen xì, chiếc mũ quả dưa, cái ô đen và một đôi giày to kịch. Không thể thế được, Zazie tự nhủ thầm trong bụng, không thể thế được, đây là một diễn viên lang thang mà chỉ ngày xưa ngày xưa mới có. Nó quên cả cười.

Còn gã, gã nhăn mặt, nhăn nhó cái kiểu thân thiện í, và giơ ra cho đứa trẻ một chiếc mùi xoa sạch đến ngạc nhiên. Zazie cầm lấy ngay, tặng vào đấy một phần các vết bẩn ướt át trên má nó và còn thêm một đồng nhót mũi to tướng.

— Thôi nào... - Gã nọ nói, giọng đầy khích lệ - Có chuyện gì vậy? Bố mẹ cháu đánh đập cháu à? Cháu đánh mất cái gì đó rồi sợ bị mắng phải không?

Gã đưa ra những giả thuyết. Zazie trả lại gã chiếc mùi xoa nhớp nháp. Gã nọ không hề bộc lộ một chút gì là kinh tởm khi cất cái thứ rác rưởi ấy vào túi mình. Gã tiếp tục: - Phải kể hết cho tôi. Đừng sợ. Cháu có thể tin vào tôi.

— Tại sao? - Zazie lấp bắp và vờ vịt hỏi.

— Tại sao? - Gã này nhắc lại, chừng hững.

Gã bắt đầu cào cào mặt đường trải nhựa với cây ô.

— Vâng - Zazie nói - Tại sao tôi lại có thể tin vào ông được?

— Tại vì, - Gã này trả lời, thôi không cào cào mặt đường nữa - Tại vì tôi rất quý trẻ em. Những cô bé. Và những cậu bé.

— Vì ông là một lão khốn nạn thì có.

— Hoàn toàn không phải thế! - Gã tuyên bố với giọng cả quyết làm Zazie phải ngạc nhiên.

Lợi dụng thuận lợi này, “ngài” mời luôn con bé một ly ca-cô-ca-lô, ngay đấy, ở tiệm rượu nào cũng được, như vậy để hiểu là: đường đường chính

chính giữa ban ngày, trước mặt tất cả mọi người, một lời mời ngay thật chứ gì nữa.

Không muốn để lộ ra sự hào hứng của mình vì *xấp* được uống một châu ca-cô-ca-lô, Zazie làm ra vẻ hết sức quan tâm đến đám người đối diện phía bên kia đường, đang dồn về giữa hai dãy sạp hàng.

— Những người kia, họ đang làm trò gì thế? - Con bé hỏi.

— Họ đi tới *chợ zời*, - Gã kia đáp - hay nói là *chợ zời* đang tới với họ thì đúng hơn, vì chợ đang bắt đầu rồi đấy.

— A, *chợ zời*! - Zazie nói với giọng của người không muốn bị ai trộ - Chỗ mà người ta có thể kiếm được mấy bức tranh giá rẻ, rồi bán lại cho tụi Mèo, thế là không bị phí một ngày chứ gì.

— Không chỉ có tranh giá rẻ đâu, - Gã kia nói - mà có cả miếng lát giày, có hoa oải hương, đinh và cả áo vét chưa mặc bao giờ nữa.

— Thế có đồ thừa của Mỹ bỏ lại không?

— Tất nhiên rồi. Cả hàng bán khoai tây chiên nữa. Loại ngon ấy. Mới rán ngay sáng nay thôi.

— *Thíc* thế, có đồ thừa của Mỹ...

— Nếu người ta muốn, lại còn có cả trùng trục xào nữa.

Loại ngon ấy. Không gây ngộ độc ấy.

— Trong đồ thừa của Mỹ í, có quần *blu-zin-zơ*^[22] không?

— Có là cái chắc chứ. Và cả những cái đĩa bàn dùng được trong bóng tối nữa.

— Tôi cần đếch gì đĩa bàn! - Zazie nói - Nhưng quần *blu-zin-zơ* thì...

— Ta có thể vào đấy mà xem - Gã kia bảo.

— Thế xong rồi thì sao? - Zazie nói - Tôi không có một xu nào để tặng cho mình một cái. Chỉ có cuỗm thì may ra.

— Thì cứ vào xem đã - Gã lại bảo.

Zazie uống nốt chỗ ca-cô-ca-lô. Nó nhìn gã kia và nói:

— Tôi biết tổng ông muốn đi tới đâu với đôi *pataugas*^[23] của ông rồi. Nó thêm:

— Đi thôi chứ?

Gã kia trả tiền rồi họ hòa vào đám đông. Zazie luồn lỏi, bỏ qua những ông khắc biển xe đạp, những người thổi thủy tinh, những ông mời chào cà-vạt, những gã Ả-rập gọi mua đồng hồ, mấy mụ Di-gan bán gì cũng có. Gã kia chạy bèn gót con bé, gã cũng tỉnh ma như nó. Lúc này, nó chưa muốn bỏ rơi gã, nhưng đã tính đến chuyện đó khi mà gã trở thành mối trở ngại đối với nó. Không nghi ngờ gì nữa, hẳn là một tên chuyên gia.

Con bé dừng lại ngay trước mặt một ông bán hàng đang mời chào đồ thừa. Thế là, *khongnhucnhich* nữa. Rồi *khongnhucnhichtinao* nữa. Gã kia cũng phanh lại, ngay đằng sau con nhỏ. Ông bán hàng bắt chuyện.

— Các vị muốn cái đĩa bàn phải không? - Ông ta hỏi thẳng thừng - Hay cái đèn pin? Cái xuống cao su?

Zazie run lên vì thèm muốn và lo âu, vì thực ra con bé không hề chắc chắn là gã nọ có những ý định xấu. Nó không dám nói ra cái từ đã *bội-đa-âm* lại còn bằng tiếng Anh kia nữa. Cái từ nói lên được điều mà nó rất muốn nói. Nhưng kẻ phát âm từ đó lại là gã kia:

— Ông có cái quần *blu-zin-zơ* cho con bé không? - Gã hỏi ông bán hàng. Bé *thíc* thứ đó à?

— Ôi vâng! - Con bé lí nhí.

— Có chứ, tôi có chứ, quần *blu-zin-zơ* phải không? - Ông *chợ zời* nói - Tôi muốn là tôi có chứ. Tôi có cả loại thực sự là không cũ đi bao giờ.

— Vâng - Gã kia trả lời - Nhưng ông biết rõ là con bé sẽ còn cao lên. Năm tới, lúc nó chẳng mặc vừa cái của này nữa, thì để làm gì nào?

— Để cho em trai hay em gái của cô bé.

— Nó không có em.

— Từ giờ sang năm, có thể sẽ có (cười)...

— Đừng đùa với chuyện ấy - Gã kia nói với vẻ bi thảm - Mẹ nó chết rồi.

— Ôi, *xin lỗi*.

Zazie nhìn gã dân dăng nọ một thoáng, với sự tò mò, và có lẽ cả sự quan tâm nữa, nhưng đây là những điều ngoài lẽ, có thể tìm hiểu sâu hơn vào lúc khác. Con bé giậm giựt trong bụng, chẳng chịu được nữa, nó hỏi:

— Ông có cờ tôi không?

— Tất nhiên rồi, cô bé ạ - Ông chợ phiên giày-đế-đỏ^[24] trả lời.

— Thế giá bao nhiêu?

Zazie lại là người hỏi câu này. Một cách tự động. Vì nó tiết kiệm nhưng không keo kiệt. Ông kia nói giá cho nó. Gã nọ đứng đưa cái đầu, tỏ vẻ cho là không đắt lắm. Ít ra thì đấy cũng là kết luận của Zazie qua thái độ của gã.

— Tôi mặc thử có được không? - Con bé yêu cầu.

Ông hàng tạp hóa thở dài: nó làm cứ như ở cửa hàng của Fior không bằng, cái con ôn này. Ông ta nhe hàm răng cười tươi tắn để nói rằng:

— Chẳng cần đâu. Cứ nhìn cho tôi chiếc này mà xem.

Ông ta giở cái quần ra và treo nó lên trước mặt con bé.

Zazie phụng phịu. Nó rất muốn thử.

— Không quá dài sao? - Nó lại hỏi.

— Nhìn đây này! Nó sẽ không dài quá bắp chân cô đâu, nhìn đây nữa, xem nó có bó quá không nào? Chỉ vừa vặn để xỏ chân vào thôi, cô bé ạ, và lại, cô rất mảnh dẻ. Thật, chứ tôi nói thế để làm gì.

Zazie se cả họng. Một cái quần blu-zin-zơ. Như thế này này. Cho cuộc dạo chơi đầu tiên ở Paris. Thật hay biết mấy.

Gã kia tự nhiên có vẻ mơ mộng. Cứ như thế lúc này hẳn chẳng còn nghĩ gì đến tất cả những điều đang xảy ra quanh hắn.

Ông bán hàng lại thêm:

— Các vị sẽ chẳng ân hận đâu, a-lê! - Ông ta năn nì - Đồ không bao giờ cũ được, thực sự là không-cũ-đi-bao-giờ.

— Tôi đã nói với ông rồi mà, tôi đểch quan tâm đến cái chuyện nó không cũ đi bao giờ! - Gã kia trả lời một cách lơ đãng.

— Thực tình, độ bền không phải là chuyện nhỏ đâu - Ông bán hàng vẫn cố.

— Nhưng này, - Gã nọ đột nhiên nói - tôi nghĩ, nếu tôi hiểu không sai, thì cái quần *blu-zin-zơ* này là từ đồ thừa của Mỹ?

— Natürlich - Ông chợ phiên nói.

— Thế thì ông có thể *zài thíc* cho tôi điều này không: trong quân đội của họ, của tụi Mẽo ấy, có cả mấy cô nhóc à?

— Gì cũng có - Ông chợ phiên trả lời không hề dao động.

Gã nọ có vẻ không tin lắm.

— Chứ sao nữa - Ông bán hàng lại nói, không muốn bị trượt mất một cú vì câu chuyện mang tính chất toàn cầu kia - Cần phải có đủ mọi thứ mới làm nên một cuộc chiến tranh!

— Thế cái này? - Gã nọ hỏi - Cái này giá bao nhiêu?

Đây là mấy cặp kính chống nắng. Hắn đeo vào.

— Đây là quà tặng cho những người mua quần blu-zin-zơ - Ông bán hàng rong thấy cá xấp cần mồi, nói.

Zazie thì chưa tin chắc lắm. Nào, hắn có quyết định hay không nào? Hắn chờ gì nữa? Hắn tưởng cái gì? Hắn muốn gì nào? Đây chắc chắn là một tên lừa, không phải một gã kinh tởm không có khả năng tự vệ, mà đúng là một tên lừa. Phải *cảnh zác, cảnh zác, cảnh zác*. Nhưng còn cái quần blu-zin-zơ...

Rồi, xuôi rồi. Gã kia trả tiền. Món hàng được gói lại, gã cặp cái bọc vào nách, vào nách của gã. Zazie, trong bụng, bắt đầu than trời. Như vậy là vẫn chưa hết chuyện?

— Bây giờ, - Gã kia bảo - ta đi nhấm nháp tí.

Gã đi trước, rất tự tin. Zazie theo sau, mắt chăm chăm vào cái bọc. Gã dẫn con bé như thế đến tận một quán cà phê kiêm nhà hàng. Cả hai ngồi vào bàn. Cái bọc được đặt trên một cái ghế, xa tầm tay của Zazie.

— Bé muốn ăn gì? - Gã kia hỏi - Khoai tây rán hay trùng trục xào?

— Cả hai - Zazie trả lời, nó cảm thấy điên lên vì tức giận.

— Cứ mang trùng trục ra cho con bé đã - Gã kia bình tĩnh nói với cô phục vụ - Còn tôi thì một ly rượu muscadet với hai miếng đường.

Trong khi chờ, không ai nói năng gì. Gã kia bình thản hút thuốc. Món trùng trục được dọn ra, Zazie lăn xả vào ăn, lặn ngụp trong nước sốt, bì bõm trong nước trùng trục, bôi bác lên khắp mặt. Con nào còn cưỡng lại không chịu mở ra trên bếp đều bị rút ra khỏi vỏ với tính hung bạo triều đại Merovingian. Chỉ còn thiếu mỗi nước là con bé nhai cả vỏ. Khi đã giải quyết sạch chỗ trùng trục, nó cũng không từ chối món khoai tây. Được thôi, gã kia nói. Còn hắn, hắn nhâm nhi cái thứ lộn xộn của hắn từng tí một, cứ như đó là rượu chartreuse nóng không bằng. Người ta mang khoai tây rán ra. Nóng rẫy chưa từng thấy. Zazie, háu ăn, bỏng cả tay, may không bỏng mặt.

Khi đã hết sạch, con bé cạn một mạch vại panaché, buông ra ba tiếng ợ nhỏ và thả mình trên ghế, mệt phờ. Gương mặt nó đã từng phảng phất cái bóng man rợ gần giống với sắc khí của kẻ ăn thịt người, giờ đây sáng lên. Con bé hài lòng nghĩ rằng được chừng đó cũng là tốt rồi. Và nó tự hỏi phải chăng đã đến lúc phải nói vài điều gì đó dễ chịu với gã nọ, nhưng nói gì đây? Phải cố gắng lắm nó mới tìm ra câu này:

— Mãi ông mới hết được cái chung rượu của ông. Bố í, với từng í thời gian, thì bố đã chẳng cạn được mười chung như thế.

— Bố bé uống rượu ghê lắm à?

— Phải nói bố đã từng uống thì đúng hơn. Bố chết rồi.

— Lúc bố chết, chắc bé buồn lắm?

— Đâu có (động tác). Tôi đâu có thời gian vì bao nhiêu chuyện đã xảy ra (im lặng).

— Chuyện gì đã xảy ra nào?

— Giá tôi được một vại nữa thì tốt nhỉ? Nhưng không phải panaché, mà là một vại bia thật kìa!

Gã nọ gọi bia cho con bé và hỏi mượn một cái thìa. Gã muốn vét nốt tí đường còn lại dưới đáy chung. Trong khi gã bắt tay vào thao tác này, Zazie mút tí bọt trong vại bia của nó, rồi trả lời:

— Ông có đọc báo không?

— Thỉnh thoảng.

— Ông còn nhớ bà thợ may ở Saint-Montron, người đã bữa sọ của chồng mình ra bằng rìu không? Đây là mẹ.

Còn người chồng, dĩ nhiên là bố.

— À! - Gã kia nói.

— Ông không nhớ à?

Lão có vẻ không chắc lắm. Zazie phản nộ.

— Đếch gì, người ta đã chẳng làm ồn lên mãi là gì! Mẹ có một ông luật sư từ Paris xuống, đấy là cố tình đấy, rất nổi tiếng, không nói năng như ông với tôi đâu, một lão dở hơi í mà. Nhưng dù vậy thì lão cũng làm cho mẹ được trắng án, thế này này (động tác), như chơi ấy. Người ta lại còn vỗ tay hoan hô mẹ, chỉ thiếu mỗi nước là nâng mẹ lên để mừng thắng lợi thôi. Hôm

ấy được quây một bữa sướng luôn! Chỉ có một chuyện làm mẹ buồn, là chuyện cái lão người Paris, lão luật sư ấy, lão có chịu nhận thù lao bằng những khoan xúc xích đâu. Lão háu đói lắm, lão quý ấy. May quá, lần ấy có Georges.

— Georges này là ai vậy?

— Người bán thực phẩm làm từ thịt lợn. Một ông mặt đỏ. Bô của mẹ. Chính ông ấy đã đưa cho mẹ cái rìu (im lặng) để mẹ “chặt gỗ” (cười nhẹ).

Con bé nháp một hộp bia, một cách tao nhã, chỉ thiếu mỗi ngón tay út cong lên thôi.

— Chưa hết đâu - Nó thêm - Tôi, người mà ông đang thấy trước mặt ông đây, tôi đã ra làm chứng trước phiên tòa xử kín nữa kia đấy.

Gã kia không phản ứng gì.

— Ông không tin tôi à?

— Tất nhiên không rồi. Một đứa trẻ làm chứng chống lại cha mẹ là sai pháp luật.

— Trước tiên, nếu nói đến cha mẹ thì chỉ còn có mẹ, đấy là điều thứ nhất, sau nữa, ông chẳng biết cái gì cả. Ông cứ thử xuống chỗ chúng tôi ở Saint-Montron thì biết, tôi sẽ cho ông xem cuốn vở tôi dán tất cả những bài báo người ta viết về tôi. Ngay Georges, khi mẹ ở trong tù, đến Nô-en, ông ấy còn đặt dài hạn tạp chí *Argus de la Presse*^[25] để tặng tôi. Ông có biết *Argus de la Presse* không?

— Không - Gã kia nói.

— Thật tệ hại. Thế mà cái của ấy lại muốn tranh luận với mình!

— Tại sao bé lại làm chứng trong phiên tòa xử kín?

— Điều ấy làm ông quan tâm, nhời?

— Cũng chẳng quan tâm một cách đặc biệt đâu.

— Sao mà ông khéo vờ vịt thế.

Con bé uống một hộp bia, một cách tao nhã, chỉ thiếu mỗi ngón tay út cong lên thôi. Gã kia không hé một lời (im lặng).

— Thôi nào, - Cuối cùng Zazie nói - chả nên giận dỗi thế làm gì. Tôi sẽ kể cho ông nghe câu chuyện của tôi. - Tôi nghe đây.

— Thế này nhé. Phải nói là mẹ không muốn yêu bố, thế là bố, vì buồn nên bố bắt đầu uống rượu. Bố đã uống không biết bao nhiêu cái chai bảy lăm í. Vậy là, lúc bố uống nhiều như thế, thì phải tránh xa bố ra nhé, vì ngay cả con mèo cũng không thoát được. Như trong bài hát ấy. Ông có biết bài đấy không?

— Biết - Gã kia nói.

— Tốt. Vậy tôi tiếp tục: hôm ấy, chủ nhật, tôi về nhà để xem một trận bóng đá, có đội của Sân Sanctimontronnais đấu với đội Sao Đỏ của Neuflyze, là đơn vị danh dự, không tồi tí nào. Ông, ông có quan tâm đến thể thao không?

— Có. Đến môn catch.

Nhìn thân hình tàng tàng của lão, Zazie cười khẩy.

— Vào hạng khán giả thì có! - Nó nói.

— Đây là một mảnh khôn của khối người! - Gã kia đập lại, lạnh tanh.

Tức điên, Zazie cạy vại bia, không hở miệng nữa.

— Thôi nào, - Gã nói - đừng dối thế. Kể tiếp chuyện của bé đi.

— Nó có hấp dẫn ông không, chuyện của tôi í?

— Có.

— Vậy thì lúc này ông đã nói dối?

— Thôi, kể tiếp đi.

— Ông đừng có cáu lên. Như thế ông mới bình tĩnh để thưởng thức câu chuyện của tôi được.



Gã nọ im re và Zazie trở lại bài diễn thuyết của mình bằng những lời lẽ sau đây:

— Bố ấy, như vậy là bố ở nhà có mỗi một mình, một mình và chờ đợi, chẳng chờ đợi gì đặc biệt đâu, nhưng vẫn cứ chờ. Thế là mỗi mình bố ở nhà, đúng hơn là bố tưởng rằng bố có mỗi một mình... Hãy chờ tí, ông sẽ hiểu ngay giờ. Thế, tôi đi vào nhà, phải nói là bố đã xin, mặt xám đen như trâu đất ấy, bố hôn tôi, thế là bình thường, vì đây là bố tôi mà, nhưng rồi bố bắt đầu *cù-kỳ-kỳ-cục* tôi, thế là tôi bảo, à không, vì tôi hiểu là thằng cha ấy muốn đi tới đâu rồi, thằng cha khốn nạn ấy, nhưng khi tôi nói, à không, cái đó thì không bao giờ, lão liền nhẩy bố ra cửa, khóa lại, cất chìa vào túi rồi trợn mắt lên và làm “a a a” giống hệt như xi-nê-ma, khủng khiếp luôn.

Mày sẽ vào xoong thôi con ạ, lão la lên thế, mày sẽ vào xoong, lão còn chảy cả nước dãi khi tuôn ra những tiếng hăm dọa kinh tởm ấy, cuối cùng lão nhẩy xổ vào tôi. Tôi tránh được, chẳng khó gì mấy. Vì đã say đờ ra rồi, lão ngã dập mặt xuống đất. Rồi lão đứng dậy. Lão lại bắt đầu đuổi theo tôi, nói tóm lại là, giống y như trận đấu bò tốt í. Thế rồi lão cũng tóm được tôi. Thế là cái trò cù-kỳ-kỳ-cục lại bắt đầu. Nhưng đúng lúc đó, cánh cửa từ từ mở ra, vì phải nói với ông là trước đó mẹ đã nói với bố thế này, tôi đi ra mua mì spaghetti với ít thịt lườn, nhưng có phải đâu, nói thế để lừa lão thôi, mẹ chỉ vào núp trong phòng ủ đồ, chỗ mà mẹ giấu cái rìu, xong mẹ lẳng lặng đi vào, tất nhiên là với xâu chìa khóa của mẹ. Không ngốc cái con cóc tí nào, nhỉ?

— Đúng thế - Gã kia nói.

— Vậy là mẹ lẳng lặng mở cửa đi vào, bình tĩnh như không, bố còn đang mãi nghĩ tới chuyện khác, cái lão khốn khổ ấy chẳng để ý gì, vì thế mà lão bị bửa sọ ra. Phải nói là mẹ canh rất đúng. Nhìn không đẹp tí nào. Kinh khủng là đằng khác. Đủ để cho tôi phải áy náy. Thế rồi mẹ được trắng án. Chính Georges đưa rìu cho mẹ, tôi nói cách mấy cũng chẳng làm được gì. Họ nói, khi người chồng là một tên khốn nạn cỡ ấy, chỉ còn mỗi việc là làm cho tan xương ra thôi. Tôi đã nói với ông hồi nãy, họ còn hoan nghênh mẹ nữa chứ. Quá đáng, ông có thấy thế không?

— Con người ta thì... - Gã kia nói (động tác).

— Sau này, mẹ trách tôi, bà ấy bảo con cà chớn, cần gì mà phải kể cái chuyện cây rìu ấy ra? Thì sao, tôi trả lời, thế đấy không phải là sự thật à? Con cà chớn, bà ấy nhắc lại và còn muốn “cạo” tôi một trận giữa niềm hân hoan chung nữa chứ. Nhưng Georges làm mẹ bình tĩnh lại, và vì mẹ đang rất hân diện khi được những người mà mẹ không quen biết hoan nghênh, nên mẹ chẳng nghĩ tới chuyện gì khác. Dù sao thì cũng được thế một ít lâu.

— Thế rồi sao? - Gã hỏi.

— Thế rồi đến lượt Georges bắt đầu lượn lờ quanh tôi. Vậy là mẹ nói thế này, mẹ nói chả lẽ mẹ lại giết hết cả lũ ấy, sẽ thành ra chuyện kỳ cục mất, và mẹ đuổi ông ấy ra khỏi cửa, vì tôi mà mẹ mất anh bồ. Thế chẳng tốt đẹp sao? Đấy chẳng phải một người mẹ hiền sao?

— Có chứ - Gã nói vẻ làm lành.

— Nhưng mà, cách đây ít lâu, mẹ lại tìm được một anh chàng khác, chính anh ta đưa mẹ lên Paris, mẹ chạy theo hắn. Còn tôi, để tôi không phải ở nhà một mình làm mồi cho tất cả những tên dân đảng, mà những tên dân đảng thì đây, mẹ đã gửi tôi cho cậu Gabriel. Nghe nói rằng với cậu ấy, chẳng có gì phải lo lắng cả.

— Tại sao lại thế?

— Tôi chẳng biết. Tôi vừa đến nhà cậu hôm qua và chưa có thời gian để nhận định.

— Anh ta làm nghề gì, cậu Gabriel của bé ấy?

— Cậu ấy làm nghề gác đêm, cậu không bao giờ dậy trước mười hai giờ, một giờ trưa.

— Thế là bé chuẩn đi khi cậu còn đang ngủ khì khì?

— Đúng thế.

— Thế bé ở đâu?

— Đằng này (động tác).

— Tại sao lúc này bé lại ngồi khóc trên ghế băng?

Zazie không trả lời. Lão bắt đầu làm phiền mình, cái lão này.

— Bé bị lạc chứ gì?

Zazie nhún vai. Đây đúng là một tên ghê tởm.

— Bé có nói cho tôi địa chỉ của cậu Gabriel được không?

Zazie làm một bài diễn thuyết rất dài với tiếng nói nho nhỏ của nó trong đầu: “Ơ này, việc gì đến lão cơ chứ, lão tưởng tượng cái gì không biết, thật đáng kiếp vì những gì mà lão sắp phải chịu bây giờ đây.”

Đột ngột, con bé bật dậy, vớ lấy cái bọc và chạy mất. Nó lao vào trong đám đông, luồn lách giữa những đoàn người và những sạp hàng, cứ nhắm thẳng trước mà zic zac chạy. Rồi nó ngoặt gấp, lúc qua phải lúc qua trái, khi vòng qua khi vòng lại, lúc chạy lúc đi, khi vội vã khi thư thả, rồi lại túc tắc phi...

Khi con bé sắp sửa cười nhạo cái gã ngớ ngẩn kia, và cười cái mặt không biết nó ra thế nào của gã, thì nó hiểu là nó đã tự khen mình quá sớm. Ai đó bước đi bên cạnh con bé. Không cần phải ngược mắt lên thì cũng biết đấy chính là hăn, nhưng con bé cứ nhìn lên, biết đâu được, có khi lại là người khác, vậy mà không, vẫn chính là gã, gã chẳng hề tỏ vẻ là có điều gì không bình thường đang xảy ra cả. Gã bước đi thế này nọ, bình thản như không.

Zazie chẳng nói gì. Mắt nhìn xuống, nó len lén *quan sát* xung quanh. Ta đã ra khỏi đám đông ồn ào, bây giờ ta đang đi trên một con phố rộng vừa phải, qua lại là những người lương thiện với bộ mặt dằn dặt, những người cha của gia đình, những vị hưu trí, những mục đàn bà đưa con đi dạo, đám khản giả bằng vàng chứ còn gì nữa! Vậy là ngon lành rồi, Zazie tự nhủ. Nó hít một hơi và ngoác miệng định gào lên tiếng hét xung trận: “Bớ người ta đồ dân dăng!” Nhưng gã kia không phải là một tay mới chân ướt chân ráo. Gã hung dữ giật lấy cái bọc, túm lấy con bé lắc lắc để và hết sức la lên những lời lẽ sau:

— Mà y không biết xấu hổ à? Đồ nhãi ranh ăn cắp! Người ta chỉ vừa quay đi...

Gã kêu gọi đám đông đang tụ lại:

— Đây! Hỡi các vị công dân, hãy nhìn xem nó muốn chôm cái gì của tôi này.

Và gã zơ cái bọc lên cao quá đầu, vung qua vung lại.

— Một cái quần blu-zin-zơ! - Gã gào to - Nó *xuýt cuôm của tôi* cái quần blu-zin-zơ, cái con ranh này!

— Thế có khổ không cơ chứ! - Một bà nội trợ bình phẩm.

— Giống đầu lại có giống như thế! - Một bà khác nói.

— Đồ xấu xa! - Bà thứ ba thêm - Không ai dạy cho nó biết rằng quyền sở hữu là vô cùng thiêng liêng hay sao?

Gã kia vẫn tiếp tục mắng mỏ con bé:

— Thế, nếu tao đưa mày ra đồn, hả? Ra đồn công an ấy! Mày sẽ bị bỏ tù. Bỏ tù! Mày sẽ phải ra trước tòa án dành cho trẻ vị thành niên. Rồi cuối cùng thì vào nhà cải tạo. Vì mày sẽ bị kết án. Án tối đa.

Một bà thuộc tầng lớp thượng lưu, đang đi về khu bán các loại đồ trang trí quý hiếm, tình cờ qua đây, rủ lòng đứng lại. Bà ta điều tra đám quần chúng về lý do của vụ om xòm. Và, khi đã hiểu ra (không phải là không chặt vật ít nhiều!!!), bà muốn kêu gọi lòng nhân đạo, biết đâu còn tồn tại trong con người cái gã kỳ dị này, mà cái mũ hình quả dưa, bộ ria đen và cặp kính màu chẳng có vẻ làm cho dân chúng ngạc nhiên chút nào.

— Ông ạ, - Bà ta nói với gã - hãy thương hại cháu bé này. Nó có lỗi gì trong lỗi giáo dục xấu mà, có thể là, nó đã nhận được đâu. Chắc là sự đói khát đã buộc con bé phải làm hành động xấu này. Không nên quá, tôi nói là không-nên-quá oán giận nó. Ông có bao giờ bị đói không (im lặng), thưa ông?

— Tôi ư, thưa bà? - Gã kia trả lời vẻ cay đắng (ngay cả điện ảnh cũng không làm được hơn thế, Zazie tự nhủ) - Tôi ư, bị đói ư? Tôi là đứa con của Cứu tế Xã hội, thưa bà...

Đám đông xôn xao những tiếng rì rào cảm thông. Lợi dụng hiệu quả ấy, gã rẽ đám đông, lôi Zazie đi, và tuyên bố với một giọng bí ai: “Để xem xem

gia đình cô nói năng thế nào đây!”

Rồi gã tịt ngòi khi đã đi khỏi đấy được một đoạn. Họ cứ lặng lẽ đi như thế một lúc, chợt gã kia nói:

— O, mình bỏ quên cái ô ở quán rượu.

Gã chỉ tự nói với mình bằng giọng vừa phải thôi, nhưng Zazie, chẳng cần lâu la gì, đã rút ra được một kết luận về câu nhận xét ấy: đây không phải là một tên dâm đảng thật đóng vai một công an giả, mà là một công an thật đóng làm tên dâm đảng giả muốn có bộ dạng của một công an thật. Chứng cứ là hắn đã bỏ quên cái ô đen của hắn. Theo con bé, lập luận này là không thể tranh cãi được. Zazie tự bảo, có lẽ đây là một mánh hay để làm cho cậu nó được đối mặt với một tay công an, một tay công an thật! Và thế là, khi gã nọ tuyên bố là hoàn toàn không có chuyện ấy, và hỏi nó đang ngụ tại đâu, con bé chẳng chần chừ, nói ngay cho gã địa chỉ. Mánh của con bé quả là hay thật: sau khi Gabriel mở cửa ra và reo tướng lên “Zazie!”, nó liền vui vẻ giới thiệu, “cậu ơi, một lão cớm muốn nói chuyện với cậu này”, anh xanh hết cả mặt, tựa lưng vào tường. Thật ra có lẽ đấy chỉ là do anh bị chói sáng, vì chỗ ra vào quả là tối om, nhưng gã kia tỏ vẻ như không nhận ra điều gì, Gabriel chỉ vền vền “mời vào” bằng một giọng chuech choạc.

Thế là họ đi vào phòng ăn và Marceline nhẩy bổ vào Zazie tỏ vẻ vui mừng khôn xiết vì đã tìm thấy đứa trẻ. Gabriel bảo chị: mời ông đây uống một chút gì đi em, nhưng gã kia ra hiệu rằng gã chẳng muốn nuốt thứ gì cả, không như Gabriel, anh yêu cầu mang lại cho anh chai xi-rô một lít.

Gã kia tự động ngồi xuống, trong khi Gabriel rót cho mình một dung lượng xi-rô khá lớn mà anh pha thêm với một chút nước mát.

— Ông không muốn uống tí gì thật à?

— (động tác)

Gabriel nốc cạn cái chỗ xi-rô để trấn tĩnh lại, đặt chiếc cốc xuống bàn và đợi, không chớp mắt, nhưng gã kia tỏ vẻ không muốn nói năng gì. Zazie và Marceline, đứng đó, quan sát hai người.

Tình trạng ấy chắc còn kéo dài nữa.

Nhưng rồi, Gabriel đã tìm ra một ý gì đó để mở đầu cuộc trò chuyện.

— Vậy... - Gabriel nói - Thế ra ông là cớm à?

— Chưa bao giờ! - Gã kia kêu lên với giọng đầy thân tình - Tôi chỉ là một anh bán chợ phiên quèn thôi.

— Đừng tin lão - Zazie nói - Một công an quèn thì có.

— Phải thống nhất với nhau đi - Gabriel uể oải nói.

— Con bé nói đùa đấy - Gã nọ nói vẻ nhất mực hiền lành - Mọi người vẫn gọi tôi là Pédro Đồ-thừa, ông cứ đến *chợ zời* vào thứ bảy, chủ nhật và thứ hai hàng tuần, là sẽ thấy tôi phân phát cho dân chúng những đồ vật nho nhỏ, thứ mà quân đội Mèo bỏ vương vất đằng sau họ khi giải phóng địa bàn.

— Ông phát không à? - Gabriel hỏi với vẻ hơi quan tâm.

— Anh cứ nói vui thế chứ - Gã nói - Tôi đổi chúng với những đồng xu nho nhỏ (im lặng). Loại trừ trường hợp này.

— Ông muốn nói gì vậy? - Gabriel hỏi.

— Tôi muốn nói một cách đơn giản là con bé (động tác) đã cuỗm cái quần *blu-zin-zơ* của tôi.

— Nếu chỉ có vậy, - Gabriel bảo - thì nó sẽ trả lại ông.

— Lão khốn nạn, - Zazie nói - lão ấy đã lấy lại rồi.

— Vậy thì, - Gabriel nói với gã kia - ông còn kêu ca cái gì nữa?

— Thì tôi kêu ca, thế thôi.

— Cái quần *blu-zin-zơ* là của cháu - Zazie nói - Chính lão đã cuỗm của cháu. Thật mà. Hơn nữa, đấy là một tên cớm. Cẩn thận đấy, cậu Gabriel ạ.

Gabriel, không an tâm chút nào, lại rút cho mình một cốc xi-rô nữa.

— Tất cả những chuyện này chẳng đâu vào đâu cả - Anh nói - Nếu ông là công an thì tôi không hiểu tại sao ông lại kêu ca, và, nếu không phải công an, thì không có lý do gì mà ông lại đi chất vấn tôi.

— Xin lỗi anh, - Gã bảo - có phải tôi là người đã đặt câu hỏi đâu, chính anh đấy chứ.

— Đúng thế - Gabriel thừa nhận một cách khách quan.

— Thế là toi rồi! - Zazie nói - Cậu lại *xấp* để cho hăn muốn làm gì thì làm đấy!

— Có lẽ bây giờ đến lượt tôi đặt câu hỏi chứ! - Gã kia nói.

— Chỉ trả lời khi có mặt luật sư thôi cậu ạ - Zazie nói.

— Để mặc cậu! - Gabriel nói - Cậu biết là phải làm gì rồi.

— Lão sẽ làm cậu phải nói ra tất cả những gì lão muốn.

— Con bé làm như tôi là một thằng ngốc ấy - Gabriel nhả nhặn nói với gã kia - Tụi trẻ con bây giờ chúng nó thế đấy.

— Không còn sự kính trọng đối với người đi trước nữa - Gã bảo.

— Thật là phát tởm khi phải nghe những điều tầm bậy tầm bạ như thế! - Zazie tuyên bố. Nó đã có ý đồ của nó - Cháu *thíc* đi ra chỗ khác cho xong.

— Đúng đấy - Gã kia nói - Giá những người thuộc giới tính thứ hai có thể ra khỏi đây nhỉ?

— Càng hay - Zazie cười khẩy, nói.

Khi đi ra khỏi căn phòng, nó kín đáo lấy lại cái gói mà gã nọ bỏ quên trên một chiếc ghế.

— Các vị ngồi lại nhé - Marceline dịu dàng nói rồi cũng đi ra.

Chị khe khẽ đóng cửa lại sau mình.

— Thế nào? - Gã kia nói (im lặng) - Vậy ra anh sống bằng tiền làm mãi dâm của mấy bé gái à?

Gabriel giả vờ ưỡn thẳng người lên để làm một cử chỉ phản đối rất kịch, nhưng anh co lại ngay.

— Ông nói tôi ư? - Anh thều thào.

— Đúng! - Gã nọ đốp luôn - Đúng, chính anh. Anh không nói ngược lại với tôi được đâu.

— Có chứ!

— Anh thật bạo gan. Chứng cứ rành rành. Con bé này đã mời khách giữa chợ zòì. Tôi hy vọng là ít ra anh đã không bán nó cho tụi Ả-rập.

— Không bao giờ.

— Cho tụi Ba-lan?

— Cũng không luôn.

— Chỉ bán cho người Pháp và những khách du lịch giàu có?

— Chẳng “chỉ bán” cho ai sất.

Chỗ xi-rô bắt đầu có tác dụng. Gabriel đã lấy lại sức.

— Thế nào, anh không nhận tội à?

— Chứ sao nữa!

Gã mỉm cười một cách quỷ quái, như trong điện ảnh.

— Thế thì hãy nói cho tôi biết, chàng lực lưỡng của tôi ạ, - Gã thì thâm - nghề của anh là nghề gì hoặc ngành gì mà đằng sau cái nghề hay cái ngành ấy anh giấu giếm được những hoạt động phạm pháp của mình?

— Tôi nhắc lại với ông rằng tôi không có bất cứ một hoạt động phạm pháp nào.

— Đừng nhiều chuyện! Nghề gì?

— Nghệ sĩ.

— Anh, một nghệ sĩ? Con bé nói với tôi anh làm nghề gác đêm.

— Con bé mà biết gì. Với lại không phải lúc nào người ta cũng nói đúng sự thật với trẻ con. Đúng thế không?

— Với tôi, người ta bao giờ cũng nói thật.

— Nhưng ông đâu có phải một đứa trẻ con (mỉm cười nhả nhặn). Một cốc xi-rô nhé?

— (động tác)

Gabriel rót cho mình một cốc xi-rô nữa.

— Vậy thì, - Gã lại hỏi - nghệ sĩ loại gì?

Gabriel nhìn xuống một cách khiêm tốn.

— Vũ nữ gợi cảm - Anh trả lời.



Họ đang nói với nhau cái gì thế? - Zazie xỏ *xấp* xong cái quần blu-zin-zơ, hỏi.

— Họ nói bé quá, - Marceline dịu dàng nói, tai áp sát vào cánh cửa buồng - mẹ không hiểu được.

Chị nói dối một cách dịu dàng, cái chị Marceline ấy, vì thực ra chị nghe thấy rất rõ gã kia nói thế này, à hóa ra vậy, vì anh là một gã pê-đan nên người mẹ mới gửi con bé cho anh chứ gì? Và Gabriel trả lời, nhưng tôi đã bảo ông là tôi không thể. Đồng ý là tôi mặc trang phục đàn bà để biểu diễn tiết mục của tôi trong một rạp hát dành cho mấy “dì” mấy “mợ”, nhưng việc đó không có ý nghĩa gì cả. Chẳng qua chỉ để pha trò cho thiên hạ thôi. Ông hiểu chứ, vì thân hình cao lớn của tôi mà họ cười rách miệng ra. Nhưng tôi, cá nhân tôi mà nói, tôi có thể đâu. Bằng chứng là tôi có vợ.

Zazie vừa ngắm mình trong gương, vừa chảy cả nước dãi vì hâm mộ. Nói là hợp thì quả là cái quần *blu-zin-zơ* hợp với nó thật. Vuốt tay lên cặp mông nhỏ tròn lẳn hoàn hảo mà ai cũng mong có được, con bé thờ phào rõ mạnh, vô cùng mỹ mãn.

— Mẹ không nghe thấy gì thật à? - Nó hỏi - Một tí cũng không à?

— Không - Marceline nhỏ nhẹ trả lời, vẫn dối trá như thế vì gã kia đang nói, không nghĩa lý gì, dù sao thì anh cũng đừng có chối là mẹ con bé coi anh như một người dì của nó nên mới gửi con bé cho anh. Và Gabriel chắc phải công nhận điều đó. Cũng có thể, cũng có thể, anh nhượng bộ.

— Mẹ thấy cháu thế nào? - Zazie hỏi - Được quá đi chứ?

Marceline, không nghe ngóng nữa, công nhận con bé có lý.

— Bây giờ, lũ con gái đều mặc như thế - Chị dịu dàng nói.

— Mợ không *thích* à?

— Có chứ. Mà này, cháu có chắc là cái lão kia sẽ không bảo gì vì cháu lấy cái gói của lão ấy không?

— Nhưng cháu nhắc lại với mợ đây là của cháu. Lão ấy sẽ trở mặt ra khi nhìn thấy cháu mặc cái quần này cho mà xem.

— Vì cháu có ý định mặc ra đấy trước khi lão đi khỏi à?

— Cháu muốn thế - Zazie nói - Cháu chẳng ở trong này để mà lên mốc lên meo đâu.

Con bé đi dọc căn phòng, đến dán một bên tai vào cánh cửa. Nó nghe thấy gã kia nói, ơ, không biết tôi để cái gói của tôi đâu nhỉ?

— Mợ Marceline này thì... - Zazie nói - Mợ qua mặt cháu hay mợ điếc đặc đấy? Nghe thấy rất rõ những gì họ đang kể lẽ đấy chứ.

— Thế thì họ đang kể lẽ những gì nào?

Tạm thời cho qua việc phải đi sâu vào vấn đề mợ nó có khả năng bị điếc hay không, Zazie lại dính chặt cái “vỏ sò” của nó vào tấm cửa gỗ. Gã nọ đang nói thế này, ơ kìa, phải xem xem, tôi hy vọng là con bé không cuỗm cái gói của tôi. Và Gabriel gợi ý, có khi ông không mang đến đây. Có chứ, gã kia nói, nếu con nhóc mà lấy thì sẽ to chuyện đấy.

— Sao mà lão ca cẩm lắm thế! - Zazie nói.

— Lão ấy chưa đi à? - Marceline dịu dàng hỏi.

— Không - Zazie đáp - Và bây giờ lão ấy lại đang công kích cậu về mợ đấy.

Nói cho cùng, gã kia nói, biết đâu chính chị nhà anh đã cuỗm cái gói của tôi cũng nên. Có khi chị ấy cũng muốn bận quần blu-zin-zơ, chị vợ nhà anh ấy. Cái ấy thì không, Gabriel bảo, dứt khoát là không. Làm sao anh biết được? Gã đốp lại. Chị ấy nảy ra cái ý đấy vì lấy phải một anh chồng có kiểu cách của người *đồng tình luyện ái*^[26].

— Người *đồng tình luyện ái* là gì hả mợ? - Zazie hỏi.

— Là một người đàn ông mặc quần blu-zin-zơ - Marceline dịu dàng nói.

— Mợ chỉ nói đùa - Zazie bảo.

— Gabriel nên cho lão ra khỏi cửa - Marceline nói một cách dịu dàng.

— Đây là một ý kiến rất phong phú! - Zazie nói với chị.

Rồi, với vẻ cảnh giác:

— Cậu dám chơi không?

— Cháu cứ chờ xem.

— Đợi tí, để cháu ra trước.

Con bé mở cửa, với một giọng to và trong, nó phát âm những từ ngữ sau:

— Nào cậu Gabriel, cậu thấy cái quần *blu-zin-zơ* của cháu thế nào?

— Cháu có cởi nó ra mau mau không! - Gabriel kinh hoàng la lên - Và trả lại cho ông đây ngay lập tức.

— Trả lại cái đít cháu! - Zazie tuyên bố - Không có lý do gì. Nó là của cháu.

— Cậu không chắc tí nào - Gabriel bức bối nói.

— Đúng rồi - Gã kia nói - Cởi ra, mau lên!

— Tổng lão ra khỏi cửa đi - Zazie nói với Gabriel.

— Cháu nhiều ý hay nhỉ - Gabriel nói - Cháu thông báo cho cậu đây là một lão côm, rồi cháu muốn là cậu đập hấn.

— Không phải vì đây là một lão *côm* mà phải sợ - Zazie nói một cách hùng hồn - Đây là một lão tởm lợm đã nói với cháu những điều bẩn thỉu, mình sẽ ra trước tòa, dù lão có là công an gì gì đi nữa. Mà các quan tòa thì cháu biết rồi, họ yêu những cô bé gái, còn tên *côm* dơ dáy này, hấn sẽ bị kết án tử hình và bị chém đầu. Thế là cháu, cháu sẽ đến nhặt cái đầu hấn trong cái sọt cám^[27], cháu sẽ nhổ vào cái mặt đáng ghét của hấn, hê hê.

Gabriel rên rỉ và nhắm mắt lại vì liên tưởng tới những cảnh tượng tàn bạo kia. Anh quay lại phía gã nọ:

— Ông có nghe thấy không? - Anh bảo gã - Ông đã suy nghĩ kỹ chưa, tụi trẻ con, ông biết rồi đấy.

— Cậu Gabriel, - Zazie kêu lên - cháu thề với cậu, nó là *của* cháu, chiếc quần *blu-zin-zơ* này. Cậu phải bênh vực cháu, cậu Gabriel. Phải bênh vực cháu. Mẹ sẽ bảo sao nếu mẹ biết được là cậu để cháu bị lăng nhục bởi một tên vô lại, một tên vô tích sự, có khi còn là một tên lái xe ngày chủ nhật nữa^[28].

“Cái cứt gì!” Con bé tự nhận xét về nó bằng một giọng nho nhỏ trong đầu.
“Mình cũng ngon lành như Michèle Morgan trong phim *Người đàn bà với*

cây sơn trà đấy chứ.”

Thật sự xúc động bởi nỗi thống thiết của lời cầu khẩn kia, Gabriel bộc lộ sự bối rối của anh bằng những ngôn từ đã được cân nhắc mà anh tuyên bố một cách *mê-za vốt-chê*^[29] nhỏ đến nỗi gần như là in petto^[30] như sau:

— Đấu lưng với mấy chú ngựa bất kham này rõ rầy rà!

Gã kia cười đều.

— Làm sao mà ông lại có cái ý tưởng xiên xẹo đến như vậy!^[31] - Gabriel đỏ mặt nói.

— Thực tình, anh không thấy tội của anh nó rành rành ra đấy à? - Gã kia nói với cái vẻ càng ngày càng quỷ quái

— Ma cô, lừa đảo, *loạn tâm*, *mạo danh*, *đồng tình luyến ái*, *zái* thụt vào trong, với tất cả những thứ ấy, cũng phải mười năm lao động khổ sai.

Rồi hẳn quay lại Marceline:

— Còn chị nhà anh? Tôi cũng muốn có một vài thông tin về chị đấy.

— Những thông tin gì ạ? - Marceline dịu dàng hỏi.

— Mợ chỉ nên nói khi có mặt luật sư của mợ thôi - Zazie bảo - Cậu không nghe cháu, mợ thấy bây giờ cậu bị rầy rà chưa!

— Mà có im đi không nào!

Gã kia nói với Zazie.

— Nào, - Gã trở lại - chị có thể nói cho tôi biết chị đang làm nghề gì không?

— Nội trợ - Gabriel trả lời giọng dữ tợn.

— Cụ thể là việc gì? - Gã hỏi một cách *ziều cợt*.

Gabriel quay về phía Zazie và nháy mắt với nó để con bé chuẩn bị mà tận hưởng những gì *xấp* diễn ra.

— Cụ thể những việc gì à? - Anh luyến láy - Đi vứt rác chẳng hạn.

Rồi, anh túm lấy cổ áo vét-tông của gã, lôi về phía cầu thang và quăng gã xuống vùng dưới.

Việc ấy gây ra một tiếng động, một âm thanh ùng đục.

Cái mũ cũng chịu cùng một số phận. Nhưng ít gây ồn ào hơn, dù đó là một “quả dưa”.

— Tuyệt! - Zazie reo lên một cách phấn khởi, trong khi ở tầng dưới, gã kia lọ mọ đứng lên và chỉnh lại bộ ria với cặp kính đen.

— Uống gì đây? - Turandot hỏi gã.

— Một thứ làm tôi lại người được - Gã kia trả lời không chút đắn đo.

— Nhưng có cả một mớ nhãn hiệu.

— Cái gì cũng xong.

Gã lẩn vào ngòai tận cuối phòng.

— Biết cho hăi uống cái gì đây? - Turandot ngẫm nghĩ - Một fernet-branca?

— Thứ ấy nuốt không vào - Charles nói.

— Cậu chắc chưa nếm bao giờ. Không đến nỗi đâu, mà đối với dạ dày thì hết ý. Cậu nên thử xem.

— Cho nếm tí, vừa đấy ly thôi - Charles nói vẻ làm lành.

Turandot rót cho anh một cách rộng rãi.

Charles nhấp môi một tí, phát ra một tiếng chóp chép mà anh đã cố nén xuống, làm như vậy lần nữa, nhấm nháp một cách suy tư, chép chép môi, nuốt ngụm ấy rồi lại một ngụm khác.

— Thế nào? - Turandot hỏi.

— Không tởm lắm.

— Làm thêm tí?

Turandot lại rót tiếp vào ly rồi cất chai rượu lên kệ.

Ông ta lục lọi và tìm thấy một thứ khác.

— Có cả nước hỏa mai^[32] đây này! - Ông ta bảo.

— Hết một rồi. Thời nay, cần phải có rượu nguyên tử chứ!

Sự liên tưởng lịch sử này làm tất cả bật cười.

— Thế nào, - Gabriel reo to và chạy ào vào tiệm - Các vị vui vẻ quá nhỉ, chả bù cho tôi. Chuyện gì đâu không. Rót cho tôi một cốc xi-rô thật đầy vào, ít nước dùng thôi, tôi đang cần một thứ làm cho lại người đây.

— Cậu để lát nữa hăng kể - Turandot nói, hơi bối rối.

— Ở, ông đấy à! - Gabriel nói với Charles - Ông ở lại ăn trưa với bọn tôi chứ?

— Không hẹn thế rồi sao?

— Thì tôi chỉ nhắc ông thế thôi.

— Chẳng phải nhắc. Tôi có quên đâu.

— Vậy cứ coi như tôi khẳng định lại lời mời.

— Chẳng phải khẳng định, vì đã thống nhất với nhau rồi.

— Vậy là ông ở lại ăn trưa với chúng tôi - Gabriel kết luận vì muốn mình là người nắm quyền quyết định cuối cùng.

— Anh ba hoa, anh ba hoa, anh chỉ biết ba hoa - Con Xanh-lá-cây nói.

— Thôi, uống đi - Turandot bảo Gabriel.

Gabriel làm theo lời khuyên.

— (thở dài) Chuyện gì đâu không! Các vị có thấy lúc Zazie về có một gã đi tháp tùng không?

— C... o... có... - Turandot và Mado Bàn-chân-nhỏ thì thảo một cách kín đáo.

— Lúc sau tôi mới đến - Charles nói.

— Mà này, - Gabriel hỏi - các ông có thấy gã ấy hẳn đi ngang đây không?

— Cậu biết đấy, - Turandot đáp - tôi chẳng có thời gian để nhìn rõ mặt hẳn, nên chắc sẽ không nhận ra được, nhưng rất có thể là hẳn ngồi phía sau cậu, ở cuối phòng kia kìa.

Gabriel quay lại. Gã kia đang ngồi trên một chiếc ghế, kiên nhẫn chờ đợi cái thứ “uống cho lại người” của gã.

— Chết cha, - Turandot nói - thật là... Xin lỗi, tôi quên bếng mất.

— Không sao - Gã trả lời một cách lịch sự.

— Một ly rượu chát fernet-branca, ông thấy thế nào?

— Nếu ông khuyên tôi uống thứ ấy...

Lúc này, Gabriel, mặt xám ngắt, từ từ tụt người xuống sàn gỗ.

— Bây giờ là phải hai ly fernet-branca - Charles nói và tiện thể vục cậu bạn lên.

— Hai fernet-branca, hai! - Turandot kêu lên một cách máy móc.

Mất cả bình tĩnh vì những sự kiện vừa xảy ra, tay run lấy bầy, ông ta không rót rượu vào ly được, mà làm đổ cả ra ngoài. Mớ chất lỏng màu nâu như đám vi sinh vật chân giả loang ra dần dần làm nhem nhuốc cả cái quầy kê bằng gỗ từ ngày chiếm đóng.

— Đưa nó đây cho tôi! - Mado Bàn-chân-nhỏ nói và giật lấy cái chai từ tay ông chủ đang xúc động.

Turandot lau trán. Gã nọ nhâm nhi một cách bình thản cái thứ “uống cho lại người” ấy, mà cuối cùng người ta cũng đã đem ra cho gã. Bóp mũi Gabriel lại, Charles đổ ly chất lỏng kia vào giữa hai hàm răng của anh, làm chảy ra một ít hai bên khóe mép. Gabriel khịt khịt mũi.

— Rõ là đồ ăn mày! - Charles nói với anh một cách trù mẩn.

— Sinh vật nhỏ nhoi! - Cái gã kia vừa lại hồn, nhận xét.

— Không nên nói thế - Turandot bảo - Cậu ấy đã từng chứng minh khả năng của mình. Trong chiến tranh ấy.

— Anh ta đã làm gì? - Gã nọ hờ hững hỏi.

— É-t-tê-ô^[33] ! - Ông chủ quán trả lời, tiếp thêm đồ rượu chát nữa cho cả một lượt.

— À! - Gã kia buông một cách hững hờ.

— Ông, có khi ông không nhớ... - Turandot nói - Thật là... Cái thứ dễ quên này... Nghĩa vụ lao động bắt buộc. Bên Đức. Ông không nhớ sao?

— Đã chắc gì việc đó có thể chứng minh rằng anh ta là người mạnh mẽ can đảm - Gã nọ nhận xét.

— Thế bom - Turandot vặn - Ông quên những trái bom à?

— Cái anh chàng to con của ông ấy, anh ta làm gì với những trái bom? Anh ta lấy tay hứng bom để nó không nổ à?

— Câu đùa của ông chẳng làm ai cười nổi - Charles *xấp* cẩu, nói.

— Máy người dừng cãi vã nữa - Gabriel lảo đảo. Anh đã trở lại với cảnh vật quanh mình.

Với những bước chân quá đổi ngập ngừng nên hóa ra lại chẳng thật tí nào, anh đến buông vật mình xuống cạnh một cái bàn, lại chính là cái bàn có gã kia đang ngồi. Gabriel lấy từ túi ra một mảnh khăn màu tím, chấm chấm mặt, làm bốc ra mùi nước hoa “hồ phách vàng và xạ hương bạc” trong khắp cả gian hàng.

Gã kia đánh một câu: “*Oi zời oi!* Khăn với lụa gì mà nồng kinh thế!”

— Ông lại định chọc tức tôi nữa phải không? - Gabriel hỏi với vẻ đau đớn. Nước hoa của Fior chứ có phải ít đâu.

— Phải hiểu cho người ta - Charles nói với anh - Có những kẻ cục mịch không biết thưởng thức những gì tinh tế đâu.

— Tinh tế! Anh làm tôi phì cười - Gã kia nói - Người ta tinh lọc cái thứ này trong một nhà máy tinh chế phân thì có.

— Ôi đúng thế, ông không tin đâu nhỉ! - Gabriel reo lên vui vẻ - Nghe nói ở những hãng lớn nhất, trong tất cả sản phẩm đều có một giọt này đấy.

— Ngay cả trong nước hoa á? - Turandot hỏi và *zút zè* sáp lại gần nhóm người đặc biệt này.

— Sao mà ông khó tiêu thế! - Charles nói - Ông không thấy là Gabriel hay lặp lại những điều vớ vẩn, chỉ cần nghe thoáng qua một lần ở đâu đó mà chẳng hiểu tí gì hay sao? - Thì cũng phải nghe thấy rồi mới nhắc lại được chứ - Gabriel vặn - Ông đã bao giờ tự nghĩ ra một thứ bậy bạ nào đó để nói chưa?

— Đừng nên quá đáng thế! - Gã kia chêm vào.

— *Quá đáng* cái gì? - Charles hỏi.

Gã kia, vẫn không hề cẩu.

— Anh không bao giờ nói những điều bậy bạ sao? - Gã hỏi một cách thâm hiểm.

— Anh ta chỉ giữ những thứ đó cho mình thôi - Charles nói với hai người kia - Đây là một kẻ rất tự phụ.

— Tất cả những chuyện này, - Turandot nói - chẳng sáng tỏ gì cả.

— Ta đang nói đến chuyện gì ấy nhỉ? - Gabriel hỏi.

— Tố đang bảo là cậu không có khả năng tự nghĩ ra những gì bậy bạ mà cậu vẫn cho ra - Charles trả lời.

— Tôi cho ra những thứ bậy bạ gì nào?

— Tố chẳng biết nữa. Cậu chả tuôn ra hàng đống.

— Thế thì ông có thể dễ dàng đưa ra đây cho tôi ít nhất một ví dụ, đúng không?

— Thôi, - Đã ra khỏi cuộc, Turandot nói - tôi để các vị tranh luận với nhau. Người ta kéo lại rồi kia kìa.

Đám khách mười hai giờ đã đến, chẳng ai cặp lòng cặp liếc gì cả. Có tiếng con Xanh-lá-cây chao chát cái thứ “anh ba hoa, anh ba hoa, anh chỉ

biết ba hoa” của nó.

— Đúng đấy, - Gabriel nói, vẻ suy ngẫm - mình đang buồn chuyện gì ấy nhỉ?

— Chẳng chuyện gì cả - Gã nọ trả lời - Chẳng gì cả.

Gabriel nhìn gã, vẻ kinh tởm.

— Thế thì... - Anh nói - Tôi đang làm cái trò khỉ gì ở đây?

— Cậu xuống tìm tớ - Charles bảo - Cậu nhớ chứ? Mình ăn trưa chỗ cậu rồi sau đó ta đưa con bé đến tháp Eiffel.

— Thế thì đi.

Gabriel đứng dậy, tiếp đến là Charles, lĩnh ra, không chào gã nọ.

Gã này gọi (động tác) Mado Bàn-chân-nhỏ.

— Đã thế này, - Gã nói - tôi ăn trưa luôn.

Trong cầu thang, Gabriel dừng lại để hỏi anh bạn Charles:

— Ông có nghĩ là nên mời hăn cho lịch sự không?



Gridoux ăn trưa tại chỗ, để khỏi bị trượt mất một khách hàng, biết đâu lại hiện ra thì sao... Thực ra thì vào giờ này chẳng ai đến bao giờ. Như vậy, ăn trưa tại chỗ hóa ra lại có hai cái hay, bởi vì khách hàng thì làm gì có mà nào vào giờ này, và thế là Gridoux được đằng hoàng mà đánh chén. “Đánh chén” này thường có một đĩa khoai tây nghiền, trộn với thịt bò xay, mới ra khỏi lò còn nóng bốc hơi do Mado Bàn-chân-nhỏ mang sang, lúc giờ cao điểm đã vãn, quãng một giờ gì đó.

— Tôi tưởng hôm nay có món lòng - Gridoux nói, rúc đầu vào lấy ra chai rượu đỏ một lít mà ông ta *zấu tít* trong góc.

Mado Bàn-chân-nhỏ nhún vai. Món lòng? Chuyện hoang đường! Chính Gridoux cũng thừa biết.

— Còn gã kia? - Gridoux hỏi - Hắn đang làm trò gì?

— Hắn ăn *xấp* xong, chẳng nói chẳng rằng gì cả.

— Hắn không hỏi han gì sao?

— Không.

— Thế Turandot, cậu ấy không nói chuyện với hắn à?

— Ông ấy không dám.

— Cậu ấy không phải là người tò mò.

— Không phải vì ông ấy không tò mò, mà là không dám.

— Ôi zào.

Gridoux bắt đầu tấn công cái món hổ lốn mà nhiệt độ đã giảm xuống tới mức hợp lý.

— Món tiếp theo? - Mado Bàn-chân-nhỏ hỏi - Là món gì? Brie? Camembert?

— Trông ngon mắt chứ, cái anh Brie ấy?

— Nó chảy còn chưa được nhanh chân đâu^[34]. - Thế thì lấy cái anh kia vậy.

Mado Bàn-chân-nhỏ đi ra, Gridoux hỏi cô:

— Thế hăn, hăn đã đớp những món gì?

— Như ông. Đúng y.

Hiệu sửa giày chỉ cách tiệm rượu La Cave có mười mét, nhưng cô vẫn chạy. “Cô ta đã trả lời kha khá hơn lúc nãy”. Gridoux nhận định rằng những điều ông được biết là rất không đầy đủ, nhưng ông ta có vẻ vẫn nuôi dưỡng mỗi trầm tư của mình bằng những điều đó, cho đến khi cô phục vụ trở lại giới thiệu với ông một miếng pho-mát diện mạo rất ủ ê.

— Sao? - Gridoux hỏi - Gã kia...?

— Hăn xong ly cà phê rồi.

— Hăn có nói năng gì không?

— Vẫn không.

— Hăn ăn tốt chứ? Ngon miệng chứ?

— Tốt. Hăn không khó khăn đối với thức ăn.

— Hăn bắt đầu bằng món gì? Một con cá mòi xinh xắn hay cà chua trộn dầu dấm?

— Như ông, tôi đã nói rồi, giống y như ông. Đầu bữa, hăn chẳng gọi gì cả.

— Thế đồ uống?

— Vang đỏ.

— Chai phần tư? Chai nửa lít?

— Nửa lít. Hăn dốc cạn.

— À, à! - Gridoux làm thế, vẻ rất quan tâm.

Trước khi tấn công miếng pho-mát, bằng một động tác thành thực, vẻ suy tư, ông ta dùng lưỡi rít mạnh, dứt bật những sợi thịt bò ra khỏi mấy cái kẽ răng của ông.

— Thế còn vấn đề vê-xê? - Ông ta lại hỏi - Hăn không đi vê-xê à?

— Không.

— Ngay cả đi đái?

— Không.

— Ngay cả đi rửa tay?

— Không.

— Thế bây giờ hăn đang làm cái mặt kiêu gì?

— Chẳng gì cả.

Gridoux ăn đến lát bánh mì khổng lồ phết pho-mát mà ông ta đã chuẩn bị rất có quy cách: gạt phần cùi pho-mát ra tít ngoài rìa, để dành phần ngon nhất ăn sau.

Mado Bàn-chân-nhỏ nhìn ông ta làm với vẻ lơ đãng, không còn vội vã như lúc nãy, mặc dù chưa hết giờ phục vụ, có thể sẽ còn mấy người khách đòi tính tiền, như gã nọ chẳng hạn. Cô dựa vào quầy hàng và tận dụng lúc Gridoux phải ăn, không diễn thuyết được, để đề cập đến vấn đề riêng tư của mình.

— Anh ấy là một tay đàn ông hoàng - Cô nói - Một người đàn ông có nghề nghiệp. Một nghề tốt, vì lái tắc-xi là một nghề tốt, đúng không?

— (động tác)

— Không quá già. Không quá trẻ. Khỏe mạnh. Đô con. Có tiền chôn chân giường là cái chắc. Anh ấy đủ tất cả các mặt, anh Charles í. Phải mỗi một điều: anh ấy quá rô-măng-tíc.

— À, cái đó thì... - Gridoux công nhận giữa hai tiếng “ừc”.

— Tôi khó chịu chết được khi nhìn anh ấy *xăm xoi* một lá thư tâm tình hay một bài trả lời độc giả của một tờ báo đàn bà. Làm sao anh lại có thể, tôi bảo anh ấy, làm sao anh lại có thể tin là sẽ tìm thấy con chim mà anh vẫn mơ ước trong ấy? Nếu con chim ấy mà tốt đẹp đến vậy, thì chẳng cần gì, nó đã biết cách làm thế nào để được đem ra khỏi tổ rồi, đúng không?

— (động tác)

Gridoux nuốt miếng cuối cùng. Ông ta ăn xong lát bánh mì phết pho-mát, thông thả uống cạn cốc rượu vang, và cất lại cái chai.

— Thế Charles? - Ông ta hỏi, cậu ấy trả lời thế nào?

— Anh ấy trả lời chẳng đâu vào với đâu kiêu, còn con chim của cô, tự nó có được ra khỏi tổ thường xuyên không? Nói đùa ấy mà (thở dài). Anh ấy không muốn hiểu tôi.

— Cô phải tự tỏ tình thôi.

— Tôi cũng đã nghĩ đến, nhưng không xuôi lắm. Thí dụ, lâu lâu tôi gặp anh ấy trong cầu thang chẳng hạn. “Làm” nhau một cú, ngay trên bậc thang của “cung điện”. Nhưng lúc ấy thì làm sao mà tôi có thể nói với anh ấy đằng hoàng được, chẳng còn đầu óc nào... (im lặng) để mà nói với anh ấy một cách đằng hoàng (im lặng). Chắc phải mời anh ấy ăn tối một bữa. Ông nghĩ rằng anh ấy có nhận lời không?

— Cậu ấy mà từ chối thì cậu ấy chẳng tử tế.

— Quả thật, không phải lúc nào anh ấy cũng dễ thương đâu, anh Charles ấy.

Gridoux làm một động tác phản đối. Đứng trước cửa tiệm, ông chủ hét:

— Mado!

— Đến ngay đây!

Cô đáp lại với một sức mạnh vừa đủ để lời lẽ của cô xuyên qua được không gian với tốc độ và cường độ mà cô mong muốn.

— Dù sao đi nữa, - Cô nói thêm với Gridoux bằng một giọng từ tốn hơn - tôi tự hỏi mình là, trong suy nghĩ của anh ấy, cô ta có gì hơn tôi, cái cô nàng mà anh ấy tìm được trên báo ấy: có cái “tĩn” bằng vàng à?

Một tiếng hét nữa của Turandot không cho phép cô phát ngôn thêm những giả thiết khác. Cô nhặt mấy cái đĩa đem đi và Gridoux chỉ còn lại một mình với những đôi giày, và con phố. Ông ta không làm việc lại ngay lập tức, mà thủng thẳng cuốn một trong năm điều thuốc của ông trong ngày và bắt đầu hút một cách thành thơi. Người ta gần như có thể nói là ông ta có vẻ như đang suy nghĩ về một cái *gì đó*. Khi điều thuốc gần hết, ông ta tắt mẩu còn lại và cất nó vào cái hộp đựng kẹo Valdas, một thói quen thơi tạm chiếm. Rồi có ai đó hỏi ông, tình cờ, ông có dây buộc giày không, tôi vừa bị đứt. Gridoux ngược lên, ông ta có thể đánh cá rằng, đấy chính là cái gã nọ.

Gã vẫn tiếp tục cái giọng kiêu:

— Không gì khó chịu bằng, phải thế không ạ?

— Tôi không biết - Gridoux trả lời.

— Tôi cần một đôi màu vàng. Màu nâu nếu ông muốn, nhưng màu đen thì không.

— Để xem xem tôi có loại gì - Gridoux nói - Tôi không đảm bảo với ông là tôi có tất cả những màu ông yêu cầu.

Rồi ông ta không hề nhúc nhích, mà chỉ đứng nhìn người đối thoại với mình. Gã này làm ra vẻ như không nhận ra điều ấy.

— Nhưng tôi có đòi bảy sắc màu đâu.

— Bảy gì?

— Bảy sắc cầu vồng.

— Loại ấy, hiện tôi không có. Những màu khác tôi cũng chẳng có luôn.

— Thế trong cái hộp kia kìa, không phải là dây buộc giày à?

Gridoux lầu bầu:

— Này này, tôi không thích người ta lục lọi của tôi như thế đâu đấy.

— Chẳng nhẽ ông lại từ chối bán dây giày cho một người đang cần. Thế thì cũng như từ chối bán bánh mì cho người đang đói.

— Thôi đi, đừng có tìm cách làm tôi mềm lòng.

— Thế một đôi giày? Ông từ chối bán một đôi giày sao?

— Ở này! - Gridoux kêu lên - Ông như thế là ông ngốc đấy.

— Tại sao?

— Tôi là thợ sửa giày, không phải người bán giày. Như ông bà ta thường nói, *ne sutor ultra crepidam*^[35]. Chắc ông hiểu tiếng La-tinh? *Usque non ascendam*^[36] *anch'io son pittore*^[37] *adios amigos*^[38] a-men thế là hết! Nhưng quả thật, ông làm sao cảm nhận được, ông có phải linh mục đâu, ông là côm cơ mà.

— Xin lỗi ông đấy, ông lôi cái chuyện ấy ở đâu ra vậy?

— Không côm thì *zâm zục*.

Gã nọ chỉ nhún vai một cách từ tốn và nói, vẻ không quả quyết mà cũng không cay đắng:

— Những câu lăng nhục, đấy là tất cả những gì người ta đã nhận được khi đưa một đứa trẻ bị lạc đường về cho gia đình nó. Những câu lăng nhục.

Và gã nói thêm sau một tiếng thở dài:

— Nhưng gia đình cái kiểu gì...

Gridoux nhắc đít lên khỏi ghế để hỏi với vẻ đe dọa:

— Thế họ có gì là xấu, gia đình của nó? Ông tìm ra cái gì để nói ra nói vào về họ?

— Ô, có gì đâu (cười mỉm).

— Cứ nói ra, cứ nói ra xem?

— Lại thêm một “mợ” đây.

— Không đúng - Gridoux hét - Không đúng, tôi cấm ông được nói thế.

— Ông chẳng là gì để mà cấm tôi cả, ông thân mến ạ, tôi không phải nhận bất cứ mệnh lệnh nào của ông cả.

— Gabriel, - Gridoux tuyên bố một cách long trọng - Gabriel là một công dân trung thực, công dân trung thực và đáng được kính trọng. Đại đế là cả khu này quý cậu ấy.

— Một ả biết quyến rũ...

— Ông ấy, ông bắt đầu chọc tức tôi với cái vẻ trịch thượng của ông rồi đấy. Tôi nhắc lại với ông rằng Gabriel không phải là một “mợ”, rõ chưa, hả?

— Chứng minh cho tôi xem - Gã kia bảo.

— Dễ thôi - Gridoux trả lời - Cậu ấy có vợ đấy thôi.

— Cái ấy chẳng chứng minh được gì - Gã nọ nói - Đây nhé, vua Henri III chẳng hạn, ông ấy chả có vợ là gì.

— Là ai nào (mỉm cười)?

— Bà Louise de Vaudémont.

Gridoux cười nhạt.

— Nếu mục này đã từng là hoàng hậu của Pháp, thì phải được biết đến chứ.

— Biết đấy.

— Ông lại nghe trên tê-vê chứ gì (nhăn mặt). Có lẽ ông tin vào tất cả những gì họ nói trong đấy?

— Chẳng gì thì trong cuốn sách nào cũng nói đến chuyện ấy.

— Ngay cả trong *Danh bạ điện thoại*?

Gã kia không biết trả lời thế nào.

— Ông thấy chưa! - Gridoux kết luận một cách ngây thơ thật thà. ^[39]

Ông ta nói thêm những lời có cánh:

— Hãy nghe tôi, không nên đánh giá người ta quá vội vàng. Gabriel cải trang thành cô gái Séville để biểu diễn trong một rạp dành cho mấy anh pê-đan, đồng ý, nhưng cái đó thì chứng minh được gì, hả? Chứng minh được cái gì? Thôi, đưa đôi giày của ông đây để tôi xỏ dây vào cho.

Gã kia tháo giày ra, trong khi đợi thao tác thay dây kia kết thúc, gã co chân đứng như cò.

— Điều đó không chứng minh được gì, - Gridoux tiếp tục - ngoài việc là để mua vui cho mấy anh gô-gô. Một chàng to dùng cải trang thành người dẫu bò tốt thì chỉ làm người ta mỉm cười, nhưng một chàng to dùng mà mặc váy như cô gái Séville thì làm họ chết cười. Thế chưa hết đâu, cậu ấy còn múa cả *Cái chết của con thiên nga*, như ở rạp ô-pê-ra ấy. Mặc váy ba-lê. Lúc ấy thì người ta phải bò ra mà cười. Ông nói với tôi về những tội lỗi của con người, đồng ý, nhưng đấy thì cũng chỉ là một nghề như nghề khác, đúng không?

— Nghề gì mà nghề! - Gã kia không biết nói gì hơn.

— Nghề gì, nghề gì... - Gridoux độp lại và đẩy gã ra xa - Thế ông, cái nghề của ông, ông tự hào lắm à?

Gã kia không trả lời.

(hai lần im lặng)

— Đây, - Gridoux lại tiếp - giày của ông đây, với cặp dây mới tinh.

— Tôi phải trả ông bao nhiêu?

— Chẳng trả gì cả - Gridoux nói.

Ông ta còn thêm:

— Nhưng mà ông rõ thật ít lời!

— Thế là không công bằng, chính tôi đã vào đây tìm gặp ông.

— Đúng, nhưng ông không trả lời những câu hỏi mà người ta hỏi ông.

— Chẳng hạn những câu nào?

— Ông có thích rau bi-na không?

— Ăn với bánh mì rán thì tôi còn cố, nhưng tôi sẽ chẳng trèo đèo lội suối để được ăn món đó.

Gridoux thoáng trở nên trầm ngâm, rồi ông ta khe khẽ buông ra một tràng “zời, zời, zời”.

— Có chuyện gì vậy? - Gã nọ hỏi.
— Tôi sẵn sàng mất tiền để biết ông đến cái xó xỉnh này làm cái gì.
— Tôi đến để dẫn một đứa trẻ về cho gia đình nó.
— Ông *xấp* làm cho tôi tin rồi đấy.
— Việc đó gây ra cho tôi bao phiền hà.
— *Ôi zào!* - Gridoux nói - Đã ghê gớm gì.
— Tôi có nói đến ông vua điệu múa Séguedille và cô công chúa quần *zin-zơ màu xanh* đâu (im lặng). Tệ hơn thế nhiều.

Gã đã đi xong đôi giày.

— Còn tệ hơn thế nhiều - Gã lặp lại.
— Chuyện gì? - Gridoux hỏi, về *xứng* tốt.
— Tôi đem con bé về cho gia đình nó, nhưng tôi lại bị lạc.
— Ô! Thế thì có gì đâu - Gridoux bình tâm lại - Ra tới đường, ông rẽ trái rồi đi xuống một tí sẽ có trạm tàu điện ngầm. Có khó gì đâu, ông thấy đấy.
— Không phải việc ấy... Chính tôi, tôi bị lạc mất tôi.
— Không hiểu - Gridoux nói và hơi lo lắng trở lại.
— Hãy chất vấn tôi đi, hãy hỏi tôi đi, rồi ông sẽ hiểu.
— Nhưng ông có trả lời vào câu hỏi đâu.
— Sao lại thiếu công bằng thế! Cứ như tôi không trả lời ông về rau bi-na ấy.

Gridoux gãi đầu.

— Vậy thì... Thí dụ như...

Nhưng ông ta không tiếp tục được vì quá lúng túng.

— Hỏi đi - Gã nọ nài nỉ, hãy hỏi đi.

(im lặng)

Gridoux nhìn xuống.

Gã gợi ý giúp ông.

— Ông có thể muốn biết tên họ của tôi chẳng hạn?

— Ừ, - Gridoux nói - đúng thế, tên ông?

— Thực ra thì... tôi không biết.

Gridoux ngược mắt lên.

— Rõ ma lạnh, thật là... - Ông ta nói.

— Thật đấy, tôi không biết.
— Sao lại thế?
— Sao lại thế? Tại thế thôi. Tôi không học thuộc lòng tên mình (im lặng).
— Ông *ziều* tôi à! - Gridoux nói.
— Tại sao tôi lại *ziều* ông?
— Người ta có cần học thuộc lòng tên mình để làm gì?
— Ông, - Gã hỏi - ông tên là gì?
— Gridoux - Không chút cảnh giác, Gridoux trả lời.
— Ông thấy rõ là ông thuộc lòng cái tên Gridoux của ông đấy thầy.
— Hóa ra thế thật - Gridoux lẩm bẩm.
— Nhưng điều còn ghê gớm hơn nữa trong trường hợp của tôi, - Gã tiếp - là tôi không chắc tôi đã từng có một cái tên.
— Một cái tên?
— Một cái tên.
— Không thể thế được - Gridoux lẩm bẩm, vẻ ủ rũ.
— Có thể, có thể... “Có thể” có nghĩa là thế nào? Là khi “có thể” chứ sao nữa?
— Vậy là ông chưa bao giờ có họ tên?
— Tôi có cảm giác là như vậy.
— Thế ông chưa bao giờ gặp rắc rối vì chuyện ấy sao?
— Không đến nỗi lắm.(im lặng)
Gã lặp lại:
— Không đến nỗi lắm.
(im lặng)
— Thế còn tuổi? - Gridoux bất chợt hỏi - Ông có lẽ cũng không biết cả tuổi của mình cũng nên?
— Không - Gã trả lời - Dĩ nhiên là không.
Gridoux xem xét kỹ càng nét mặt của kẻ đang chuyện trò với ông.
— Ông phải có trong các...
Nhưng ông ta tự dừng lại.
— Nói ra không dễ đâu - Ông ta lí nhí.

— Đúng thế không nào? Khi ông hỏi han về nghề nghiệp của tôi, hãy hiểu cho tôi, tôi không trả lời ông không phải vì tôi không nhiệt tình.

— Tất nhiên rồi - Gridoux chấp nhận, vẻ lo sợ.

Tiếng động cơ xe lục cục làm gã kia quay lại. Một chiếc tắc-xi cũ kỹ chạy ngang qua, trong đó có Gabriel và Zazie.

— Đi chơi phố đấy - Gã nói.

Gridoux không bình luận gì. Ông ta rất muốn là gã kia cũng đi chơi phố cho xong.

— Tôi chỉ còn mỗi việc là cảm ơn ông - Gã tiếp tục.

— Không có gì - Gridoux bảo.

— Thế tàu điện ngầm? Tôi sẽ tìm thấy phía này? (động tác)

— Đúng thế. Phía này.

— Thật là một chỉ dẫn có ích - Gã nọ nói - Nhất là khi đang có đình công.

— Thì ông có thể xem được bản đồ^{[40](#)} ! - Gridoux nói rồi bắt đầu gõ thật mạnh vào một chiếc đế giày. Và gã kia đi ra.



Ôi Paris!

Gabriel đầy hào hứng và khát khao thốt lên.

— Này Zazie - Anh đột ngột nói thêm, tay chỉ một vật gì đó xa lắm - Nhìn kia, tàu điện ngầm đấy!!!

— Tàu điện ngầm? - Con bé làm thế.

Nó nhú mày.

— Tất nhiên rồi, đấy là tàu điện ngầm trên cao! - Gabriel nói một cách ngọt ngào.

Trước khi Zazie có thời gian để ca thán, anh lại reo lên:

— Đấy nữa! Đẳng kia kia! Nhìn xem!!! Panthéon!!

— Có phải là Panthéon đâu - Charles cãi - Invalides đấy chứ.

— Một người đừng có *xấp xữa* đấy! - Zazie nói.

— Nhưng mà, - Gabriel hét - không lẽ đây không phải Panthéon?

— Không, đấy là Invalides! - Charles trả lời.

Gabriel quay lại và nhìn sâu vào tận trong mắt anh ta:

— Ông có chắc không đấy? - Anh hỏi - Ông chắc chắn đến thế cơ à?

Charles không trả lời.

— Thế ông hoàn toàn tin chắc vào cái gì? - Gabriel không chịu thôi.

— Tớ nghĩ ra rồi! - Charles hét tướng lên - Chỗ này, không phải là Invalides đâu, đấy là nhà thờ Thánh Tâm!

— Thế ông, - Gabriel nói một cách vui vẻ - ông có phải là một tên “thánh hâm” không đấy?

— Một kiểu pha trò này, ở tuổi của hai người, - Zazie nói - làm cháu phát thương hại.

Họ quay ra im lặng ngắm nhìn cảnh vật trải rộng trước mặt, và rồi Zazie, mắt nhìn theo sợi dây dọi, dõi xuống *quan sát* những gì đang xảy ra khoảng ba trăm mét ở bên dưới.

— Cũng chẳng cao lắm đâu - Con bé nhận xét.

— Cứ nói thế! - Charles nói - Gần như không thấy cả người còn gì.

— Đúng vậy - Gabriel nói, hít hít mũi - Người thì không rõ mà mùi thì vẫn có.

— Nhưng chưa bằng trong tàu điện ngầm! - Charles bảo.

— Ông có đi bao giờ đâu - Gabriel nói - Mà tôi thì cũng thế.

Muốn tránh cái chủ đề khó chịu này, Zazie nói với cậu:

— Cậu chẳng xem xét gì cả. Cúi xuống mà xem, hay ra phết.

Gabriel thử cúi xuống nhìn thoáng một tí vào khoảng sâu.

— Đếch gì, - Anh vừa nói vừa lùi lại - mình bị chóng mặt rồi.

Anh lau trán và lại làm *xức* lên mùi nước hoa.

— Thôi, - Anh nói thêm - tôi đi xuống đây. Khi nào hai người chán xem thì... Tôi đợi ở *tầng chệt* nhé.

Anh bỏ đi luôn trước khi Zazie và Charles kịp níu anh lại.

— Phải đến gần hai mươi năm rồi tôi chẳng lên đây - Charles nói - Mặc dù tôi vẫn chờ người ta đến.

Zazie để ý quái gì chuyện ấy.

— Ông chẳng mấy khi cười - Nó nói với anh - Ông bao nhiêu tuổi?

— Cháu đoán tôi bao nhiêu?

— À, ông không trẻ lắm: ba mươi.

— Cộng mười lăm.

— Ô thế thì ông lại có vẻ không quá già. Còn cậu Gabriel?

— Ba mươi hai.

— Ô, thế thì cậu ấy lại có vẻ già hơn.

— Tuyệt đối đừng nói với cậu ấy nhé, cậu ấy sẽ khóc đấy.

— Tại sao? Tại vì cậu ấy áp dụng *đồng tình luyện ái* à?

— Cháu moi thứ ấy ở đâu ra đấy?

— Đây là cái lão ấy đã nói thế với cậu Gabriel, cái lão đưa tôi về ấy. Lão ấy lão nói là người ta có thể bị đi tù vì thế, vì *đồng tình luyện ái*. Thế đấy là

cái gì?

— Không đúng thế đâu.

— Đúng mà, đúng là lão ấy nói vậy - Zazie đáp, phần nộ vì người ta lại có thể nghi ngờ dù là một chữ trong lời lẽ của nó.

— Tôi có muốn nói thế đâu. Tôi muốn nói rằng, những gì gã kia nói về Gabriel là không đúng.

— Rằng cậu ấy *đồng tình luyến ái* là không đúng á?

— Ủ. Cháu hiểu chính xác rồi đấy.

— Không có gì để phải vào tù cả.

— Tất nhiên rồi.

Họ im lặng mơ mộng ngắm nhìn nhà thờ Thánh Tâm một lúc.

— Thế ông, - Zazie hỏi - ông có *đồng tình luyến ái* không?

— Tôi có vẽ gì của một thằng pê-đan không?

— Không, vì ông là một lái xe, ông có đạp đâu.

— Đấy, cháu thấy đấy.

— Tôi chẳng thấy gì cả.

— Chả nhẽ tôi lại phải vẽ ra cho cháu thấy à?

— Ông vẽ có giỏi không?

Charles quay người sang phía khác và đắm mình chiêm ngưỡng những chiếc mũi tên của nhà thờ Nữ Thánh Clotile, tác phẩm của Gau và Ballu, rồi bảo:

— Hay ta đi xuống nhé?

— Ông hãy nói cho tôi nghe, - Zazie hỏi, không hề nhúc nhích - tại sao ông không có vợ?

— Đời là thế.

— Nhưng tại sao ông không lấy vợ?

— Tôi không tìm được ai vừa ý.

Zazie huýt sáo một cách thán phục.

— Ông rất kiêu quá đáng - Nó bảo.

— Thế đấy. Nhưng, thử nói xem, khi lớn lên, cháu có nghĩ rằng sẽ có nhiều đàn ông mà cháu muốn lấy làm chồng đến vậy không?

— Một phút, - Zazie nói - mình đang bàn về ai đây? Về đàn ông hay đàn bà?

— Về đàn ông đối với cháu, đàn bà đối với tôi.

— Không thể so sánh được - Zazie nói.

— Cháu không nhầm.

— Ông thật buồn cười! - Zazie bảo - Ông không bao giờ biết là mình nghĩ gì cả. Chắc thế thì mệt mỏi lắm. Có phải tại vì vậy mà ông rất hay có vẻ nghiêm trang không?

Charles cố mỉm cười.

— Thế tôi, tôi có vừa ý ông không?

— Cháu chỉ là một cô bé con.

— Có những đứa chỉ mười lăm tuổi đã lấy chồng, có khi chỉ mười bốn. Có những người đàn ông họ thích thế.

— Thế thì, tôi, tôi có vừa ý cháu không?

— Tất nhiên là không - Zazie trả lời rất đơn giản.

Sau khi đã được ném qua cái sự thật hiển nhiên này, Charles nói tiếp với những ngôn từ sau:

— Cháu biết không, cháu có những ý nghĩ lạ lùng so với tuổi của cháu.

— Đúng thế, tôi cũng chẳng biết tôi kiếm chúng ở đâu ra nữa.

— Tôi không phải là người có thể trả lời cháu về điều đó.

— Tại sao người ta có thể nói ra điều này mà điều khác thì không?

— Nếu không nói ra những điều mà mình cần nói thì sẽ làm cho người khác không hiểu được mình.

— Thế ông, ông có nói ra những điều ông cần nói để làm cho mọi người hiểu được ông hay không?

— (động tác)

— Nhưng mình có bắt buộc phải nói tất cả những điều mà mình nói ra đâu, mình có thể nói những điều khác. - (động tác)

— Hãy trả lời đi chứ!

— Cháu làm tôi mệt cái đầu quá. Đấy có phải là những câu hỏi đâu.

— Có chứ, đấy là những câu hỏi. Nhưng là những câu hỏi mà ông không biết trả lời thế nào.

— Tôi nghĩ rằng tôi chưa sẵn sàng để lập gia đình - Charles trả lời một cách suy tư.

—Ồ, ông biết không? - Zazie nói - Tất cả phụ nữ không phải ai cũng đặt ra những câu hỏi như tôi đâu.

— Tất cả phụ nữ, các người có nghe thấy không, tất cả phụ nữ... Nhưng cháu chỉ là một cô bé con.

—Ồ, xin lỗi ông, tôi đã phát triển đầy đủ rồi.

— Thôi, không có nói đến chuyện thiếu nghiêm chỉnh nữa.

— Có gì là không nghiêm chỉnh đâu. Đây là cuộc sống.

— Cuộc sống sạch sẽ quá nhỉ.

Anh vân vê ria mép và lại ngắm nhìn nhà thờ Thánh Tâm, vẻ u buồn.

— Cuộc sống, - Zazie nói - chắc ông phải biết rõ. Nghe nói là trong nghề của ông, người ta thấy được những điều hay lắm.

— Cháu lôi đâu ra cái chuyện đó vậy?

— Tôi đọc được trong tờ *Sanctimontronais Chủ Nhật*, tờ báo rất cập nhật, mặc dù chỉ là báo địa phương, trong đó có đăng cả những câu chuyện tình của những nhân vật nổi tiếng, cả tử vi nữa. Người ta nói là lái xe tắc-xi có thể được nhìn thấy tình dục dưới mọi hình thức với đủ mọi hạng người. Bắt đầu bằng những khách đi xe muốn thanh toán bằng hiện vật chẳng hạn. Thế ông gặp chuyện ấy thường không?

— Thôi, đủ rồi, đủ rồi!

— Đây là tất cả những gì ông biết nói: “đủ rồi, đủ rồi”.

Ông chắc bị dồn nén về sinh lý.

— Con bé này thật quá đáng.

— Thôi, đừng kêu ca nữa, nói cho tôi nghe về những rắc rối của ông đi.

— Còn thiếu cái gì mà không phải nghe nữa!

— Đàn bà, họ làm ông sợ, đúng không?

— Tôi thì tôi đi xuống đây! Chóng cả mặt. Không phải vì cái thứ này (động tác). Mà vì một con nhóc con như cháu.

Anh bỏ đi và chỉ một lúc sau đã có mặt ở độ cao cách mực nước biển có vài mét. Gabriel đang đợi, mắt không lạnh lợi lắm, bàn tay đặt trên hai đầu

gối dạng rộng. Khi nhận ra Charles không đi với Zazie, anh bật dậy, gương mặt chuyển sang màu xanh-lo-lắng.

— Sao ông lại làm thế! - Anh kêu lên.

— Tôi mà làm thì cậu đã phải nghe tiếng nó rơi rồi - Charles trả lời, lòng nặng trĩu, và ngồi xuống.

— Rơi xuống thì đã chẳng sao. Nhưng để nó một mình...- Cậu sẽ đón nó ở chỗ cửa ra. Nó chẳng bay đi mất đâu.

— Ủ, nhưng từ giờ cho đến khi con nhóc xuống được tới đó, không rõ nó còn gây ra cho tôi những trò khỉ gì nữa (thở dài). Tôi mà biết vậy...

Charles không phản ứng gì.

Gabriel chăm chú nhìn ngọn tháp một lúc lâu, rồi anh nhận xét:

— Tôi tự hỏi tại sao người ta lại lấy hình ảnh một người đàn bà làm biểu tượng cho thành phố Paris. Với một thứ như thế này. Trước khi nó được xây lên thì có thể. Nhưng bây giờ thì chẳng khác gì người đàn bà đã trở thành đàn ông vì tập thể thao quá nhiều. Thấy trên báo nói thế.

— (im lặng)

— Thế nào, ông bị câm rồi à. Ông nghĩ sao về việc này?

Charles nhả ra một tiếng ngựa hí rất dài và đau đớn, hai tay ôm lấy đầu rên rĩ.

— Hẳn cũng vậy, - Anh vừa nói vừa rên - hẳn cũng vậy... Lúc nào cũng thế... Lúc nào cũng lại chuyện tình dục...

Lúc nào cũng chỉ chuyện ấy... Luôn luôn... Mãi mãi... Kinh tởm... Thối rữa... Họ chỉ nghĩ đến chuyện đó...

Gabriel vỗ vào vai anh, rộng lượng.

— Có vẻ không ổn à? - Anh nói - Chuyện gì vậy?

— Cháu cậu ấy... Cô cháu *mất zây* của cậu ấy...

— Nay, cẩn thận đấy! - Gabriel kêu lên, rút tay lại để giơ lên trời - Cháu tôi là cháu tôi. Ăn nói từ tốn một chút, nếu không, ông sẽ được nghe khối thứ về bà của ông đấy.

Charles làm một cử chỉ đầy thất vọng, rồi đứng bật dậy.

— Thôi, tôi đi đây. Hy vọng là không phải gặp lại cái con nhỏ này nữa. Vĩnh biệt.

Rồi anh đi vụt về phía chiếc xe tàng của mình.

Gabriel chạy theo anh:

— Thế bọn này sẽ về nhà bằng cách nào?

— Cậu đi tàu điện ngầm.

— Ông này nói hay thật! - Gabriel cắn nhả và không đuổi theo nữa.

Chiếc tắc đi xa dần.

Gabriel đứng đó, trầm ngâm rồi phát ngôn ra những lời lẽ sau đây:

— Tồn tại hay hư vô, đấy mới là vấn đề. Lên, xuống, đi, lại... Bao nhiêu con người phải làm cho đến khi khuất bóng. Một chiếc tắc-xi đưa anh ta đến, một chuyến tàu điện ngầm mang anh ta đi, ngọn tháp chẳng để ý gì đến hẳn, điện Panthéon cũng chẳng thèm nhìn. Paris chỉ là giấc mộng, Gabriel chỉ là cơn mơ (đáng yêu), Zazie, giấc mộng của cơn mơ (hay của cơn ác mộng) và tất cả việc này chỉ là giấc mộng của cơn mộng, giấc mơ của cơn mơ, cũng chỉ khá hơn sự điên rồ được gõ trên máy chữ bởi một nhà tiểu thuyết ngu ngốc (ồ, xin lỗi) đôi chút. Đẳng kia, xa hơn một tí, quảng trường Cộng Hòa đi tới một chút nữa, là những năm mộ của bao người dân Paris đã từng sống, từng lên và xuống những bậc thang, từng qua và lại trên những con phố và từng làm lụng, đến tận khi khuất bóng. Một chiếc phóc-xép lôi anh ta ra, một chiếc xe tang mang anh ta đi mất, còn ngọn tháp thì han gí và điện Panthéon thì rạn nứt nhanh hơn cả những bộ xương người chết còn quá hiện diện, không chịu tan vào trong những đồng mùn đầy lo âu của đô thành. Tôi thì vẫn đang sống. Và đến đó thì sự hiểu biết của tôi dừng lại vì, đúng vào thời điểm này, chính tại nơi đây, tôi không biết gì về chàng tắc-xi-men bỏ chạy trong chiếc xe đi thuê xộc xệch, hay về cô cháu tôi đang treo mình ở độ cao ba trăm mét trên không hoặc người vợ Marceline dịu dàng của tôi vẫn quanh quẩn ở nhà, tôi chỉ biết điều sau đây, diễn tả một cách alexandrine: “Đây, những người gần như đã chết vì họ đang vắng mặt”. Nhưng tôi đang nhìn thấy gì đằng sau mớ gáo dừa lông lá của những người đáng mến đang vây quanh tôi?

Khách du lịch đã làm thành một vòng tròn quanh anh vì tưởng anh là một hướng dẫn viên bổ sung. Họ quay hết đầu về hướng mà anh đang nhìn.

— Ông thấy được gì thế ạ? - Một vị trong số họ, có vẻ thực thụ tiếng Pháp, hỏi anh.

— Vâng, - Một ông khác tiếp lời - phía đó có gì để xem vậy?

— Đúng thế, - Ông thứ ba thêm - chúng tôi phải xem cái gì?

— *Xemcaizi?* - Vị thứ tư hỏi - *Xemcaizi? Xemcaizi? Xemcaizi?*

— *Xemcaizi?* - Gabriel trả lời - Thì xem (một động tác dứt khoát) Zazie, Zazie cháu tôi, đang ra khỏi đám đông và đi về phía chúng ta.

Máy quay phim nháy lia lịa, rồi người ta rẽ ra cho con bé vừa đi vừa tùm tùm kia tiến lại:

— Thế nào, cậu? Cậu thu được nhiều tiền chứ?

— Cháu thấy đấy - Gabriel trả lời vẻ hài lòng.

Zazie nhún vai và nhìn đám khán giả. Nó không nhìn thấy Charles và nêu lên nhận xét đó.

— Anh ta biến rồi - Gabriel nói.

— Tại sao?

— Chẳng tại sao cả.

— Chẳng tại sao, đấy không phải là một câu trả lời.

— Thì... Anh ta đi khỏi, thế thôi.

— Ông ấy có lý do chứ.

— Cháu biết đấy, Charles thì (động tác)...

— Cậu không muốn nói ra với cháu à?

— Cháu cũng biết rõ như cậu mà.

Một ông khách du lịch tham gia:

— Male bonas horas collocamus si non dicis isti puellae the reason why this man Charles went away^[41].

— Ông già bé nhỏ của tôi, - Gabriel trả lời - cứ lo việc của ông đi đã. She knows why and she bothers me quite a lot^[42].

— Ô! Thế là, - Zazie kêu lên - bây giờ thì cậu lại biết nói cả ngôn ngữ rừng rú nữa.

— Cậu không có cố tình - Gabriel trả lời và cụp mắt xuống một cách khiêm tốn.

— Most interesting!^[43] - Một trong những người khách du lịch nói.

Zazie trở lại điểm khởi đầu của nó.

— Tất cả những chuyện này đều không *zai thic* được cho cháu tại sao Charles lại *zang buom*?

Gabriel cúi lên.

— Tại vì cháu đã nói với anh ấy những điều mà anh ta không hiểu được. Những điều không hợp với tuổi của anh ấy.

— Thế cậu, cậu Gabriel, nếu cháu nói với cậu những chuyện mà cậu không hiểu, những chuyện không hợp với tuổi của cậu, thì cậu sẽ làm gì?

— Cứ thử xem - Gabriel nói giọng lo lắng.

— *Thí zụ*, - Zazie tiếp tục, không hề thương xót - nếu cháu hỏi cậu, cậu có phải là một người *đồng tình luyện ái* hay không, thì cậu hiểu chứ? Câu ấy phù hợp với tuổi của cậu chứ?

— Most interesting! - Một trong những người khách du lịch nói (vẫn là cái ông lúc nãy).

— Khổ thân Charles - Gabriel thở dài.

— Cái cứt gì, cậu có trả lời hay không nào! - Zazie la lên - Cậu hiểu từ này không: “*đồng tình luyện ái*”.

— Tất nhiên rồi! - Gabriel hét - Cháu có muốn cậu vẽ ra cho cháu thấy không?

Cái đám đông rất quan tâm tò mò kia bày tỏ sự ủng hộ. Một vài người còn vỗ cả tay.

— Cậu đích *zám*! - Zazie đốp lại.

Đúng lúc ấy, Fédor Balanovitch xuất hiện.

— Nào, khẩn trương lên! - Anh ta quát - Schnell! Schnell!^[44] Lên xe ca đi, mau lên.

— Where are we going now? (Bây giờ chúng ta đi đâu?)

— Đến nhà nguyện Sainte-Chapelle - Fédor Balanovitch trả lời - Một báu vật của nghệ thuật gô-tíc. Khẩn trương lên nào! Schnell! Schnell!

Nhưng họ chẳng khẩn trương, vì quá bị hấp dẫn bởi Gabriel và cô cháu của anh.

— Đây nhé, - Cô cháu kia bảo ông cậu nọ, kẻ vẫn chưa hề vẽ vớ gì - cậu thấy rõ là cậu đích *zám*.

— Sao mà nó lại có thể rầy rà đến thế được! - Ông cậu nó nói.

Fédor Balanovitch, rất tự tin, leo lên vị trí trên xe của anh ta, và nhận ra là chỉ có ba, bốn cái nắm đi theo mình.

— Thế là thế nào đây! - Anh ta rống lên - Không còn kỷ luật sao? Họ đang làm cái trò gì đấy, zời ơi!

Anh ta bóp mấy lần còi. Chẳng làm ai động dậy cả. Mỗi một chú cá vàng chịu trách nhiệm về trật tự giao thông nhìn anh ta bằng con mắt tối sầm. Vì Fédor Balanovitch không ham gây chuyện với giống người này, anh ta dời cái chòi gác của mình, xuống xe đi về phía nhóm người mà anh ta phụ trách để xem cái gì đã lôi kéo họ đến thái độ bất tuân như thế.

— Hóa ra là Gabriella^[45] ! - Anh ta kêu lên - Cậu đang làm cái khỉ gì ở đây?

— Suyt, suyt! - Gabriel nháy, trong lúc cái vòng tròn của những kẻ hâm mộ đang hào hứng một cách ngây thơ trước cảnh gặp gỡ này.

— Rõ là! - Fédor Balanovitch vẫn tiếp tục - Chẳng lẽ bây giờ cậu lại diễn cho họ màn *Cái chết của con thiên nga* với bộ ba-lê hay sao?

— Suyt, suyt! - Gabriel lại làm thế vì không tìm ra bài đít-cua nào khác.

— Thế còn cô nhóc mà cậu dặt dứu theo là gì đây? Cậu tìm ở đâu ra vậy?

— Đây là cháu mình, cố mà tôn trọng người nhà của mình, ngay cả với thiếu niên.

— Người này là ai đây? - Zazie hỏi.

— Một anh bạn - Gabriel nói - Fédor Balanovitch.

— Cậu thấy đấy, - Fédor Balanovitch nói - mình không làm anh chàng bai-nai^[46] nữa, mình đã vươn lên về tầng lớp xã hội và mình dẫn tất cả cái lũ dở hơi này đến nhà nguyện Sainte-Chapelle.

— Có khi cậu có thể cho tụi này về nhà đấy nhỉ. Với cuộc đình công phương tiện giao-thông-giao-thiếc, công-cộng-công-kiếc này, chẳng làm gì theo ý mình được cả.

Đến tận chân trời cũng không thấy một chiếc tắc nào.

— Chưa gì đã về là không được đâu! - Zazie nói.

— Dù sao thì, - Fédor Balanovitch nói - đầu tiên ta phải ghé vào Sainte-Chapelle trước giờ đóng cửa cái đã. Sau đó, rất có thể là mình sẽ cho cậu về

nhà cậu.

Anh ta nói thêm với Gabriel.

— Nhưng có gì hay không, Sainte-Chapelle ấy? - Gabriel hỏi.

— Sainte-Chapelle! Sainte-Chapelle! - Tiếng la ó của khách du lịch cùng với những kẻ phát ra tiếng la ó đó kéo Gabriel về phía chiếc ô-tô-ca với một sự nhiệt tình không thể cưỡng nổi.

— Anh ta đã lọt vào mắt của bọn này rồi! - Fédor Balanovitch nói với Zazie cũng tụt lại phía sau như anh ta. - Đừng có mơ - Zazie nói - là tôi để mình bị kéo theo cái đàn bò này đâu đấy.

— Tôi thì tôi mặc kệ - Fédor Balanovitch nói.

Rồi lên ngồi sau vô-lăng và cái micro, thứ mà anh ta sử dụng ngay lập tức.

— Nào, nhanh nhẩu lên nào! - Anh ta “loa” lên một cách vui vẻ - Schnell! Schnell!

Những kẻ hâm mộ Gabriel đã để anh ngồi vào một cách đàng hoàng, và, dùng một cái máy chuyên dụng, đo “trọng lượng” ánh sáng để chụp chân dung anh với hiệu quả ngược-sáng. Dù sự quan tâm này làm anh rất phấn khởi, Gabriel vẫn lo lắng cho số phận của cô cháu gái. Được Fédor Balanovitch cho biết là con bé không chịu đi theo đám rồng rắn này, anh rút mình ra khỏi toán người nói đủ thứ tiếng đang hân hoan bao quanh, xuống xe, nhảy bổ vào Zazie, tóm lấy cánh tay con bé và lôi nó về phía chiếc ô-tô-ca.

Máy quay phim lại nhoay nhoáy chớp.

— Cậu làm đau cháu! - Zazie tru tréo, điên lên vì tức giận.

Nhưng rồi chính nó, nó cũng bị đưa tới nhà nguyện Sainte-Chapelle trong chiếc xe lăn trên những lốp cao su nặng nề.



Mở to mấy cái “cửa sổ” của các vị ra, lũ nhà quê ạ! -

Fédor Balanovitch nói - Bên phải, các vị *xấp* thấy nhà ga Orsay. Kiến trúc không xoàng tí nào, và có thể, đó sẽ là niềm an ủi cho các vị nếu ta đến nhà nguyện Sainte-Chapelle quá muộn. Mà với cái trò tắc đường tắc xá phải gió vì cuộc đình công kiểu “hai hòn...” của tôi này thì rất có khả năng bị lằm.

Cùng nằm trong tình trạng hoàn toàn và tuyệt đối mù tịt, không hiểu một tí gì, đám khách du lịch há hốc miệng. Những người mê muội nhất thì không hề để ý một chút nào đến những tiếng loa lộc xộc kia. Họ trèo lên ghế, quay ngược người lại, tì vào lưng ghế, rung động chiêm ngưỡng siêu hướng dẫn viên Gabriel. Anh mỉm cười với họ. Thế là, họ hy vọng...

— Sainte-Chapelle - Họ thử phát âm - Sainte-Chapelle...

— Vâng, đúng rồi - Anh nói một cách nhã nhặn - Nhà nguyện Sainte-Chapelle (im lặng) (động tác) một báu vật của nghệ thuật gô-tíc (động tác) (im lặng).

— Cậu đừng có mà bắt đầu giờ trò đùa nhé! - Zazie nói gay gắt.

— Hãy nói tiếp đi, hãy nói tiếp đi! - Những vị khách du lịch la át cả tiếng con bé - Chúng tôi muốn lắng tai, chúng tôi muốn lắng tai!

Họ nói thêm với một sự nỗ lực rất Berlitz School^[47].

— Chẳng lẽ cậu lại để họ dặt mũi cậu à? - Zazie bảo.

Con bé cấu một tí thịt của anh qua lớp vải quần, ấn sâu móng tay vào đó và xoắn lại một cách độc ác. Gabriel đau quá, đến nỗi những giọt nước mắt bắt đầu chảy dài trên má anh. Những vị khách du lịch, mặc dù đầy kinh nghiệm về chủ nghĩa toàn cầu, nhưng chưa bao giờ được thấy một hướng dẫn viên khóc cả, đâm ra lo lắng. Phân tích thái độ lạ lùng này, một vài

người theo phương pháp suy luận, những người khác theo linh tính, kết luận là phải có bồi dưỡng. Người ta bắt đầu quyên góp và đặt số tiền lên đùi anh chàng đáng thương, gương mặt anh lúc này vừa tươi tắn trở lại, do nỗi đau đớn đã đi qua hơn là do lòng biết ơn, vì số tiền kia quả là không đáng kể.

— Tất cả những việc này hẳn là khá kỳ dị đối với các vị - Anh nói một cách e dè ngượng ngịu với đám khách du lịch.

Một bà nói được tiếng Pháp tương đối lịch thiệp bày tỏ quan điểm chung:

— Thế nhà nguyện Sainte-Chapelle thì sao?

— À... - Gabriel nói và vung mạnh tay.

— Anh ta *xấp* nói đấy! - Cái bà đa-sinh-ngữ nọ bảo những người cùng nòi giống với bà ta bằng thứ ngôn ngữ bẩm sinh của họ.

Một vài người, quá khích lệ, leo lên đứng trên dây ghế dài để được bỏ sót một tí gì, không những bài diễn thuyết mà cả những điệu bộ. Gabriel hăng giọng để thêm tự tin.

Nhưng Zazie lại bắt đầu.

— Ái ui! - Gabriel rên rõ mồn một.

— Khổ cho anh ta! - Bà kia kêu lên.

— Quỷ con - Gabiel thì thầm và xoa đùi.

— Cháu í, - Zazie nói vào lỗ tai anh - đèn đỏ tới là cháu sẽ tặc. Cậu biết là cậu phải làm gì rồi đấy.

— Nhưng rồi mình làm thế nào để đi về nhà? - Gabriel rên rỉ nói.

— Nhưng cháu đã nói với cậu là cháu chưa muốn về cơ mà.

— Nhưng họ sẽ đi theo m...

— Nếu hai cậu cháu không xuống xe, - Zazie nói với giọng tàn nhẫn - cháu sẽ bảo họ rằng cậu là một gã *đồng tình luyến ái*.

— Thứ nhất, - Gabriel nói một cách ôn hòa - chuyện ấy không đúng, thứ hai, họ sẽ chẳng hiểu gì.

— Nếu không phải thì tại sao cái lão dâm dục lại nói thế với cậu?

— Xin lỗi nhé (động tác). Chẳng có gì để chứng minh đấy là một tên dâm dục cả.

— Cậu cần gì nào?

— Cậu cần gì? Cần những sự việc cụ thể.

Và anh lại làm một cử chỉ mạnh mẽ, vô cùng rạng rỡ, rất ấn tượng đối với đám khách du lịch đã bị thôi miên vì sự bí ẩn của cuộc trao đổi này, thêm vào đó là những khó khăn về phần từ vựng có liên quan quá nhiều đến những ý tưởng xa lạ.

— Hơn nữa, lúc cháu dắt hân về, - Gabriel còn thêm - cháu bảo đấy là một tên *cóm*.

— Đúng, nhưng bây giờ cháu bảo đấy là một tên *zâm zục*. Với lại, cậu mà biết cái quái gì về loại đó.

— Thôi, xin lỗi đi (động tác), cậu biết chứ.

— Cậu biết thế nào là một tên *zâm zục*?

— Quá đi chứ! - Gabriel trả lời vẻ tự ái - Cậu thường xuyên phải đẩy lùi những đợt tấn công của loại người ấy.

Ngạc nhiên chưa?

Zazie phá lên cười.

— Điều đó không làm tôi ngạc nhiên tí nào! - Cái bà nói được tiếng Pháp tham gia. Bà ta hiểu lơ mờ rằng họ đang ở một chương về những ca phức cảm - Thật!! Chẳng ngạc nhiên chút nào!!!

Và bà ta liếc nhìn anh chàng cao lớn với vẻ mơ mộng.

Gabriel đỏ mặt, chỉnh lại cái cà vạt sau khi đã đưa một ngón tay vội vàng và kín đáo kiểm tra xem cái khóa quần có đóng kín hay không.

— Nào, - Zazie nói khi đã cười thỏa thuê - cậu đúng là một người cậu của mọi gia đình. Mình tiếc nhé?

Con bé cầu tiếp anh một cái thật mạnh. Gabriel kêu “ái ui” và khẽ nẩy thót mình lên một cái. Tất nhiên là anh có thể bợp cho con bé một bợp làm cho nó văng hai ba cái răng ra, cái con oắt con ấy, nhưng những người mền mộ anh sẽ nói gì đây? Thà rằng anh biến đi khỏi tầm mắt của họ, còn hơn là để lại cho họ một hình ảnh đầy mụn nhọt và đáng chê trách của một tên ăn thịt trẻ con. Khúc đường tắc quả là một món quà quý hóa, Gabriel, theo sau là Zazie xuống khỏi xe một cách ung dung, rất đồng lõa, đầy mưu toan, *zả zối*. Vừa đi họ vừa vẫy chào, chỉ cốt để đánh lừa những người khách du lịch đang chưng hửng. Quả nhiên, những vị được gọi là khách du lịch này lại phải đi tiếp, khi chưa kịp tìm ra được giải pháp phù hợp. Còn Fédor

Balanovitch, anh ta hoàn toàn dừng dừng trước việc Gabiel đến rồi lại đi, điều làm anh ta lo lắng là đưa được những con cừu non của mình đến nơi ẩn định trước giờ mà những người bảo vệ bảo tàng đi nhậu. Vì đây sẽ là một sai sót của chương trình không thể sửa chữa được vì ngày hôm sau, những người khách du lịch này sẽ đi Gibraltar, nơi có những chiến lũy cổ xưa. Theo đúng hành trình của họ.

Sau khi nhìn đám du lịch xa dần, Zazie cười khẽ, rồi, vì đã thành thói quen một cách nhanh chóng, con bé dùng móng tay, qua lớp vải quần, nhéo một tí thịt đùi của cậu nó, hấn vào đấy một hình xoáy tròn ốc.

— Đếch gì! - Gabriel la lên - Cái trò này chẳng hay hómdech gì, cháu còn chưa hiểu à?

— Cậu Gabriel, - Zazie từ tốn nói - cậu vẫn chưa *zai thic* cho cháu là cậu có *đồng tình luyện ái* hay không, đấy là cái thứ nhất. Cái thứ hai, cậu sẵn đâu ra được tất cả những thứ đẹp đẽ bằng cái tiếng rùng rú ấy để tuôn ra như lúc này? Trả lời đi!

— Đối với một cô nhóc, cháu quả là kiên trì - Gabriel nhận xét một cách uể oải.

— Trả lời đi! - Con bé đá một cái vào cổ chân anh.

Gabriel co chân lên nhảy lò cò, mặt nhăn nhó điệu bộ.

— Ui! - Anh kêu - Ui chà, chà ui.

— Trả lời! - Zazie bảo.

Một bà trưởng giả đang lượn lơ rình mò quanh đấy lại gần đưa trẻ để nói với nó những lời lẽ này:

— Sao lại thế, cháu bé thân yêu, cháu làm đau cái ông tội nghiệp này đấy. Không nên đối xử tàn nhẫn với người lớn như vậy đâu cháu ạ.

— Người lớn cái đít tôi! - Zazie đốp lại - Hấn không muốn trả lời những câu hỏi của tôi.

— Đấy không phải là một lý do chính đáng. Cháu thân yêu, phải luôn luôn tránh bạo lực trong mối quan hệ giữa người với người. Điều đó đáng lên án vô cùng.

— Lên án cái đít tôi! - Zazie đốp luôn - Mà tôi có hỏi giờ bà đâu.

— Mười bốn giờ mười lăm - Bà trưởng giả trả lời.

— Bà có để yên cho con bé không nào! - Gabriel nói và ngồi xuống một cái ghế băng.

— Còn ông, tôi lại thấy ông có vẻ là một nhà giáo dục lạ kỳ! - Bà kia nói.

— Giáo dục cái đít tôi! - Đây là lời bình luận của Zazie.

— Bằng chứng đây, ông cứ nghe con bé nói (động tác) mà xem, thật là thô tục - Bà nọ nói và biểu lộ tất cả những dấu hiệu của một nỗi tởm lợm cực độ.

— Cứ lo cho cặp mộng của bà đi đã! - Gabriel nói - Tôi có quan điểm riêng của tôi về giáo dục.

— Quan điểm nào? - Bà kia vừa hỏi vừa đặt mộng của bà xuống cái ghế băng cạnh Gabriel.

— Trước tiên, cái thứ nhất, sự thông cảm.

Zazie ngồi xuống phía bên kia, cạnh Gabriel, nó lại véo anh, nhưng nhẹ thôi.

— Thế còn câu hỏi của cháu? - Cô bé yếu điệu hỏi anh - Người ta không trả lời sao?

— Chả lẽ tôi lại quăng nó xuống sông Seine! - Gabriel thì thào và xoa đùi.

— Phải thông cảm chứ... - Bà trưởng giả kia nói với nụ cười quỵến rũ nhất của mình.

Zazie nghiêng người sang nói với bà ta:

— Bà có thôi cái kiểu mời mọc với cậu tôi đi không đấy? Bà có biết là cậu ấy có vợ rồi không?

— Cô ạ, những câu bóng gió của cô không phải là thứ dành để chụp mũ nàỵ nọ cho một người phụ nữ góa bụa đâu.

— Giá mà tôi biến đi được - Gabriel thì thào.

— Cậu phải trả lời trước đã - Zazie bảo.

Gabriel nhìn lên màu xanh của bầu trời và làm điệu bộ không có gì thờ ơ bằng.

— Anh ấy có vẻ không muốn đâu - Bà góa kia nhận xét một cách khách quan.

— Sẽ phải trả lời thôi.

Và Zazie giả bộ định véo anh. Người cậu nhẩy dựng lên mặc dù chưa bị đụng vào. Hai người thuộc phái nữ nhất mực sung sướng. Người lớn tuổi hơn, cố kiềm chế để đừng rung lên bần bật vì cười, *xấp* đặt câu hỏi sau đây:

— Cháu muốn ông ấy nói gì với cháu?

— Là cậu ấy có *đồng tình luyện ái* hay không?

— Anh ta ư? - Bà trưởng giả hỏi (một lát) - Không phải nghi ngờ gì nữa.

— Không nghi ngờ cái gì? - Gabriel hỏi bằng một giọng khá đe dọa.

— Rằng anh là một “nàng”...

Bà ta thấy chuyện này rất nhộn nên khúc khích cười.

— Thật là quá đáng! - Gabriel nói và đập nhẹ vào lưng bà, làm bà ta bị rơi tuột cả cái túi xách tay xuống.

— Không làm sao mà nói chuyện với ông được - Bà góa vừa nói vừa nhặt những thứ bị văng lung tung trên vỉa hè lên.

— Thế là cậu không tử tế với bà ấy - Zazie nói.

— Tránh trả lời những câu hỏi của một đứa trẻ thì làm sao giáo dục được nó - Bà góa nói thêm và trở lại ngồi cạnh anh.

— Phải cảm thông hơn chứ - Zazie nói thêm một cách giả tạo.

Gabriel nghiêng rằng.

— Nào, nói đi: ông có thể hay không?

— Không, không và không! - Gabriel trả lời cương quyết.

— “Mợ” nào mà chẳng nói thế - Không thấy thuyết phục tí nào, bà kia nhận xét.

— Thực ra, - Zazie nói - Cháu rất muốn biết *đời là cái zì*. - Biết *cái zì* cơ chứ?

— Một người *đồng tình luyện ái* là *cái zì*?

— Tại vì cháu không biết à?

— Tôi cũng đoán được chứ, nhưng tôi rất muốn là cậu ấy nói cho tôi biết.

— Nhưng cháu đoán đó là gì?

— Cậu, cậu thử lấy cái khăn tay ra xem tí nào.

Gabriel thở dài, tuân lời. Cả phố nong lên.

— Bà đã hiểu chưa? - Zazie hỏi bà góa một cách tế nhị.

Bà ta thấp giọng nhận xét:

— *Râu Ria hiệu Fior.*

— Chính xác - Gabriel nói, cất chiếc khăn tay vào túi - Một loại nước hoa đàn ông.

— Đúng thế thật - Bà góa bảo.

Và nói với Zazie:

— Cháu có đoán được cái gì đâu!

Zazie tự ái một cách khủng khiếp, quay lại Gabriel:

— Thế tại sao lão ấy lại vu cho cậu?

— Lão nào? - Bà kia hỏi.

— Lão cũng chả vu cho cháu là đứng vĩa hè là gì - Gabriel trả lời nhưng là trả lời cho Zazie.

— Ai đứng vĩa hè? - Bà ta lại hỏi.

— Ái ui! - Gabriel kêu lên.

— Đừng có quá đáng, cô bé của tôi ạ - Bà ta nói với vẻ độ lượng giả tạo.

— Không cần lời khuyên của bà.

Và Zazie lại cầu Gabriel.

— Trẻ con mới đáng yêu làm sao! - Gabriel lăm bắm một cách lơ đãng và chấp nhận nỗi thống khổ của mình.

— Nếu ông không yêu trẻ con, - Bà trưởng giả nói - vậy tại sao ông lại nhận dạy dỗ chúng.

— Đây là cả một câu chuyện - Gabriel bảo.

— Hãy kể cho tôi nghe đi - Bà nọ yêu cầu.

— Thôi, xin cảm ơn - Zazie nói - Tôi đã biết rồi.

— Nhưng tôi, - Bà góa bảo - tôi thì tôi chưa biết.

— Thế thì đã là cái đích gì. Nào cậu, còn câu trả lời kia thì sao?

— Cậu đã nói không phải là không phải còn gì.

— Con bé dai dẳng ghê nhỉ - Bà kia nhận xét, tưởng ý kiến ấy của mình là độc đáo.

— Nó đúng là một con lừa con - Gabriel dịu dàng nói.

Bà kia lại đưa ra một nhận xét cũng không kém khôn ngoan so với nhận xét trước đó:

— Ông có vẻ như không biết rõ cô bé này lắm. Người ta có cảm giác như ông đang khám phá ra những ưu điểm này ưu điểm nọ của nó.

Bà ta nhấn mạnh chữ “ưu điểm” trong ngoặc kép.

— Ưu điểm cái đít tôi! - Zazie lầm bầm.

— Bà tinh như ruồi í - Gabriel nói - Thực ra người ta chỉ mới quăng nó cho tôi từ hôm qua.

— Tôi hiểu rồi.

— Mụ hiểu cái gì? - Zazie hỏi một cách gay gắt.

— Bà ấy có biết là bà ấy đã hiểu cái gì không? - Gabriel nhún vai nói.

Không để ý đến cái ngoặc đơn có ý xấu này, bà góa nói thêm:

— Thế nó là cháu gái ông à?

— Chính xác - Gabriel trả lời.

— Còn đây là dì của tôi - Zazie thêm vào, nó tưởng đây là câu đùa rất mới mẻ, mà người ta sẽ tha thứ cho nó vì nó còn ít tuổi.

— Hello! - Đám người từ một chiếc tắc-xi bước xuống hét to.

Bất ngờ vì việc Gabriel mất tích, những người hâm mộ nhất trong đám khách du lịch, đi đầu là bà nói được tiếng Pháp, quay trở lại để đuổi bắt bằng được anh chàng siêu hướng dẫn viên của họ. Qua bao nhiêu vòng vo rắc rối và nhộn nhạo như mớ bong bóng của những đoạn đường tắc nghẽn, cực kỳ may mắn là họ vừa tóm được anh ta. Không thấy họ trách móc tức giận gì mà tỏ vẻ hết sức phấn khởi, phấn khởi đến nỗi không hề nghi ngờ là họ có lý do để mà trách móc. Túm lấy Gabriel, vừa la hét “Montjoie! Sainte-Chapelle!”^[48] họ vừa lôi anh đến tận chiếc xe của họ và, không kém phần khéo léo, ken anh vào đó, rồi họ tự chồng chất lên nhau để anh không thể bay đi đâu, chừng nào mà anh chưa đưa họ đến xem một cách chi li kỹ càng di tích ư chuộng nhất của họ. Họ không hề bận tâm đến việc phải mang Zazie theo cùng. Trong lúc cái hòm bốn bánh đang nổ máy, cái bà nói được tiếng Pháp chỉ vẫy vẫy con bé một cách thân mật, vẻ nửa *ziều cợt* nửa đồng mưu với nó. Trong khi đó thì bà kia, nói tiếng Pháp cũng không kém gì nhưng lại góa bụa, vừa nhẩy loi choi vừa la hét ầm ĩ. Những ông công dân, những bà công dân quanh đấy thì ngay *bi giờ* lại đang có mặt ở *mí chỗ* mà những tiếng láo nháo í không gây được tác động gì.

— Nếu bà cứ tiếp tục hét lên như thế, - Zazie cáu nhàu càu nhàu - thế nào cũng có một tên cóm dăn xác đến cho mà xem.

— Sinh vật tồn tại bé bỏng ngốc nghếch ạ, - Bà góa nói - chính vì thế mà tôi la lối: “Ồi bọn kít-náp-hương-dẫn-viên^[49] !Ồi bọn kít-náp-hương-dẫn-viên!”

Cuối cùng thì một nhân viên cảnh sát, được lời ca thán của bà lăm mồm báo động, đã có mặt.

— Có chuyện gì thế? - Anh ta hỏi.

— Ai ới đến ông! - Zazie nói.

— Một người chẳng đã làm toáng lên đấy à! - Gã công an bảo.

— Một người đàn ông vừa bị bắt cóc - Bà kia thờ hớn hể nói - Một người đẹp trai cơ đấy.

— Tày trời! - Bắt đầu thấy hấp dẫn, gã cảnh sát lăm bắm.

— Đây là dì của tôi - Zazie nói.

— Thế còn ông kia? - Tay công an hỏi.

— Thì cậu ấy là dì của tôi chứ còn ai nữa, rõ tậm tịt.

— Thế còn bà này?

Anh ta chỉ bà nọ.

— Bà này á, chẳng là gì cả.

Gã pô-lít-men im không nói nữa để cảm thụ được cái hương vị của tình huống. Mụ nọ, rất phấn khích vì cái thứ ngôn ngữ kiểu Zazie kia, ngay lập tức, sáng kiến ra một kế hoạch rất táo bạo.

— Chúng ta hãy đuổi theo bọn kít-náp-hương-dẫn-viên, - Bà ta nói - đến tận Sainte-Chapelle và giải thoát cho anh ấy.

— Xa đấy chứ ị! - Gã trung sỹ công an thành phố nhận xét một cách cảnh vệ - Tôi có phải là nhà vô địch môn chạy đua đâu.

— Ông lại muốn đi tắc-xi và tôi, tôi phải trả tiền chắc?

— Mụ này nói đúng đấy! - Vốn chặt chẽ trong việc tiêu pha, Zazie nói - Mụ không đến nổi điên như tôi nghĩ.

— Rất cảm ơn cô - Bà kia sung sướng nói.

— Không có gì - Zazie trả lời.

— Dù sao thì thế cũng là đáng quý.

— Thôi, được rồi mà - Zazie khiêm tốn.

— Khi nào thì hai vị kết thúc những trò khách sáo của các vị đây? - Gã công an nói.

— Có ai yêu cầu ông gì đâu - Bà nọ nói.

— Đúng là đàn bà! - Gã trung úy công an đường phố kêu lên - Bà không yêu cầu gì tôi là thế nào? Chỉ đơn giản là bà đã yêu cầu tôi phải chạy đứt cả hơi chứ còn sao nữa. Nếu thế mà không là gì thì tôi không hiểu cái gì ra cái gì nữa.

Anh ta thêm vào với vẻ nuối tiếc:

— Từ ngữ bây giờ chẳng còn những ý tứ như ngày xưa nữa.

Rồi anh ta vừa thở dài vừa nhìn xuống mũi giày của mình.

— Tất cả những thứ ấy có trả lại cậu tôi cho tôi đâu! - Zazie nói - Người ta sẽ lại nói là tôi muốn trốn đi, mà có đúng đâu.

— Đừng lo cô gái bé bỏng của tôi ạ, - Bà góa nói - tôi sẽ có mặt để làm chứng về thiện chí và sự vô tội của cô.

— Khi mà người ta thực-sự-vô-tội, - Anh công an đường phố nói - thì người ta chẳng cần đến ai cả.

— Lão khốn nạn - Zazie nói - Tôi biết tổng cái kiểu của lão với cái đôi giày tổ chảng này rồi. Bọn ấy đều như nhau cả.

— Cô biết nhiều công an đến thế cơ à, cô bé khốn khổ của tôi?

— Bà không tưởng tượng được đâu bà tội nghiệp của tôi ạ - Zazie ồng ẹo trả lời - Bà phải biết rằng mẹ đã bừa đầu bố bằng một cái rìu. Sau chuyện đó, bọn công an, tôi đã gặp không biết bao nhiêu mà kể, bà thân mến ạ.

— Thế cơ à! - Gã trung úy công an đường phố bảo.

— Công an thì đã là gì - Zazie nói - Các thẩm phán kia. Họ ấy à...

— Cả một lũ cá sấu! - Gã trung úy công an đường phố nói với giọng công bằng.

— Thế mà, công an cũng như thẩm phán, - Zazie nói - tôi làm gọn hết. Thế này này (động tác).

Bà góa nhìn con bé, vô cùng thán phục.

— Còn tôi, - Anh công an đường phố hỏi - cô làm thế nào để chơi được tôi nào?

Zazie chăm chú quan sát hẳn.

— Ông, - Nó nói - tôi đã thấy ông ở đâu rồi.

— Không thể được! - Gã công an nói.

— Sao lại không? Tại sao tôi lại không thể gặp ông ở đâu đó rồi?

— Đúng thế - Bà góa bảo - Nó có lý đấy, cô bé này này.

— Tôi rất cảm ơn bà, bà ạ - Zazie nói.

— Không có gì.

— Có chứ, có chứ.

— Họ đang chọc tức mình đây! - Gã trung úy công an đường phố lầm bầm.

— Sao nào? - Bà góa nói - Ông chỉ biết làm có thế thôi à? Vận động lên một tí xem nào.

— Tôi là tôi chắc chắn là đã gặp hẳn ta ở đâu đó rồi.

Nhưng bà góa chợt chuyển lòng thán phục của bà sang gã công an.

— Hãy cho chúng tôi xem tài năng của ông! - Bà ta nói những lời này cùng với ánh mắt nhục dục và nóng bỏng - Một viên công an đẹp trai như ông, nhất định là phải biết nhiều “thứ”. Chỉ trong phạm vi được phép thôi, tất nhiên rồi!

— Một con bò thì có! - Zazie nói.

— Không đâu - Bà kia bảo - Phải cố vũ anh ấy. Phải biết thông cảm.

Rồi bà ta lại nhìn gã với con mắt ướm át và nồng nàn.

— Hãy nhìn đây! - Chàng pô-lít-men bỗng linh hoạt lên - Các vị sẽ thấy những gì mà các vị *xấp* thấy. Các vị sẽ thấy Trouzcaillon có thể làm được những gì.

— Hẳn tên là Trouzcaillon! - Zazie hào hứng kêu lên.

— Còn tôi, - Bà góa nói, mặt hơi đỏ lên - tôi là bà Mouaque. Cũng như tất cả mọi người!

Bà ta bổ sung.



Vì hệ thống cáp treo và buýt-tàu-điện-ngầm đều có định công mà một số lượng đông đảo đủ loại, những xe với xe, chạy đầy trên phố. Trong khi đó, dọc các vỉa hè, các ông các bà đi bộ hoặc mệt mỏi hoặc hết kiên nhẫn đang vẫy tay xin đi nhờ, chỉ còn biết trông chờ vào tinh thần tương trợ vốn rất hiếm hoi nơi những kẻ đang ngồi trong xe, mà biết đâu những khó khăn của tình huống hiện tại sẽ khơi dậy.

Trouscaillon cũng đến đứng trên vệ đường và lấy trong túi áo ra một cái còi, thổi mấy tiếng xé tai.

Những chiếc ô-tô đang chạy vẫn cứ chạy. Những người đi xe đạp reo lên những tiếng reo vui vẻ và vô tư vẫn tiến về phía định mệnh của họ. Những phương tiện giao thông hai bánh gắn máy tăng đề-xi-ben của động cơ lên cho thêm phần inh ỏi cũng chẳng hề dừng lại. Nhưng thực ra, Trouscaillon đâu có nhắm vào họ.

Bỗng nhiên khúc phố trống hẵn đi. Chắc ở đâu đó, một đoạn đường nghẽn cứng đã giữ không cho chiếc xe nào qua được. Rồi tự dưng có độc một chiếc xe hòm tầm tầm xuất hiện. Trouscaillon tuýt tuýt. Lần này, chiếc xe phanh lại.

— Có chuyện gì? - Người lái xe hỏi một cách gay gắt trong khi Trouscaillon đang tiến lại gần - Tôi chẳng làm gì sai cả. Tôi là tôi rất biết luật giao thông. Chưa bao giờ bị phạt cả. Giấy tờ đầy đủ. Còn cái gì nữa? Tốt nhất là ông làm sao cho tàu điện ngầm hoạt động lại, chứ đừng có ra mà quấy quả những công dân chân chính. Nếu thế mà ông còn thấy chưa đủ thì không biết ông còn muốn gì nữa?

Rồi anh ta đi luôn.

— Hoan hô Trouascaillon! - Ra về nghiêm nghị, Zazie hét to từ xa.

— Đừng hạ thấp anh ta như vậy! - Mụ góa Mouaque bảo - Làm thế là sẽ tước hết khả năng của anh ta ấy.

— Tôi đã đoán ngay rằng hẳn chỉ là một con bò thôi.

— Cô không thấy là anh ta đẹp giai sao?

— Hồi nãy, - Zazie nói một cách nghiêm khắc - thì bà thấy cậu tôi là hợp với gu của bà. Bà muốn được tất cả bọn họ phải không?

Lại một hồi tuyết tuyết chói tai khiến họ phải quan tâm đến những thành tích của Trouascaillon. Nhưng những thành tích ấy thật chẳng đáng kể. Ở đâu đó, có lẽ một đoạn đường tắc đã được giải tỏa, thế là một dòng những xe là xe lại tuôn chậm chậm qua trước mặt anh pô-lít-men, nhưng cái còi con con của anh ta có vẻ không làm cho một ai sợ hãi cả. Thế rồi cái dòng ấy lại loãng ra, vì một cụm đông đặc nữa lại đang hình thành ở điểm X nào đó.

Một chiếc xe hòm rất tầm tầm khác xuất hiện.

Trouascaillon lại tuyết tuyết. Chiếc xe dừng lại.

— Có chuyện gì? - Người lái xe hỏi một cách gay gắt trong khi Trouascaillon đang tiến lại gần - Tôi chẳng làm gì sai cả. Tôi là tôi có bằng lái xe. Chưa bao giờ bị phạt cả. Giấy tờ đầy đủ. Còn cái gì nữa? Tốt nhất là ông làm sao cho tàu điện ngầm hoạt động lại, chứ đừng có ra mà quấy quả những công dân chân chính. Đây, nếu như vậy mà ông còn thấy chưa được, thì ông ra cho mấy thằng Ma-rốc nó “làm” cho biết thân!

—Ồ! - Bị sốc, Trouascaillon kêu lên như thế.

Nhưng gã này đã đi mất rồi.

— Hoan hô Trouascaillon! - Zazie la lên, với niềm phấn khởi mà con bé đang khoái chí tắm mình trong đó.

— Tôi càng ngày càng thích anh ta - Mụ góa Mouaque thấp giọng nói.

— Mụ này điên quá thế! - Zazie cũng thấp giọng nói.

Trouascaillon, bực mình, đâm ra nghi ngờ hiệu lực của bộ quân phục và cái còi của mình. Anh ta đang vẩy lấy vẩy để cái còi để tổng cho ra hết đồng nước bọt mà anh ta đã trút vào đấy thì một chiếc xe hòm rất tầm tầm, tự đến đậu ngay trước mặt anh ta. Một cái đầu thò khỏi hòm xe và phát ra những lời lẽ mang đầy hy vọng như sau:

— Xin lỗi, ngài cảnh sát, ông có thể chỉ cho tôi con đường gần nhất dẫn tôi đến nhà nguyện Sainte-Chapelle, viên châu báu của nền nghệ thuật gô-tíc ấy không?

— Vậy thì, - Trouzcaillon trả lời một cách máy móc - thế này nhé. Đầu tiên phải rẽ trái, rồi đến rẽ phải, khi tới một quảng trường có kích thước không lớn lắm, thì ông đi vào con phố thứ ba bên phải, sau đó phố thứ hai bên trái, chạy tiếp một chút trên làn đường bên phải, rồi lại rẽ trái ba lần, cuối cùng ông cứ chạy thẳng trước mặt năm mươi mét nữa là đến. Dĩ nhiên là trong đó còn phải tính đến những chỗ đường một chiều, điều này không đơn giản cho ông tí nào.

— Tôi sẽ chẳng bao giờ đến đó được - Người lái xe nói - Tôi đi từ mãi Saint-Montron lên đây cũng chỉ vì thế.

— Không nên nản lòng! - Trouzcaillon nói - Nếu giả sử tôi đưa ông đi thì sao?

— Ông còn việc khác phải làm chứ.

— Đừng nghĩ thế. Tôi tự do như khí trời. Chỉ tội, không biết ông có hảo tâm chở được thêm hai người nữa không (động tác)?

— Thế thì có quái gì đâu. Làm thế nào mà tôi đến trước giờ mà nó đóng cửa là được.

— Không thể tin được! - Mụ góa nói từ xa - Hình như cuối cùng thì anh ấy đã trưng dụng được một chiếc xe.

— Hẳn sắp sửa làm tôi khâm phục đấy! - Zazie nói một cách khách quan.

Trouzcaillon lóc tóc phi một quãng về phía họ và bằng một giọng không mấy lịch sự anh ta bảo họ:

— Nhẫu lên nào! Tay kia nhận bốc mình lên xe rồi.

— Ta đi thôi, - Mụ góa Mouaque nói - gắng đuổi bắt cho được bọn kít-náp-hướng-dẫn-viên!

— Ôi, tôi quên bém cái đám ấy! - Trouzcaillon bảo.

— Có khi không nên cho cái anh chàng kia của ông biết về chuyện này - Mụ góa nói một cách rất ngoại giao.

— Thế có nghĩa là, - Zazie hỏi - hẳn sẽ chở mình đến chính cái nhà nguyện ấy à?

— Có nhanh lên không nào!

Túm lấy Zazie, mỗi người một cánh tay, Troucasillon và mẹ góa Mouaque phóng tới chiếc xe thùng rất tầm thường kia rồi quăng con bé vào đấy.

— Tôi không thích người ta đối xử với tôi như thế! - Tức điên, Zazie gào lên.

— Các vị trông như bọn bắt cóc con nít ấy - Anh chàng vùng Sanctimontronnais nói vui.

— Chỉ bên ngoài thế thôi - Troucaillon vừa nói vừa ngồi vào cạnh anh ta - Ông có thể đi đi được rồi đấy, nếu ông muốn đến trước giờ đóng cửa.

Xe nổ máy. Để đi được nhanh hơn, Troucaillon vươn người ra khỏi xe và huýt còi như điên. Cái đó cũng có được một chút hiệu quả. Anh chàng dưới tình lên sướng lắm.

— Bây giờ phải rẽ trái - Troucaillon ra lệnh.

Zazie giận dữ.

— Thế nào, - Mẹ góa Mouaque nói với giọng giả tạo - cháu không vui vì *xấp* được gặp cậu à?

— Cậu cái đít tôi! - Zazie nói.

— Ờ, - Anh chàng lái xe nói - hóa ra đây là con gái của Jeanne Lalochère. Nó giả dạng con trai nên tôi không nhận ra ngay.

— Ông biết con bé à? - Mẹ góa Mouaque hỏi một cách lãnh đạm.

— Chứ sao! - Gã kia đáp.

Và anh ta quay lại nhận diện thêm, thế là đủ thời gian để húc vào chiếc xe đằng trước.

— Khi! - Troucaillon nói.

— Đúng nó rồi! - Anh chàng người Sanctimontronnais bảo.

— Tôi có biết ông đâu - Zazie nói.

— Thế nào thế, không biết lái xe nữa à? - Anh bị móp xuống khỏi xe để đến “trao đổi” vài lời chửi rủa ù cả tai với anh làm móp - À, thảo nào... Một tên nhà quê... Thay vì lên Paris làm tắc đường tắc xá, thì ở nhà mà đi chăn bò chăn ngựa cho nó xong!

— Nhưng ông ơi, - Mẹ góa Mouaque nói - ông đang làm chúng tôi chậm trễ với những lời quở trách của ông đấy! Chúng tôi đang thi hành một công

vụ được giao phó. Chúng tôi phải đi giải thoát một hướng dẫn viên bị bắt cóc!

— Gì thế, gì thế? - Anh chàng người Sanctimontronnais nói - Tôi không chơi nữa đâu. Tôi có lên Paris để diễn cái trò cao bồi đâu.

— Còn ông? - Người lái xe nói với Trousaillon, ông còn chờ gì nữa mà không ghi biên bản đi?

— Ông đừng lo, - Trousaillon trả lời - ghi đây, ghi đây. Ông có thể tin tôi mà.

Và anh ta làm điệu bộ của một viên cảnh sát, nguyệt ngọc cái gì đó vào một cuốn sổ đã cũ sần.

— Ông có giấy đăng ký xe không?

Trousaillon giả vờ xem xét.

— Không có hộ chiếu ngoại giao à?

— (chán nản ra hiệu không có)

— Thôi được rồi - Cái nhà anh Trousaillon nói - Ông có thể đi được rồi.

Anh chàng bị móp xe tư lự, trở lại xe và tiếp tục cuộc hành trình. Nhưng anh chàng người Sanctimontronnais thì không hề nhúc nhích.

— Thế nào, - Mụ góa Mouaque nói - Ông còn chờ gì nữa?

Phía sau, những tiếng còi kêu ca inh ỏi.

— Nhưng mà tôi đã nói là tôi không muốn chơi cái trò cao bồi ấy cơ mà. Ăn một viên đạn lạc dễ như không.

— Ở *nàng* tôi í à, - Zazie bảo - người ta không đến nỗi nhất thế.

— Ở cô nhóc này, - Anh ta nói - tôi biết cô rồi. Cô là chuyên gây xích mích chia rẽ đây mà.

— Ác mồm ác miệng thế! - Zazie nói - Tại sao ông lại định gán cho tôi cái tiếng tăm xấu xa ấy?

Những tiếng còi xe gào thét mỗi lúc một to, đúng là một cơn bão.

— Nổ máy đi! - Trousaillon hét.

— Tôi quý cái mạng tôi lắm - Anh chàng người Sanctimontronnais trả lời một cách khô khan.

— Ông đừng sợ, - Mụ góa Mouaque bảo, vẫn rất ngoại giao - Không có gì nguy hiểm đâu. Chỉ để đùa thôi mà.

Gã kia quay lại để nhìn một cách chi tiết hơn hình dáng của con mụ nọ. Việc quan sát này đã ngả anh ta về phía lòng tin.

— Bà hứa chắc với tôi chứ? - Anh ta hỏi.

— Thì tôi đã nói với ông rồi còn gì.

— Đây không phải là một vụ dính đến chính trị với những hậu quả phiền phức đủ kiểu đấy chứ?

— Không đâu, chỉ là chuyện đùa vui thôi, tôi đảm bảo với ông mà.

— Thế thì ta đi vậy! - Anh ta nói nhưng vẫn không hoàn toàn an tâm.

— Vì ông đã nói là ông biết tôi, - Zazie hỏi - thế mẹ tôi, tình cờ ông có gặp đâu không? Mẹ tôi cũng đang ở Paris.

Họ chỉ vừa chạy được mấy thước thì chuông của một nhà thờ gần đấy, một nhà thờ kiểu tân cổ điển, đã điểm bốn giờ.

— Thế là hết chuyện! - Anh chàng người Sanctimontronnais nói.

Anh ta lại phanh xe, làm nổ ra một trận còi cảnh cáo mới.

— Chẳng mất công để làm gì! - Anh ta thêm - *Xấp* đóng cửa rồi còn gì.

— Vậy thì ông càng phải gấp gấp lên - Khôn ngoan và mưu mẹo, mụ góa Mouaque nói - Sẽ chẳng bao giờ tìm thấy anh hướng dẫn viên bị bắt cóc của chúng tôi nữa.

— Tôi cần quái gì - Gã kia bảo.

Nhưng những tiếng còi đằng sau inh ỏi đến nỗi anh ta không thể không đi tiếp được, như thế những dao động của không khí đang sôi sục vì cơn tức tối chung của đám xe bị chặn lại đẩy anh tới trước.

— Thôi, - Trouzcaillon nói - đừng có làm mặt nặng mày nhẹ nữa. Ta *xấp* đến nơi bây giờ còn gì. Như vậy, ông cũng có thể nói với mấy người dưới quê là, dù chưa được xem nhà nguyện Sainte-Chapelle, thì ít ra ông cũng đến được ngay *xát bên* rồi. Còn như mà dừng lại đây thì...

— Hóa ra lúc hăn muốn, hăn có thể nói năng hay ra phết! - Zazie nhận xét bài đít-cua của anh chàng pô-lít-men một cách công bằng.

— Càng ngày tôi càng thích anh ấy - Mụ góa Mouaque thì ào, nhỏ đến nỗi chẳng ai nghe thấy.

— Thế mẹ tôi thì sao? - Zazie hỏi lại gã kia - Vì ông nói là ông biết tôi, tình cờ ông có thấy mẹ tôi đâu không?

— Rõ là, - Anh chàng người Sanctimontronnais nói - tôi thật là rui. Ngăn này chiếc ô-tô, ông không chọn xe ai, lại chọn đúng xe tôi.

— Có cố tình đâu! - Troussaillon nói - Như tôi chẳng hạn, khi đến một thành phố lớn mà tôi không thông thạo, có khi tôi cũng phải hỏi đường.

— Được rồi, - Anh chàng người Sanctimontronnais nói - thế tại sao lại là Sainte-Chapelle?

— Chuyện ấy, thú thật là... - Troussaillon nói lấp lửng. Bằng một ê-lip đơn giản, anh ta đã vận dụng một cách thái quá cái vòng tròn luẩn quẩn của đường parabol.

— Thôi thì, - Anh chàng người Sanctimontronnais nói - tôi đành đi tiếp vậy.

— Gắng lên nào, đuổi bắt bọn kít-náp-hướng-dẫn-viên nào! - Mụ góa Mouaque hô to.

Và Troussaillon, thò đầu ra khỏi xe tuýt tuýt còi để những kẻ làm vướng lối phải dạt sang hai bên. Nhưng họ cũng chẳng tiến nhanh được bao nhiêu.

— Tất cả những thứ khi gió này, - Zazie nói - thật là thảm hại. Tôi chỉ thích mỗi tàu điện ngầm.

— Tôi chưa bao giờ đặt chân tới - Mụ góa nói.

— Bà rất kênh kiệu quá đáng! - Zazie nói.

— Chừng nào tôi còn khả năng...

— Thế mà hồi nãy bà không dám moi ra một xu nào để đi tắc-xi.

— Vì không cần thiết. Bằng chứng đây thôi.

— Xe chạy tốt rồi! - Troussaillon vừa nói vừa quay lại nhìn phái chị em phía sau, đón tìm một chút tán thưởng.

— Vô-â-âng... - Mụ góa Mouaque nói, ngây ngất.

— Đừng có mừng vội! - Zazie nói - Lúc đến được nơi thì ông cậu lại chả biến mất từ đời tám hoánh nào rồi.

— Tôi sẽ làm hết khả năng của tôi - Anh chàng người Sanctimontronnais nói và đi sang làn đường dành cho xe đậu rồi thốt lên: “Ôi, giá mà có tàu điện ngầm ở Saint-Montron nhỉ! Cô bé con nhỉ?”

— Lại còn thế nữa! - Zazie nói - Đây là cái lối pha trò làm tôi tởm đặc! Cứ như là sẽ có được tàu điện ngầm ở cái xó nhà quê mình ấy.

— Một ngày nào đó rồi sẽ có thôi - Anh chàng kia nói - Với đà tiến bộ này... Sẽ có tàu điện ngầm khắp nơi. Thật là siêu-hết-ý. Tàu điện ngầm và máy bay trực thăng, đấy chính là tương lai của các phương tiện vận chuyển đô thị. Ta đi Marseille bằng tàu điện ngầm rồi về bằng máy bay trực thăng.

— Tại sao lại không làm ngược lại? - Mụ góa Mouaque hỏi, khi mà lòng say đắm vừa nảy nở vẫn chưa hoàn toàn che mờ được tư tưởng Descartes bẩm sinh.

— Tại sao lại không làm ngược lại? - Anh chàng nọ lặp lại y chang từng từ - Vì vận tốc gió chứ sao.

Anh ta hơi quay về phía ghế sau một chút để tận hưởng hiệu quả của “ngón bài” chủ đạo này, vì vậy mà anh ta bị chúi mũi xe vào một chiếc ô-tô-ca đậu hàng hai bên đường. Họ đã đến nơi. Đúng vậy: Fédor Balanovitch xuất hiện và bắt đầu xả ra một bài dít-cua kiểu:

— Thế nào? Không biết lái xe nữa hay sao! À, thảo nào... Một tên nhà quê... Thay vì lên Paris làm tắc đường tắc xá, thì ở nhà mà đi chăn bò chăn ngỗng cho nó xong!

— O, - Zazie kêu lên - Fédor Balanovitch đây mà. Ông có thấy cậu tôi không?

— Nào hãy tìm cho được ông cậu nào! - Mụ góa Mouaque vừa nói vừa chui ra khỏi xe.

— Ở này, đã xong đâu! - Fédor Balanovitch bảo - Phải xem xem đã chứ, nhìn đây này, ông làm hỏng công cụ làm việc của tôi rồi.

— Ông đỗ xe hàng đôi! - Anh chàng người Sanctimontronnais nói - Ai lại làm thế bao giờ.

— Đừng có cãi vã nữa - Đến lượt Troussaillon cũng xuống xe, vừa xuống anh ta vừa nói - Để tôi lo việc này.

— Thế là không được! - Fédor Balanovitch nói - Ông đi xe của hân. Ông sẽ không công bằng!

— Đã thế, đấy, muốn làm sao thì làm! - Troussaillon nói rồi bỏ đi, lo tìm lại được mụ góa Mouaque, người đã theo đuôi con nhóc con biến mất rồi.



Trước hiên của tiệm Café des Deux Palais, Gabriel vừa uống cạn cốc xì-rô thứ năm của anh, vừa luyên thuyên dông dài trước một đám đông mà độ chú tâm có vẻ cũng lớn như sự mất tập trung tư tưởng của bà nói tiếng Pháp kia.

— Tại sao, - Anh nói - tại sao người ta lại không chịu chấp nhận cuộc sống hiện tại, cái mà chỉ cần một tí tí gì đó xảy ra là các vị bị tước mất liền? Chỉ một chút gì đó là đem được nó đến, một chút gì đó là khuấy động nó lên, một chút gì đó là xói mòn nó đi, một chút gì thôi là đem được nó trở lại. Không như vậy thì sẽ chẳng ai chịu đựng được những thử thách của số phận, sự nhục nhã của một sự nghiệp đẹp đẽ, trò gian dối của bà bán đồ khô, giá cả của ông hàng thịt, sữa pha thêm nước của chị bán kem, sự giận dữ của cha mẹ, cơn thịnh nộ của thầy cô, tiếng quát tháo của những chàng thượng sỹ, điều ô nhục của những kẻ thừa thừa, lời rên xiết của những người bị hủy hoại, sự yên lặng của những khoảng trống vô biên, hơi nồng của bắp cải và sự bất động của những con ngựa gỗ, nếu người ta chỉ biết đến những tác động xấu xa và sự sinh sôi vô độ của một vài tế bào nhỏ li ti (động tác) hoặc đường bay của một viên đạn do một tên vô danh, vô tình và vô trách nhiệm bắn ra, chỉ đột ngột đến là làm bay biến tất cả những bận tâm này lên khoảng xanh bầu trời. Tôi, người đang nói với các vị đây, tôi rất thường xuyên mừng rỡ đến những vấn đề này, ngay cả khi đang vận bộ váy ba-lê, trưng ra cho những kẻ đàn độn cùng chủng loại như các vị xem cặp đùi, phải nói là vốn dĩ tương đối lông lá nhưng được cạo sạch một cách rất có chuyên môn. Tôi xin nói thêm là nếu các vị bày tỏ lòng mong muốn, thì các vị có thể đến dự buổi biểu diễn ngay tối nay.

— U-ra! - Những người khách du lịch reo lên đầy tin tưởng.

— Ái chà, cậu của cháu, cậu càng ngày càng đắt khách nhỉ!

— A, cháu, cháu đây rồi! - Gabriel thản nhiên nói - Đấy, cháu thấy đấy, cậu vẫn còn sống và còn rất đề huề nữa là đằng khác.

— Cậu đưa người ta đến xem Sainte-Chapelle chưa?

— Số họ rất may đấy. Người ta đang bắt đầu đóng cửa, chỉ đủ thời gian để “phóng” ngựa xem hoa trước mấy mảng kính màu. Thế này này (động tác), tuyệt, các mảng kính màu. Họ (động tác), họ khoái lắm. Phải thế không my gretchen lady^[50] ?

Bà khách du lịch được ân sủng tỏ vẻ công nhận, sung sướng.

— U-ra! - Những người khác thì reo lên.

— Tấn công bọn kít-náp-hướng-dẫn-viên! - Bà góa Mouaque hô thêm có Trouascaillon đeo dính theo sau.

Chàng pô-lít-men lại gần Gabiel, và cúi chào anh một cách kính cẩn, hỏi han tình trạng sức khỏe của anh. Gabriel trả lời ngắn gọn là sức khỏe anh vẫn tốt. Gã nọ tiếp tục cuộc xét hỏi bằng việc đề cập đến vấn đề quyền tự do. Gabriel đảm bảo với kẻ đối diện là phạm vi tự do của anh rất rộng rãi, hơn thế nữa, anh nhận định, rất đúng với sở thích của mình. Tất nhiên, anh không chối cãi là mãi lúc đầu, không thể phủ nhận được, quả thật cũng có sự vi phạm đến quyền tự do, thứ quyền không gì có thể tiêu diệt được, nhưng cuối cùng, do thích ứng được với hoàn cảnh, anh đã làm thay đổi tình huống đến mức những kẻ bắt cóc anh đã trở thành nô lệ của anh và chẳng lâu nữa, anh sẽ nắm được quyền quyết định về sự tự do ý chí của họ. Anh nói thêm để kết luận rằng anh rất ghét là công an giở mũi vào công việc của anh, cũng như sự nhộn nhạo quá đáng làm cho anh rùng rợn phát buồn nôn, anh rút từ tay áo ra một vuông lụa màu hoa li-la (không phải loại màu trắng) nhưng lại dắm mùi Râu Ria, nước hoa hiệu Fior, và chầm chầm trước mũi.

Trouascaillon, ngạt thở, xin lỗi, đứng nghiêm chào Gabriel, thực hiện động tác quay gót đúng quy tắc, đi ra, biến mất sau đám đông, có bà góa Mouaque lóc chóc đuổi theo sau.

— Cậu bóp mũi hần hay thế! - Zazie vừa nói với Gabriel vừa chen vào ngồi bên cạnh anh - Cho cháu một cốc kem sô-cô-la dâu.

— Cậu có cảm giác đã gặp hẳn đâu đó rồi - Gabriel nói.

— Bây giờ cái nhà anh cóm đã cút rồi, - Zazie hỏi - cậu có thể trả lời cháu. Cậu có *đồng tình luyện ái* hay không?

— Cậu thề là không.

Gabriel giơ tay lên và nhổ toẹt xuống đất^[51], cử chỉ này làm cho một vài người khách du lịch ngạc nhiên, khó chịu. Anh chuẩn bị *zai thic* cho họ động tác rất dân gian này thì Zazie, đoán trước ý định rất “hướng dẫn du lịch” của anh, hỏi chặn ngay nếu vậy thì tại sao gã kia lại cáo tội anh là như thế?

— Lại bắt đầu rồi... - Gabriel rên rỉ.

Những người khách du lịch, hiểu lơ mơ, bắt đầu không còn thấy buồn cười tí nào nữa, quay ra thì thầm tham khảo lẫn nhau bằng thứ ngôn ngữ mẹ đẻ của họ. Người này có ý ném con bé xuống sông Seine, người kia muốn quấn nó vào một tấm chăn choàng rồi cho vào tủ giữ đồ ở một cái ga nào đó, sau khi đã nhét đầy bông vào mồm nó để “chống ồn”. Nếu không ai muốn hy sinh chăn của mình thì chỉ một cái va-li cũng xong, chỉ cần ấn cho chặt.

Lo lắng vì những tiếng xì xầm ấy, Gabriel quyết định nhân nhượng đôi chút.

— Thế này nhé, - Anh bảo - tối nay cậu sẽ *zai thic* hết cho cháu. Hơn nữa cháu sẽ được thấy tận mắt.

— Cháu sẽ thấy cái gì?

— Rồi cháu sẽ biết. Hứa mà.

Zazie nhún vai.

— Những hứa hẹn, đối với cháu...

— Cháu muốn cậu nhổ nước bọt xuống đất một lần nữa không?

— Đủ rồi. Nhỡ cậu lại bắn vào kem của cháu thì sao.

— Thôi nhé, bây giờ hãy để cho cậu yên. Rồi cháu sẽ thấy, thật mà.

— Nó sẽ được thấy cái gì vậy, con bé này này? - Fédor Balanovitch hỏi, cuối cùng anh ta cũng giải quyết xong vụ đụng xe với anh chàng người Sanctimontronnais, kẻ tỏ ý rất mong muốn biến khỏi nơi này.

Đến lượt anh ta cũng đến cạnh Gabriel, và những người khách du lịch nhường chỗ cho anh một cách kính trọng. - Tối nay tớ đưa nó đến Mont-de-

piété^[52] , - Gabriel trả lời (động tác) - với mấy người này luôn.

— Một phút! - Fédor Balanovitch nói - Cái đó không có trong chương trình. Tớ là tớ phải cho họ về ngủ sớm, vì sáng mai họ phải đi Gibraltar nơi có những chiến lũy cổ xưa. Theo đúng hành trình của họ.

— Dù sao, - Gabriel nói - họ cũng khoái đi với tớ.

— Vì họ không biết những trò gì đang chờ đợi họ đấy thôi - Fédor Balanovitch nói.

— Nhưng đấy sẽ là một kỷ niệm đối với họ - Gabriel bảo.

— Cháu cũng *thía*! - Zazie nói và tiếp tục một cách rất có phương pháp cuộc thử nghiệm so sánh hương vị của kem dâu và kem sô-cô-la.

— Ừ... - Fédor Balanovitch hỏi - Nhưng ai sẽ là người thanh toán ở Mont-de-piété? Họ chẳng chịu bỏ thêm một khoản tiền ra nữa đâu.

— Tớ nắm họ rất chắc rồi - Gabriel đáp.

— Tiện đây, - Zazie nói với anh - cháu có cảm giác là câu hỏi mà cháu muốn hỏi cậu nó lại ló ra.

— Cứ chờ đấy! - Fédor Balanovitch nói - Để cho đàn ông người ta nói chuyện.

Xứng tốt, Zazie tịt mịt.

Vì có một gã bồi bàn ngẫu nhiên đi ngang đấy, Fédor Balanovitch bảo gã:

— Cho một bia nhé.

— Trong chén hay trong hộp? - Gã bồi bàn hỏi.

— Trong cái áo quan ấy^[53] ! - Fédor Balanovitch trả lời gã bồi bàn và ra hiệu là anh ta có thể biến đi cho xong.

— Câu này thật hết ý! - Zazie liều mạng nói - Ngay cả tướng Vermot cũng không tìm đâu ra được.

Fédor Balanovitch không hề để ý một tí nào đến những gì con nhóc con vừa nói.

— Vậy là, - Anh ta hỏi Gabriel - cậu nghĩ rằng mình có thể bắt họ chi thêm tiền được à?

— Thì tớ đã nói là họ nằm trong tay tớ rồi còn gì. Phải tận dụng chứ. Này nhé, chẳng hạn, cậu định đưa họ đi ăn tối ở đâu?

— À, phải lo cho họ rất chu đáo. Họ được quyền đến nhà hàng Bụi Cây Bạc^[54], nhưng do hãng du lịch trực tiếp trả tiền.

— Nghe này... Tớ, tớ biết một tiệm ăn ở đại lộ Turbigo rẻ hơn không biết bao nhiêu. Cậu, cậu đi gặp ông chủ nhà hàng xa hoa sang trọng kia để lấy lại một phần tiền mà hãng du lịch sẽ phải trả cho hắn, thế là tất cả cùng có lợi, hơn nữa, chỗ mà tớ sẽ đưa họ đến, cái gì họ cũng sẽ thấy ngon. Tất nhiên là ta sẽ trả bằng số tiền mà họ *xấp* đóng thêm để đi Mont-de-piété. Còn chỗ tiền mà nhà hàng kia trả lại, mình sẽ chia nhau.

— Cả hai người đều lỗi quá đấy - Zazie nói.

— Ở hay, - Gabriel bảo - nói thế là ác quá. Cậu, tất cả những gì cậu làm, chỉ để đem lại cho họ (động tác) niềm vui thôi.

— Chúng tôi lo lắng mỗi chuyện đó thôi - Fédor Balanovitch tiếp lời - Lo làm sao để người ta lên đường với một kỷ niệm không thể nào quên st'urbe inclite qu'on vocite Parouart^[55] này được. Để mà người ta còn quay trở lại.

— Thôi, thế là tất cả đều ổn rồi nhé - Gabriel nói - Trong lúc chờ bữa ăn tối, họ có thể xuống thử nghiệm tầng hầm của tiệm ăn: mười lăm bàn bi-da, hai mươi bàn pinh-pông.

Độc nhất vô nhị ở Paris.

— Sẽ là một kỷ niệm đối với họ - Fédor Balanovitch nói.

— Đối với cháu cũng *thía* - Zazie nói - Vì trong lúc ấy cháu sẽ ra đi dạo.

— Tuyệt đối không ra Sépato đâu đấy! - Gabriel hoảng lên, bảo.

— Cậu không phải lo, - Fédor Balanovitch nói - nó thừa khả năng tự vệ!

— Dù sao thì mẹ con bé gửi nó cho tớ, cũng không nên để con bé ra lêu têu ở khu Les Halles và Château d'Eau^[56].

— Cháu sẽ chỉ quanh quẩn trước tiệm ăn của cậu thôi - Zazie nói giọng làm lành.

— Thế là lại thêm một lý do nữa để người ta nghĩ là cháu đang đứng đường - Hết hồn, Gabriel kêu lên - Nhất là với cái quần blu-zin-zơ của cháu. Có người rất chuộng đấy.

— Thứ gì mà chẳng có người chuộng - Fédor Balanovitch nói với tư cách của một người đàn ông hiểu đời.

— Nói thế là không tốt với cháu đâu! - Zazie vừa nói vừa ưỡn ẹo.

— Bây giờ mà nó lại giở trò làm điệu ra với cậu, - Gabriel nói - thì quả thật không còn gì mà tớ chưa được thấy nữa!

— Tại sao? - Zazie hỏi - Đây là một anh *đồng tình* à?

— Chắc cô bé muốn nói “một người bình thường” chứ! - Fédor Balanovitch chỉnh lại - Tuyệt, cô cháu này, đúng không, ông cậu?

Rồi anh ta đập tay lên đùi Gabriel, anh này hơi đưa đẩy một tí. Những người khách du lịch tò mò nhìn họ.

— Có lẽ họ bắt đầu chán rồi - Fédor Balanovitch bảo - Đã đến lúc cậu phải đưa họ tới chỗ mấy cái bàn bi-da của cậu để họ giải khuây tí chút đi thôi. Những kẻ ngây thơ đáng thương! Họ cứ tưởng Paris là thế!

— Cậu quên là tớ đã cho họ xem Sainte-Chapelle rồi đấy thôi - Gabriel nói một cách hãnh diện.

— Đồ *vịt zời*! - Biết tiếng Pháp đến tận góc tận ngách vì đã sinh ra ở Bois-Colombes, Fédor Balanovitch nói - Cậu đã đưa họ đi xem Tòa án Thương mại thì có.

— Cậu lừa tớ đấy à? - Hoài nghi, Gabriel hỏi - Cậu có chắc không đấy?

— May là Charles không có đây! - Zazie nói - Không thì lại rắc rối.

— Nếu không phải là cái Sainte-Gi-Đấy, - Gabriel bảo - thì vẫn quá đẹp đi.

— Sainte-Gi??? Sainte-Gi??? - Lo lắng, số người khá tiếng Pháp nhất trong đám du lịch hỏi.

— Sainte-Chapelle - Fédor Balanovitch trả lời - Một báu vật của nghệ thuật gô-tíc.

— Tuyệt thế này này (động tác)... - Gabriel thêm vào.

An tâm, đám khách du lịch mỉm cười.

— Thế nào? - Gabriel nói - Cậu giải thích “điều đó” cho họ chứ?

Fédor Balanovitch bèn *cicero*^[57] ngay “điều đó” bằng mấy thứ tiếng địa phương khác nhau.

— Hóa ra, - Zazie nói về am hiểu - hẳn giỏi phết, cái gã người Xla-vơ này.

Hơn thế nữa, đám khách du lịch đã thể hiện sự đồng tình của họ bằng việc hào hứng rút tiền ra, lại càng chứng tỏ là Gabriel có uy tín lớn như thế nào

và tầm cỡ hiểu biết về ngôn ngữ của Fédor Balanovitch rộng đến đâu.

— Đây chính là câu hỏi thứ hai của cháu - Zazie nói - Lúc cháu tìm thấy cậu dưới chân tháp Eiffel, cậu cũng nói tiếng nước ngoài giỏi như hân. Ai dạy cậu vậy? Tại sao cậu không nói nữa?

— Cái đấy, - Gabriel trả lời - cậu không thể *zai thíc* cho cháu được. Đây là những điều xảy đến mà người ta không hiểu chúng đến như thế nào. Chuyện thần tình ấy mà.

Anh uống cạn cốc xi-rô.

— Biết làm thế nào, nghệ sỹ là thế.



Trouscaillon và mụ góa Mouaque, chậm chậm, người nọ cạnh người kia, cứ nhắm thẳng trước mặt và lẳng lặng mà đi như thế được một đoạn khi họ nhận ra là họ đang chậm chậm, người nọ cạnh người kia, nhắm thẳng trước mặt và lẳng lặng mà đi. Thế là họ nhìn nhau và mỉm cười: trái tim của họ đã lên tiếng. Mặt đối mặt, họ tự hỏi là họ có thể nói với nhau những gì và sẽ diễn đạt bằng ngôn ngữ nào. Mụ góa bèn gợi ý là phải kỷ niệm cuộc gặp gỡ này ngay lập tức, bằng cách đi cạ vài gla-xơ^[58] với nhau và để làm điều đó, họ sẽ vào tiệm cà phê Vélocipède trên đại lộ Sébastopol, nơi mà một vài bạn hàng khu Halles đã tra đầu vào “tửu quán” trước khi kéo xe rau quả của họ đi. Một cái bàn đá hoa sẽ mời mọc họ tới ngồi trên chiếc ghế băng bọc nhung của nó và họ sẽ nhúng môi vào hai vại “bia kè” của mình trong khi chờ cho ả chạy bàn da thịt nhợt nhạt đi ra xa, để những lời lẽ yêu đương được đua nở giữa những tiếng bọt bia tan lép bép. Vào cái giờ mà người ta uống những thứ nước quả đậm màu^[59] và những loại rượu đậm nhạt màu, họ sẽ an vị trên chiếc ghế băng bọc nhung đã nói ở trên, trong một cảm giác mờ mờ khó tả của những bàn tay đan xoắn lấy nhau, ngỏ cùng nhau những lời lẽ tràn đầy dấu hiệu dự tính của một tương lai không xa. “Dừng lại”, Trouscaillon trả lời mụ ta, “Giờ thì tôi không thể, bi-cô-zơ bộ quân phục này. Hãy để tôi có thời gian thay bộ cánh đã!” Rồi gã cho mụ một cái hện để uống khai vị ở quán rượu Sphéroïde, phía trên kia, bên tay phải. Vì gã trú ngụ tại phố Rambuteau.

Mụ góa Mouaque trở lại với nỗi cô đơn, thở dài. “Mình làm chuyện điên rồ thật.” Mụ ta lẩm bẩm một mình. Nhưng những lời lẽ này không hề rơi xuống vỉa hè một cách khô khan nhạt nhẽo chẳng được ai biết đến, mà lọt

vào hai cái “vỏ sò” của một kẻ không hề điếc tí nào. Tuy chỉ để “lưu hành nội bộ”, nhưng sáu chữ kia cũng đã làm nảy sinh ra một câu đối đáp như sau: “Ai mà không thể?” Kèm với một dấu hỏi, vì câu trả lời này là một câu nghi vấn gián tiếp.

— Kìa, lại cô bé đây rồi! - Mụ góa Mouaque nói.

— Tôi nhìn hai người lúc nãy, cái lão cớm với bà, nom các vị rất ngộ.

— Qua cặp mắt của cô thôi - Mụ góa Mouaque nói.

— Qua cặp mắt tôi? Cái gì mà qua cặp mắt tôi?

— Ngộ ấy - Mụ góa Mouaque bảo - Qua cặp mắt khác thì chẳng ngộ đâu.

— Cái thứ chẳng ngộ đâu í, - Zazie nói - tôi ỉa vào đấy!

— Cháu đi có một mình thôi à?

— Vờ-âng, bà thân mến ạ, tôi đang dạo đây.

— Đây không phải giờ cũng không phải nơi để một cô bé con đi dạo một mình. Cậu của cháu thế nào rồi?

— Đang bừn dừ với đám khách du lịch. Cậu đem cái đám ấy đi chơi bi-da. Trong khi đó, tôi đi hít khí trời. Vì tôi thì tôi phát phiền với cái món bi-da ấy! Nhưng tôi phải quay lại với họ để đón. Xong rồi sẽ đi xem người ấy múa.

— Múa? Ai cơ?

— Cậu tôi.

— Cái con voi ấy mà múa à?

— Lại mặc cả váy ba-lê ấy chứ! - Zazie tự hào đáp lại.

Mụ góa Mouaque tắc họng.

Hai bác cháu đến trước một cửa hiệu đồ khô bán cả sỉ lẫn lẻ trên đại lộ một chiều, nằm đối diện phía hè bên kia là hiệu thuốc chẳng ra bán sỉ cũng chẳng ra bán lẻ, hắt hai ngọn đèn xanh xuống đám đông thêm khát nước chè hoa cúc cam với pa-tê đồng quê, kẹo thơm với viên tẩy giun, pho-mát gruyère với ống giắc. Nhưng cái đám đông ấy, bị khu phố láng giềng nằm cạnh các nhà ga lôi kéo, cũng bắt đầu với dân đi. Mụ góa Mouaque thở dài.

— Nếu tôi đi với cháu một quãng thì có sao không?

— Bà muốn theo dõi tư cách của tôi à?

— Không, để có cháu đi với tôi cho vui thôi.

— Cái đấy thì tôi đểch muốn. Tôi thích ở một mình hơn.

Mụ góa lại thở dài.

— Còn tôi thì lại cảm thấy cô đơn quá... Cô đơn quá là cô đơn...

— Có mà cô đơn cái đít tôi - Con bé sửa lại cho đúng với ngôn ngữ quen thuộc của nó.

— Hãy cảm thông với người lớn - Mụ kia nói giọng dầm nước - Ôi! Giá mà cháu biết được...

— Vì con cá vàng kia mà bà đến cái nước này đấy à?

— Ôi tình yêu... Khi mà cháu đã bập vào...

— Tôi đã biết ngay là thế nào rồi bà cũng xả ra với tôi những điều bẩn thỉu mà. Bà mà cứ tiếp tục thì tôi lại gọi cớm đến... Một tay khác...

— Cháu nhẫn tâm thế! - Mụ góa Mouaque cay đắng nói.

Zazie nhún vai.

— Mụ già khốn khổ... Được rồi, tôi cũng không phải là một con ngựa quá xấu tính. Tôi sẽ đi cùng với bà một lúc để bà nguôi ngoai. Tôi cũng là người hảo tâm đấy, phải không?

Mụ góa chưa kịp trả lời thì Zazie đã thêm:

— Thật rõ là... Một tay cớm. Tôi thế thì tôi phát tởm.

— Tôi hiểu cháu. Nhưng biết làm thế nào, việc nó đến như thế. Có thể nếu cậu của cháu mà không bị kít-náp-hướng-dẫn-viên...

— Tôi đã bảo bà là cậu ấy có vợ rồi. Và mợ tôi thì ngon lành hơn cái gáo của bà rất nhiều.

— Đừng có quảng cáo cho nhà gia đình cháu. Anh Troussaillon của tôi cũng đủ cho tôi rồi. Sẽ đủ cho tôi thì đúng hơn.

Zazie nhún vai.

— Tất cả những thứ ấy chỉ là xi-nê-ma thôi - Nó nói - Bà không có chủ đề nào khác để chuyện trò nữa à?

— Không - Mụ góa Mouaque đáp một cách quả quyết.

— Vậy thì, - Zazie nói không kém phần quả quyết - tôi tuyên bố với bà là tuần lễ từ thiện đã kết thúc. Xin chào.

— Dẫu sao thì cũng cảm ơn bé con của tôi - Mụ góa Mouaque nói giọng đầy rộng lượng.

Họ đều đi sang đường, nhưng không đi chung và lại gặp nhau trước quán rượu phố Sphéroïde.

— O, - Zazie nói - lại vẫn bà. Bà đi theo tôi đấy à?

— Tôi nghĩ cháu nên đi nơi khác thì tốt hơn - Mụ góa bảo.

— Câu này thật hết ý! Mới năm phút trước, không thể nào mà dứt bà ra được. Bây giờ phải tránh đi cho xa. Tình yêu làm cho người ta như thế à?

— Biết làm thế nào được? Thực ra, tôi có hẹn với Trouscaillon của tôi ở đây.

Từ tầng hầm vọng lên một tiếng reo. Chà, chà.

— Còn tôi thì có hẹn với cậu tôi - Zazie nói - Họ có mặt cả đây rồi. Ở tầng dưới ấy. Bà có nghe thấy họ nhộn nhạo như vẫn ở giữa thời tiền sử không? Vì tôi, như tôi đã nói với bà rồi ấy, cái món bi-da này...

Mụ góa Mouaque nhìn *xăm xoi* khắp cả *khoang chệt*.

— Hẳn không có đây, chàng ranh ma của bà ấy - Zazie nói.

— Xem xem sao! - Mụ ta bảo - Xem xem sao!

— Dĩ nhiên rồi! Không bao giờ lại có chuyện túi cá vàng lượn lờ trong quán rượu. Bị cấm mà.

— Chuyện này thì, - Mụ góa nói một cách tế nhị - cháu sẽ phải tên tò ra trò đấy. Anh ấy đi thay đồ thường phục rồi.

— Cái kiểu bà thế này, liệu có đủ tính táo để nhận ra hẳn không?

— Tôi yêu anh ấy mà - Mụ góa Mouaque nói.

— Trong khi chờ đợi, - Zazie chẳng loanh quanh, nói thẳng luôn - xuống uống một gla-xơ với chúng tôi. Biết đâu hẳn lại ở dưới tầng hầm cũng nên. Có khi hẳn lại cố ý làm thế.

— Đừng quá đáng thế. Anh ấy là công an, không phải là gián điệp.

— Sao mà bà biết được? Hẳn đã tâm sự với bà rồi à? “Đã” rồi à?

— Tôi tin mà - Mụ đàn bà nọ nói với vẻ vừa xuất thần vừa bí ẩn. Zazie lại nhún vai một lần nữa.

— Thôi nào... Một gla-xơ nhé? Để bà được đổi mới ý tưởng.

— Được thôi - Mụ góa nói sau khi xem giờ và nhận ra là còn phải đợi con cá to của mụ mười phút nữa.

Từ phía đầu cầu thang, người ta nhận ra những trái bi nhỏ chen nhau lẫn một cách báo động trên mấy mặt thảm màu xanh lá cây, những trái nhẹ hơn thì ngoằn ngoèo trong đám mù bốc lên từ những vại bia và từ những chiếc giải đeo quần ẩm ướt. Zazie và mẹ góa nhận ra cái cụm chặt ních những du khách được “công nhận” tụ lại xung quanh Gabriel, anh đang suy tính một cú đánh đôi ngặt nghèo. Khi thành công cú ấy, anh được người ta hoan nghênh bằng mấy thứ tiếng khác nhau.

— Bọn họ khoái chí ghê, nhỉ! - Zazie nói, rất tự hào về cậu mình.

Mẹ kia gật đầu, tỏ vẻ đồng tình.

— Sao mà họ có thể ngu thế không biết - Zazie nói thêm một cách điệu dàng - Thế vẫn chưa là gì đâu. Lúc cậu Gabriel diện bộ váy xòe ba-lê vào, thì họ còn trố mắt ra nữa ấy chứ.

Mẹ kia gượng cười.

— Thực ra, một “mợ” là zì cơ chứ? - Một cách thân mật, Zazie hỏi mẹ như hai bạn gái với nhau - Pê-đan á? Ái à? Pê-đê? *Đồng tình luyến ái*? Có gì khác biệt giữa những từ ấy không?

— Cô bé đáng thương của tôi... - Mẹ góa vừa thở dài thườn thượt vừa trả lời. Thịnh thoảng mẹ ta lại tìm lại được một ít mảnh vụn đạo đức cho người khác trong đồng đạo đức đổ nát của chính mẹ, mà cái đồng ấy lại vừa tan thành mây khói trước sự quyến rũ của chàng pô-lít-xờ-men.

Gabriel vừa đánh trượt một cú sáu băng thì nhận ra họ, anh vẫy tay chào qua loa rồi lạnh lùng theo đuổi bàn chơi của mình, không quan tâm đến cú đánh đôi thất bại vừa rồi.

— Tôi đi lên trên kia đây! - Mẹ góa nói dứt khoát.

— Yếu đuối ướt át quá thôi - Zazie vừa bảo vừa tới gần xem đánh bi-da.

Quả bóng phát động hiện đang nằm ở vị trí F2, quả màu trắng ở G3 và quả đỏ thì ở H4, Gabriel rập tâm một cú đánh đứng, anh bồi phẫn vào đầu gậy để thực hiện cú này. Anh bảo:

— Dính như keo ấy nhỉ, cái nhà con mẹ này.

— Có vụ tán tỉnh ghê gớm lắm giữa bà ấy với lão pôlít-men, cái lão tới hỏi han cậu lúc bọn cháu đến quán rượu ấy.

— Quan trọng quái gì. Lúc này hãy để cậu chơi. Không pha trò. Không lộn xộn. Bình tĩnh tỉnh táo.

Trước sự ngưỡng mộ của tất cả mọi người, anh nhếch cao đuôi gậy lên để thúc vào quả bi-da phát động, làm sao cho quả này vạch được một đường hình pa-ra-bôn. Cú đánh thành công do được thao tác rất chính xác đã làm vạt cả mặt len, để lại một vạch hằn trên chiếc thảm, được tính như một mặt hàng mà những ông chủ của “cơ sở” đã định giá rõ ràng. Đám khách du lịch mấy bàn bên cạnh tỏ ra rất khâm phục, họ cũng cố để đạt được kết quả như anh mà không làm nổi. Nhưng đến giờ đi ăn tối rồi.

Sau khi quyền xong tiền để chi phí các khoản và thanh toán một cách công bằng, Gabriel gom đám người của anh lại, cả những kẻ đi chơi pinh-pông nữa, và dẫn họ lên mặt đất để đánh chén. Anh nhận định rằng quán rượu kiêm nhà hàng ở tầng một là rất đạt yêu cầu cho vụ này và thả mình xuống một cái ghế băng dài, chưa kịp thấy mục góa Mouaque và Trouscailon đang ngồi ngay ở bàn đối diện. Họ ra hiệu một cách vui vẻ cho anh còn Gabriel thì khó mà nhận ra được chàng pô-lít-men trong bộ áo cánh ngày chủ nhật đang làm điệu làm bộ bên cạnh chị chàng kia. Bao giờ cũng chỉ nghe theo sự tốt bụng khi có khi không của mình, Gabriel ra hiệu mời hai người lại nhập với cái bầu đoàn thể tử của anh và họ làm theo tập lự. Đám người nước ngoài phần khởi đến nghệt thở trước từng ấy màu sắc địa phương trong khi mấy gã chạy bàn khoác tạp dề bắt đầu bưng đồ ăn ra, kèm với những vại bia phải cảm có món bắp cải chua loét điểm vài khoanh xúc xích nhọt nhạt, mấy mẫu thịt ba chỉ mốc meo, dăm miếng giăm bông xám ngoet và những củ khoai tây đã lên mầm. Như thế là họ cũng bày ra cho những cái miệng có khả năng đánh giá kém cỏi đang hồ hởi chờ đón những hương vị tiiiiiiinh tể của các món ăn dân dã Phờ-áp.

Zazie sau khi nếm món đó, tuyên bố thẳng thừng là dở như cứt. Thế là gã cảnh sát vốn được bà mẹ làm gác cổng dạy dỗ trong một truyền thống bò hầm vững chắc, rồi mục góa rất rành rõi về khoai tây rán đích thực, và Gabriel, người đã quen với những đồ ăn lạ lùng dọn ra trong những rạp ca-ba-rê, vội vàng gợi ý cho đứa trẻ là hãy giữ im lặng, một sự im lặng hèn hạ vẫn tiếp tay cho những quán ăn làm hư hỏng trình độ ẩm thực của quần

chúng về phương diện đối nội và về phương diện đối ngoại, làm cho người nước ngoài hiểu lầm về vốn liếng tuyệt vời mà bếp núc Pháp đã được thừa hưởng của những người Gaulois, hơn thế nữa, ai ai cũng đều biết, nhờ họ mà chúng ta mới có những chiếc quần, nghề đóng thùng và nền mỹ thuật vô hình thế.

— Các người đừng có hòng mà cản được tôi nói, - Zazie bảo - là cái thứ này (động tác) thật là kinh tởm.

— Tất nhiên rồi, tất nhiên rồi, - Gabriel nói - cậu không ép cháu. Cậu là người rất biết thông cảm. Đúng thế phải không, thưa bà?

— Có lúc thôi - Mụ góa Mouaque đáp - Chỉ có lúc thôi.

— Không hẳn thế đâu - Trouzcaillon nói - Đây chỉ là để giữ lịch sự.

— Lịch sự cái đít tôi - Zazie nói.

— Ông - Gabriel bảo anh chàng pô-lít-men - tôi xin ông hãy để yên cho tôi dạy dỗ con bé này theo ý tôi. Tôi là người có trách-nhiệm. Phải thế không, Zazie?

— Có lẽ thế - Zazie nói - Muốn gì thì gì, chẳng nào tôi cũng không đớp cái của nợ này đâu.

— Cô đây có mong muốn gì vậy? - Một gã chạy bàn xảo trá, người thấy mùi cãi cộ lộn xộn vờ vịt quan tâm.

— Tôi muốn thứ khác - Zazie đáp.

— Cô gái nhỏ không ưng món bắp cải chua vùng Alsace của chúng tôi sao? - Gã chạy bàn gian xảo hỏi.

Hắn muốn chơi trò mĩa mai, cái thẳng ngu.

— Không - Gabriel nói mạnh và uy quyền - Con bé không ưng thứ này.

Gã phục vụ quan sát trong giây lát khổ người của Gabriel, rồi đến dáng dấp của Trouzcaillon mà hắn đoán ra là cảnh sát. Chừng ấy lợi thế nằm trong tay một con bé con, bắt buộc hắn phải ngậm cái mồm to của hắn lại. Và hắn đành biểu diễn bài khom lưng, ngay lúc đó một tay điều hành, còn ngu hơn nữa, liều mạng định can thiệp vào. Hắn áp dụng ngay tiết mục ngọt ngào tình cảm.

— Có việc gì vâ-â-ây, việc gì vâ-â-ây? - Hắn chiêm chiếp mỏ - Người nước ngoài mà cũng tự cho phép nói năng về bếp núc cơ đấy? Thế thì còn ra

cái đếch gì nữa, thật là to gan cái đám du lịch năm nay. Có lẽ họ *xấp xỉ* cho là họ am hiểu về các món đớp lăm đây, cái lũ *nát zuột* này.

Hắn chất vấn một vài người trong đám (động tác).

— Thế là thế nào, các vị tướng là người ta đã dành được thắng lợi huy hoàng trong mấy cuộc chiến tranh để mà các người đến đây khạc nhổ vào “bom kem lạnh”^[60] của người ta đấy à? Các vị tướng là người ta phải vãi mồ hôi trán mới làm ra vang đỏ với rượu đốt để các người đến đây công kích, vì quyền lợi của những thứ tởm lợm như cô-ca-cô-la hay vang chianti ấy à! Bọn chấy thây các người, khi các người còn đang ở giai đoạn ăn thịt người, còn đang mút tủy những kẻ thù bị bằm xương xẻ thịt của các vị thì cha ông của chúng tôi, những người đã từng làm nên mấy cuộc Thập Tự Chinh đã phát hiện ra món bò bít-tết khoai tây *zán*, còn trước cả khi Parmentier phát hiện ra giống khoai tây, đấy là chưa kể đến món *zôi* và đồ đũa mà các vị đếch-bao-giờ làm ra được. Các vị không vừa ý à? Không à? Cứ làm như là các vị rành lăm í!

Hắn lấy hơi để tiếp tục bằng những ngôn từ lịch sự sau:

— Hay có lẽ vì giá cả mà các vị sưng cái mặt lên như mặt bị thế này? Giá cả của chúng tôi nói đúng ra là rất hợp lý. Các người chẳng hiểu gì cả, lũ kiệt lõ ẹ! Thế ông chủ sẽ lấy gì để không đóng thuế nào? Nếu không trông chờ gì được vào cái đồng đô-la mà các người không biết tiêu gì cho hết ấy.

— Làm trò vớ vẩn thế đã đủ chưa? - Gabriel hỏi.

Gã điều hành thét lên một tiếng điên cuồng.

— Cái của này lại còn dám giở tiếng Pháp ra nữa chứ! - Hắn gào lên.

Rồi hắn quay lại phía gã chạy bàn xảo quyệt và thông tin cho gã này cảm giác của mình:

— Mà có nghe thấy cái cục cứt thô bỉ kia nó tự cho phép nó nói với tao bằng ngôn ngữ của chúng mình không? Thế chả lợm giọng sao?

— Nhưng hắn nói được đấy chứ - Sợ bị xơi mấy quả, gã xảo quyệt nói.

— Đồ phản trắc - Tên điều hành rồ lên, nhớn nhác, run rẩy nói.

— Cậu còn chờ gì nữa mà không đập vỡ mõm hắn ra? - Zazie hỏi Gabriel.

— Suyt! - Gabriel bảo.

— Vặn cái bộ phận đàn ông của hân một cái, - Mụ góa Mouaque bảo - để hân biết thế nào là lẽ độ.

— Tôi không muốn chứng kiến vụ này - Trouzcaillon nói, mặt tái đi - Tôi sẽ vắng mặt một thời gian vừa đủ, trong khi các vị thực hiện vụ này. Thật đúng lúc tôi cần đi đánh một cú big phon^[61] cho Sở Cảnh Sát.

Gã chạy bàn xảo quyệt thúc cùi trở vào bụng gã điều hành để lưu ý tên này về câu nói của người khách. Và gió đã đổi chiều.

— Nói thế thôi - Gã điều hành mào đầu - Nói thế thôi, chứ... Cô có mong muốn gì ạ?

— Cái thứ mà các ông đem ra cho tôi này này, - Zazie nói - đơn giản là dở như cứt.

— Đây chỉ là do nhầm lẫn - Gã điều hành nói với một nụ cười thực sự là một nụ cười - Đây là do nhầm lẫn thôi, chứ thứ này là cho những khách du lịch của bàn bên cạnh.

— Họ đi cùng với chúng tôi - Gabriel nói.

— Các vị không phải lo lắng - Gã điều hành nói với vẻ rất đồng lõa - Tôi sẽ tìm cách thay món bắp cải chua này. Thưa cô, cô muốn thay món này bằng món nào ạ?

— Một đĩa bắp cải chua khác.

— Một đĩa bắp cải chua khác?

— Đúng thế, - Zazie đáp - một đĩa khác.

— Nhưng mà, - Gã điều hành nói - đĩa khác thì cũng không ngon gì hơn đĩa này. Tôi phải nói ngay với cô như thế để cô không phải khiếu nại một lần nữa.

— Tất cả chúng tôi đều thế hết. Nhà hàng chỉ có mỗi cái thứ này thôi à?

— Để phục vụ các vị... - Gã điều hành nói - Ôi, giá không có thuế má! (thở dài)

— Nhem nhem - Một ông khách du lịch vừa nói vừa thưởng thức nốt chỗ bắp cải chua trong đáy đĩa của ông ta.

Rồi ông này vẩy tay ra dấu là ông lại muốn nữa.

— Đấy nhé - Gã điều hành nói, hân hoan đắc thắng.

Và cái đĩa của Zazie mà gã chạy bàn xảo quyệt vừa nhắc ra, lại xuất hiện trước mặt ông ham ăn nọ.

— Vì tôi thấy rõ các vị là những người sành sỏi, - Gã điều hành tiếp tục - tôi xin góp ý là các vị nên dùng món coque-nét-bíp^[62] không gia vị. Tôi sẽ mở hộp ra trước mặt các vị.

— Mãi hẵn mới hiểu ra nhẽ! - Zazie nói.

Nhục quá, gã kia lánh ra xa. Gabriel tốt bụng, hỏi với theo để an ủi hẵn:

— Thế xi-rô? Có ngon không, xi-rô của các ông í?



Mado Bàn-chân-nhỏ nhìn chiếc điện thoại reo trong ba giây, đến giây thứ tư thì quyết định nghe xem có chuyện gì xảy ra ở đầu dây bên kia. Khi nhắc cái dụng cụ này khỏi cần treo, cô nghe thấy ngay tiếng Gabriel tuyên bố là anh có hai câu cần nói với bà xã.

— Nhanh chân lên - Và anh thêm.

— Không được đâu - Mado Bàn-chân-nhỏ trả lời - Tôi có mỗi một mình, ông Turandot không có đây.

— Anh ba hoa, - Con Xanh-lá-cây nói - anh ba hoa, anh chỉ biết ba hoa.

— Này, đồ đàn độn, - Tiếng Gabriel nói - nếu không có người nào ở đây thì cô hãy đóng phéng cửa vào, nếu có ai đó thì cô tổng khứ ngay ra ngoài. Đã hiểu chưa, hả đồ *vịt zời*?

— Hiểu rồi, thưa ông Gabriel.

Và cô *zập máy*. Có phải đơn giản thế đâu. Quả là đang có một ông khách thật. Nhưng cô có thể để anh ta lại một mình, vì người khách ấy là Charles và Charles thì lại không phải là cái gã chuyên đi lục lọi trong két để lấy mấy đồng bạc. Anh ấy là một người ngay thẳng, cái anh Charles này. Bằng chứng là anh ta vừa hỏi cưới cô.

Mado Bàn-chân-nhỏ chỉ vừa bắt đầu suy nghĩ về việc này thì cái điện thoại lại réo lên.

— Khi gió - Charles gầm lên - Không làm sao mà yên thân được trong cái xó này.

— Anh ba hoa, anh ba hoa, - Con Xanh-lá-cây nói, tình huống này làm nó bực mình - anh chỉ biết ba hoa.

Mado Bàn-chân-nhỏ lại cầm ống nghe lên, và nghe tuôn ra một số tính từ, mà từ nào cũng khó chịu không kém từ nào.

— Đây cô phù thủy, đừng có *zập máy* như thế, làm sao cô biết tôi ở đâu để gọi lại. Chóng lên, cô có một mình hay còn ai khác?

— Có Charles ạ.

— Ai muốn gì ở Charles vậy? - Charles hỏi một cách lịch lãm.

— Anh ba hoa, anh ba hoa, anh chỉ biết ba hoa - Con Xanh-lá-cây lại nói.

— Chính hắn la lối thế à? - Chiếc điện thoại hỏi.

— Không ạ, con Xanh-lá-cây đấy ạ. Charles thì ông ấy chỉ nói chuyện đám cưới với tôi thôi.

— À! Hắn quyết định rồi đấy! - Chiếc điện thoại nói, giọng dửng dưng - Nhưng việc ấy thì có cản trở gì đến chuyện đi gọi Marceline. Nếu cô không muốn một mối với mấy bậc cầu thang thì hắn sẽ làm thay cô, anh chàng Charles ấy.

— Để tôi hỏi ông ấy - Mado Bàn-chân-nhỏ nói.

(một lát sau)

— Ông í nói là ông í không muốn đi.

— Tại sao?

— Ông í giận ông.

— Lão *zở hơi*. Bảo lão lại *đầu zây* đi.

— Charles! - Mado Bàn-chân-nhỏ gọi to (động tác).

Charles chẳng nói chẳng rằng (động tác).

Mado nóng ruột (động tác).

— Thế nào, hắn lại chưa? - Chiếc điện thoại hỏi.

— Đợi ạ - Mado Bàn-chân-nhỏ trả lời (động tác).

Cuối cùng thì Charles, sau khi dốc cạn cốc rượu, cũng chậm chạp lại gần cái tai nghe, giằng lấy cái máy từ tay cô nàng có thể là vợ tương lai của anh, rồi phát ngôn cái từ rất điều khiển học sau:

— A-lô.

— Charles, ông đấy à?

— Đợi-ơi-ơi.

— Vậy thì hãy phi đi gọi Marceline ngay cho tôi nói cái này. Khẩn cấp đấy.

— Tớ chẳng phải nhận lệnh của ai cả.

— Ô là la. Có phải thế đâu, tôi bảo ông nhẫu nhẫu lên, khẩn cấp mà.

— Còn tớ thì tớ bảo rằng tớ không phải nhận lệnh của ai cả.

Và anh cúp máy.

Rồi anh trở lại phía quầy bar. Đứng ở sau quầy, Mado Bàn-chân-nhỏ có vẻ như đang mơ tưởng.

— Thế nào - Charles nói - Cô nghĩ sao? Xuôi? Không xuôi?

— Em nhắc lại với ông là, - Mado Bàn-chân-nhỏ lí nhí - tự nhiên ông hỏi thế này, chẳng báo trước, đúng là một cú sốc, em chưa dự tính gì. Việc này yêu cầu phải cân nhắc, ông Charles ạ.

— Cứ làm như cô chưa nghĩ đến bao giờ ấy.

—Ồ, ông Charles! Sao ông lại thô và chát chúa thế.

Chuông của cái thứ của nợ kia bắt đầu hoạt-động-vô-tuyến trở lại.

— Ôi zào, cái gì thế nào, cái gì thế nào.

— Cứ kệ đấy! - Charles bảo.

— Chẳng nên khó khăn thế làm gì, dù sao thì cũng là bạn bè.

— Thế, nhưng thêm con bé con, lại càng tệ hại.

— Đừng nghĩ đến con bé nữa. Ở tuổi này là lộn xộn lắm.

Vì cái đó vẫn tiếp tục rung lên bần bật, Charles lại ra đầu dây cái máy vừa được nhắc khỏi ố.

— A-lô - Gabriel gào.

— Đơ-i-ơ-i-ơi... - Charles nói.

— Thôi nào, đừng lôi thôi nữa. Đi, phi lên chỗ Marceline đi. Ông *xấp* làm tôi cáu tiết lên bây giờ.

— Cậu có hiểu không, - Charles lên giọng, nói - cậu đang quấy rầy tôi đấy.

— Gì cơ - Cái điện thoại rít lên - Ông nói cái quái gì thế? Quấy rầy ông á? Ông thì có cái giống gì quan trọng để làm cơ chứ?

Một cách quả quyết, Charles lấy tay bịt ống nói của cái máy lại và ngoái về phía Mado, hỏi cô:

— Có xuôi? Không xuôi?

— Có xuôi... - Mado Bàn-chân-nhỏ trả lời, mặt ửng đỏ.

— Thật đấy nhé?

— (động tác)

Charles nhắc tay ra khỏi cái ống nói và thông tin điều sau đây cho Gabriel, vẫn có mặt ở phía đầu dây đàn kia:

— Thế là thế này, tớ có một tin mới thông báo với cậu.

— Tôi đếch cần biết. Đi gọi cho tôi...

— Marceline, tớ biết rồi.

Rồi anh xả một mạch:

— Mado Bàn-chân-nhỏ với tớ, bọn mình vừa đính hôn xong.

— Ý hay đấy. Thực ra, tôi nghĩ rồi, không cần thiết phải...

— Cậu có hiểu tớ vừa nói gì không? Mado Bàn-chân-nhỏ với tớ, đám cưới đấy.

— Nếu cậu thích thế. Còn Marceline, không cần phải làm phiền cô ấy làm gì. Bảo cô ấy là tôi mang con bé đến rạp Mont-de-piété để xem biểu diễn. Có cả khách du lịch lịch sự hàng hoàng thắp tùng với vài anh bạn, cả một đoàn chứ có phải chơi đâu. Cho nên, tiết mục của tôi, tối nay tôi sẽ làm cho ra trò. Tội gì mà không để Zazie thưởng thức luôn thế, đây quả là một dịp may cho con bé. Này, thật đấy chứ, ông cũng đến luôn nhé, cả Mado Bàn-chân-nhỏ nữa, thế là thành buổi chúc mừng việc đính hôn của các vị, đúng không? Phải uống mừng chứ, tôi sẽ đãi, lại có ca múa nhạc nữa! Cả Turandot, cũng đến luôn đi, cái gã dở hơi ấy, con Xanh-lá-cây nữa, nếu ta nghĩ là nó cũng sẽ khoái chí, cả Gridoux, đừng có quên Gridoux. Cái ông Gridoux kỳ lạ này.

Nói đến đấy, Gabriel *zập máy*.

Charles treo cái ống nghe lên và quay lại phía Mado Bàn-chân-nhỏ, anh quyết định phát biểu một điều gì đó rất đáng ghi nhớ.

— Thế nào? - Anh nói - Xuôi rồi chứ? Xuôi thật rồi chứ?

— Chứ sao nữa - Madeleine đáp.

— Bọn này *xấp* cưới nhau, hai đứa chúng tôi, Madeleine - Charles nói với Turandot vừa về đến nơi.

— Ý hay đấy - Turandot nói - Tôi đãi hai người một liều an ủi để mừng việc này. Nhưng rầy rà cho tôi là bị mất mất Mado. Cô ấy làm việc tốt.

— Vâng nhưng mà tôi vẫn ở lại mà - Madeleine nói - Ở nhà trong khi anh ấy chạy tắc-xi, tôi sẽ chán chết.

— Thế thật đấy chứ! - Charles nói - Nói cho cùng thì sẽ chẳng có gì thay đổi cả, ngoài việc khi tụi này “làm nhau” một cú, thì là đúng với phép tắc.

— Bao giờ người ta cũng tìm ra một cái cớ - Turandot nói - Các vị muốn uống gì nào?

— Tôi thì gì cũng xong - Charles đáp.

— Lần này thì sẽ là tôi phục vụ cô - Turandot vừa nói với Madeleine một cách lịch thiệp vừa phát vào mông cô, động tác mà thường lệ ông ta không bao giờ làm ngoài giờ làm việc hoặc chỉ khi nào cần gây không khí thôi.

— Anh Charles anh ấy có thể uống một ly fernet-branca - Madeleine nói.

— Cái đấy nuốt không vào! - Charles bảo.

— Cậu đã chả xơi nguyên một cốc lúc trưa nay đấy thôi! - Turandot nhận xét.

— Quả là vậy. Thế thì cho tôi một cốc vang beaujolais đi.

Họ chạm cốc.

— Vì những cuộc “leo trèo” hợp pháp của các vị - Turandot nói.

— Cám ơn - Charles vừa trả lời vừa chùi miệng bằng cái mũ cát-két của anh.

Anh nói thêm là thế đã hết đâu, anh còn phải đi báo cho Marceline nữa chứ.

— Anh chẳng phải nhọc công làm gì, cái bắp cải đáng yêu của em, để em đi cho.

— Cậu cưới vợ hay không cưới vợ thì việc quái gì đến cô ấy? - Turandot nói - Cô ấy có chờ đến mai để biết cũng được.

— Marceline, - Charles nói - lại là chuyện khác. Gabriel giữ con bé Zazie với hẳn. Cậu ấy mời tất cả chúng ta, cả anh nữa, đến ngó một tí, xem cậu ấy biểu diễn tiết mục của mình. Ngó một tí, tôi hy vọng là phải ngó mấy tí ấy chứ.

— Sao, - Turandot bảo - cậu không thấy tởm sao? Cậu lại tới một cái hộp đêm dành cho tụi *pê-đan* để ăn mừng lễ đính hôn của cậu à? Nào, tôi hỏi lại cậu đấy, cậu không thấy tởm à?

— Anh ba hoa, anh ba hoa, - Con Xanh-lá-cây nói - anh chỉ biết ba hoa.

— Các ông đừng có cãi nhau - Madeleine can - Tôi đi báo cho bà Marceline và mặc đồ thật bảnh vào để anh Gaby của chúng ta được hãnh diện.

Cô bay đi. Lên đến tầng hai, cô vợ chưa cưới mới tinh nhấn chuông. Một cánh cửa được người ta nhấn chuông một cách đáng yêu như vậy thì không thể làm gì khác hơn là sẽ mở ra. Và cánh cửa ấy mở ra thật.

— Chào cô Mado Bàn-chân-nhỏ - Marceline dịu dàng nói.

— Chuyện là thế này ạ... - Madeleine lấy lại hơi thở đã bị bỏ lại chút ít trong những vòng vo của cầu thang.

— Hãy vào đây uống tạm một cốc xi-rô đã - Marceline dịu dàng ngắt lời.

— Nhưng tôi phải đi mặc quần áo.

— Tôi thấy cô có khóa thân mấy đâu nhỉ - Marceline nói một cách dịu dàng.

Medeleine đỏ mặt. Marceline dịu dàng bảo:

— Thế thì có cản trở gì đến cốc xi-rô đâu, phải không?

Phụ nữ với nhau mà...

— Dù sao thì...

— Cô có vẻ xúc động.

— Tôi vừa mới đính hôn xong. Nói thế là bà hiểu rồi.

— Cô không có mang chứ?

— Bây giờ thì chưa ạ.

— Vậy thì cô không thể từ chối tôi một cốc xi-rô.

— Sao mà bà nói năng hay thế.

— Tôi có làm gì để được thế đâu - Marceline dịu dàng trả lời và đưa mắt nhìn xuống - Vào đây đi.

Madeleine lại lí nhí mấy câu cảm ơn lịch sự không ra đâu với đâu và đi vào. Được nhiệt tình mời, cô ngồi xuống. Chị chủ nhà lấy ra hai cái cốc, một

bình nước và một cái chai bảy lăm đựng xi-rô. Chị cẩn thận rót thứ dung dịch ấy, một cách khá rộng rãi cho khách và chỉ một đốt tay cho mình.

— Tôi phải cảnh giác với tôi - Chị dịu dàng nói với một nụ cười rất đồng lõa.

Rồi chị khuấy đều thứ giải khát ấy và chúm chím uống.

— Thế sao nào? - Marceline khẽ khàng hỏi.

— Thế này ạ... - Madeleine nói - Ông Gabriel gọi điện nói là ông ấy đem con bé đến chỗ hộp đêm để xem tiết mục của ông ấy, cả hai chúng tôi luôn, Charles với tôi để ăn mừng lễ đính hôn.

— Thế hóa ra là Charles à?

— Đẳng nào cũng thế thì Charles cho xong. Anh ấy nghiêm chỉnh, mà lại là chỗ quen biết.

Cả hai lại tiếp tục tùm tùm cười với nhau.

— Bà Marceline, - Madeleine hỏi - bà bảo tôi nên mặc bộ cánh nào?

— Thì, - Marceline trả lời một cách dịu dàng - cho lễ đính hôn hợp nhất vẫn là một bộ đồ màu trắng kem, điểm một chút gì đó của sự trong trắng trinh bạch có ánh bạc.

— Cái khoản trắng trong trinh bạch thì bà hãy cho qua đi thôi - Madeleine đáp.

— Nhưng người ta vẫn làm thế.

— Ngay cả trong một hộp đêm cho mấy chàng đồng cậu ấy à?

— Cái đó đâu có dính dáng gì đến việc này.

— Nhưng mà, nhưng mà, nhưng mà... Nếu tôi không có váy màu trắng kem với chút gì trong trắng ánh bạc hay đơn giản là không có tới một bộ “hai phòng có nhà tắm” với áo cánh, ngay cả dây đeo tất “có bếp riêng” cũng không thì tôi làm thế nào đây? Hãy nói xem, hãy nói cho tôi xem, tôi sẽ làm thế nào chứ? ^[63]

Marceline cúi đầu, một cử chỉ biểu hiện rõ nhất của sự suy tính nghĩ ngợi.

— Vậy thì, - Chị nói dịu dàng - Vậy thì trong trường hợp này, tại sao cô lại không mặc cái áo vét màu đỏ tía với cái váy xếp li màu xanh lá cây lẫn màu vàng mà tôi đã nhìn thấy trong buổi khiêu vũ mười bốn tháng bảy nào đó. - Bà để ý lần tôi mặc bộ đó à?

— Đúng thế đấy - Marceline nhẹ nhàng đáp - Tôi để ý thấy cô mặc bộ ấy mà (im lặng). Hôm đó, cô rất xinh xắn.

— Bà thật tử tế! - Madeleine nói - Vậy hóa ra là thỉnh thoảng, bà có quan tâm đến tôi?

— Đúng thế đấy - Marceline đáp nhẹ nhàng.

— Vì tôi, - Madeleine nói - vì tôi, tôi thấy bà đẹp hết sức.

— Thật à? - Marceline hỏi với vẻ dịu dàng.

— Đúng thế mà - Mado trả lời rất đỗi hăng hái - Thật thế mà. Bà rất *xinh đẹp* lắm. Tôi mà được như bà thì sướng quá. Bà đẹp gái chết đi được. Lại còn lịch sự nữa chứ.

— Thôi, vừa phải thôi - Marceline nói một cách dịu dàng.

— Thật mà, thật mà. Bà rất xinh đẹp lắm. Tại sao chúng tôi không mấy khi thấy bà? (im lặng) Chúng tôi muốn được thấy bà thường xuyên hơn. Tôi (thở dài) muốn được thấy bà thường xuyên hơn.

Marceline nhìn xuống, má từ từ ửng hồng.

— Thế thật đấy - Madeleine tiếp - tại sao chúng tôi không thấy bà thường xuyên hơn, tôi mạn phép được nhắc với bà là bà tràn đầy sức sống, hơn nữa lại xinh đẹp quá chừng, thật đấy, tại sao thế?

— Tại tính tôi không thích ồn ào, phô trương - Marceline dịu dàng đáp.

— Không cần phải đến mức đó, bà vẫn có thể...

— Đừng năn nỉ làm gì, cô thân mến ạ - Marceline nói.

Đến đây, họ trở nên lặng lẽ, suy tư, mơ mộng. Giữa hai người, thời gian trôi đi chậm chậm. Họ nghe thấy xa xa, trên các con phố, những chiếc bánh xe ộp oạp chậm rãi trong đêm. Qua khung cửa sổ hé mở, họ nhìn thấy mặt trăng lấp lánh trên mấy cái chạc ăng-ten tê-vê chỉ gây những tiếng êm êm.

— Dù sao thì cô cũng phải đi thay quần áo đi thôi, - Marceline nhẹ nhàng nhắc - nếu cô không muốn lỡ mất tiết mục của Gabriel.

— Phải thế thật - Madeleine nói - Vậy tôi sẽ mặc cái áo vét màu xanh táo với cái váy màu da cam và vàng chanh của hôm mười bốn tháng bảy nhé? - Đúng rồi.

(Một lúc)

— Dẫu sao thì để bà lại mỗi một mình tôi cũng buồn lắm - Madeleine nói.

— Không sao đâu - Marceline bảo - Tôi quen rồi.

— Gì đi chẳng nữa...

Hai người cùng đứng dậy cùng một dáng điệu, cử chỉ như nhau.

— Thôi thì, biết làm thế nào... - Madeleine nói - Tôi đi thay đồ vậy.

— Cô sẽ xinh xắn lắm - Marceline vừa nói vừa nhẹ nhàng lại gần.

Madeleine nhìn vào mắt chị.

Có ai đó đập cửa.

— Thế nào, đi được chưa? - Charles la lên.



Chiếc hòm bốn bánh đã chập người và Charles nổ máy.

Turandot ngồi cạnh anh, Madeleine đằng sau, giữa Gridoux và con Xanh-lá-cây.

Madeleine *quan sát* kỹ con vệt rồi hỏi đám người ngồi quanh:

— Các vị nghĩ là nó sẽ khoái xem biểu diễn à?

— Cô chẳng phải lo đâu - Turandot nói. Anh ta đã đẩy tấm kính ngăn^[64] ra để nghe thấy những bàn tán phía sau - Cô quá biết là nó vui thích theo ý nó, lúc nó muốn. Thế thì tại sao nó lại không khoái khi xem Gabriel?

— Loài vật này, - Gridoux tuyên bố - không bao giờ biết được là chúng đang tưởng tượng cái gì.

— Anh ba hoa, anh ba hoa, - Con Xanh-lá-cây nói - anh chỉ biết ba hoa.

— Các vị thấy không, - Gridoux nói - chúng hiểu nhiều hơn nhiều người ta vẫn thường nghĩ đấy.

— Đúng thế! - Madeleine hăng hái công nhận - Đúng kinh khủng luôn. Chúng ta chẳng hạn, thực ra chúng ta có bao giờ hiểu được cái gì ra cái gì không?

— Cái gì ra cái gì cơ? - Turandot hỏi.

— Về cuộc sống chẳng hạn. Đôi khi nó như thể là một giấc mơ.

— Đây là những điều người ta hay nói khi *xấp* cưới nhau.

Và Turandot phát hét một cái vào đùi Charles mạnh đến nỗi xém tí làm chiếc tắc-xi chao đi.

— Đừng có phá tôi! - Charles nói.

— Không, - Madeleine nói - không phải thế, em đâu chỉ nghĩ đến chuyện đám cưới. Em nghĩ thế thôi.

— Đây là cách duy nhất - Gridoux nói bằng một giọng hiểu biết.

— Cách duy nhất của *cái zì*?

— Của cái mà cô đã nói ấy (im lặng).

— Sự tồn tại chẳng khác nào một cơn đau bụng ỉa chảy ấy! - Madeleine tiếp (thở dài).

— Làm gì đến nỗi... - Gridoux bảo - Làm gì đến nỗi!

— Anh ba hoa, anh ba hoa, - Con Xanh-lá-cây nói - anh chỉ biết ba hoa.

— Làm thế nào mà, - Gridoux nói - nó chẳng mấy khi chịu thay đĩa nhí, cái anh chàng này.

— Ông ngụ ý rằng nó không giỏi đấy à? - Turandot ngoái cổ lại quát qua vai mình.

Charles, vốn chưa bao giờ quan tâm đến con Xanh-lá-cây, nghiêng người lại phía ông chủ của nó, hạ giọng nói vào tai anh ta:

— Hỏi xem vẫn còn muốn cưới chứ?

— Tôi phải hỏi ai câu ấy? Hỏi con Xanh-lá-cây à?

— Anh đừng có biến mình ngu hơn mấy thằng khác.

— Đùa tí cũng không được nữa hay sao? - Turandot nói, giọng đã dịu đi.

Và anh ta ngoái cổ lại hét:

— Mado Bàn-chân-nhỏ!

— Thì cô ấy đây - Madeleine đáp.

— Charles hỏi là cô vẫn còn muốn lấy cậu ấy làm chồng chứ?

— Vưỡn! - Madeleine trả lời với một giọng dứt khoát quả quyết.

Turandot quay lại phía Charles và hỏi anh:

— Cậu vẫn muốn lấy Mado Bàn-chân-nhỏ làm vợ chứ?

— Vưỡn! - Charles trả lời với một giọng dứt khoát quả quyết.

— Vậy thì, - Turandot nói bằng một giọng không kém phần quả quyết - tôi tuyên bố hai người gấn bó với nhau bằng sự ràng buộc của cuộc hôn nhân.

— A-men - Gridoux nói.

— Thật ngu ngốc - Madeleine tức giận - Đây là một trò đùa ngu ngốc.

— Tại sao? - Turandot hỏi - Cô muốn hay cô không muốn nào? Phải rõ ràng chứ. Phải thống nhất với nhau chứ.

— Nhưng cái kiêu đùa cợt ấy không buồn cười tí nào.

— Tôi có đùa đâu. Từ lâu nay tôi vẫn mong cho hai người, cô với Charles lấy nhau.

— Cứ lo cho cái mộng của ông đi đã, ông Turandot ạ.

— Cô ấy đã nói những lời cuối cùng rồi đấy! - Charles bình thản nói - Đến nơi rồi. Mọi người xuống xe thôi. Tôi đi đậu xe rồi sẽ quay lại.

— Hay đấy - Turandot nói - Tôi bắt đầu bị vẹo cổ rồi. Cô không giận tôi chứ?

— Chả giận - Madeleine đáp - Ông ngốc quá, ai mà trách móc ông làm gì. Một chàng đô đốc trong bộ quân phục ngày lễ đến mở cửa xe, reo to:

— Ôi cô nàng dễ thương! - Hẳn ta nhận xét khi nhìn thấy con vẹt - Nàng, nàng cũng là một “mợ” đấy à?

Xanh-lá-cây cắn nhả:

— Anh ba hoa, anh ba hoa, anh chỉ biết ba hoa.

— Ở này, - Chàng đô đốc nói - cứ như là cô nàng muốn trách móc ấy nhỉ. Và bảo những người mới đến:

— Các vị là khách mời của Gabriel phải không? Thoáng một cái là biết ngay.

— Này này cô ả kia, - Turandot nói - đừng có mà hỗn hào!

— Thế cái của này, nó cũng muốn xem Gabriel à?

Gã nhìn con vẹt với cái vẻ như đang bị một cảm giác tởm lợm dâng lên trong lòng.

— Thế thì làm phiền cậu à? - Gridoux hỏi.

— Một chút nào đó - Đô đốc trả lời - Loại gia cầm này làm cho tôi tự ti.

— Đi khám một nhà tâm-lý-vẹt-học đi thôi! - Gridoux bảo.

— Tôi đã thử phân tích những giấc mơ của tôi rồi - Gã đô đốc đáp - Nhưng những giấc mơ ấy rất xấu. Chả đi đến đâu với đâu cả.

— Cậu mơ thấy gì? - Gridoux hỏi.

— Thấy mấy chị vú em.

— Tởm thế! - Turandot nói. Anh ta muốn đùa tí.

Charles đã tìm được một chỗ để đậu cái hòm sắt của anh.

— Ở hay, - Charles hỏi - sao mấy người vẫn chưa vào?

— Một nàng dữ tợn đây rồi! - Đô đốc nói.

— Tôi không thích người ta đùa giỡn với tôi đâu! - Tắc-xi-men đáp.

— Xin ghi nhớ điều này - Đô đốc nói.

— Anh ba hoa, anh ba hoa... - Con Xanh-lá-cây bảo.

— Các vị ồn ào quá đấy! - Gabriel xuất hiện - Vào đi thôi. Đừng có sợ. Khách chưa tới. Chỉ có vài người du lịch thôi. Có Zazie nữa. Vào đi. Vào đi. Lát nữa các vị tha hồ mà cười.

— Sao đặc biệt thế, tối nay cậu lại bảo chúng tôi đến xem cơ đấy?

— Chính cậu, - Gridoux tiếp lời - kẻ vẫn phủ tấm voan kín đáo cấm không để ai hay biết gì về phạm vi hoạt động của mình!

— Và là người, - Madeleine thêm - vốn không bao giờ muốn cho chúng tôi “chiêm ngưỡng” hoạt động nghệ thuật của mình.

— Đúng thế, - Con Xanh-lá-cây nói - chúng tôi chẳng hiểu cái hic cái nunc hay cái quid cái quod gì hết^[65].

Không quan tâm đến sự tham gia của con vẹt, Gabriel nói với những người đang đối thoại với anh trước đó bằng những từ ngữ sau đây:

— Tại sao ư? Các vị hỏi tôi tại sao à? A, câu hỏi lạ lùng khi người ta không biết tìm đâu ra ai, cái gì để tự trả lời đây mà! Tại sao? Đúng vậy, tại sao? Các người hỏi tôi tại sao?Ồ! Hãy để cho tôi, trong phút giây êm ái này, liên tưởng đến mối giao hợp giữa cuộc sống và cái gần như là “tại sao” đang diễn ra trong những chiếc lò tôi luyện giấy bảo đảm và tiền đặt cọc. Tại sao, tại sao, tại sao, các vị hỏi tôi tại sao? Vậy các vị không nghe thấy tiếng của muôn đoá hoa đang lao xao suốt giai điệu mừng đám cưới hay sao?

— Thế cậu nói thế là nói cho chúng tớ đấy à? - Là người hay chơi trò ô chữ^[66], Charles hỏi.

— Đâu, làm gì có chuyện - Gabriel trả lời - Nhưng hãy nhìn xem! Hãy nhìn xem!

Một cách kỳ diệu, tấm ri-đô bằng nhung đỏ tự tách đôi ra theo một đường trung tuyến, để hiện ra trước những cặp mắt thán phục của mấy vị khách một quầy rượu, những chiếc bàn, sân khấu và sàn nhảy của Mont-de-Piété, nổi tiếng nhất trong những hộp đêm dành cho các “mợ”, mọc lên không ít ở thủ đô. Không khí còn chưa sôi động lắm. Rạp mở vào giờ này là do sự có

mặt kỳ quái và hơi bất thường của những đồ đệ nhà hùng biện Gabriel. Ngồi giữa đám người đó là đứa trẻ Zazie đang chằm chằm tán đông tán dài.

— Hãy nhường chỗ nào, hỡi các vị khách cao thượng! - Gabriel nói với họ.

Hoàn toàn tin tưởng ở anh, họ dịch chỗ, để những người mới đến có thể ngồi xen vào với họ. Khi trộn mới với cũ đã xong, người ta đặt con Xanh-lá-cây ở đầu một cái bàn. Nó biểu hiện sự hài lòng của mình bằng cách vẩy hạt hướng dương ra tứ tung xung quanh nó.

Một ả trai vận đồ Ê-cốt trực thuộc “cơ sở”, chỉ phải lo mỗi chân chạy bàn, quan sát kỹ nhân vật này và lớn tiếng bày tỏ quan điểm của mình:

— Sao lại có những kẻ điên rồ thế nhỉ! - Ả tuyên bố - Tôi ấy à, mặt đất xanh thì...^[67]

— Cái đồ lại cái! - Turandot bảo - Mày tưởng mày hay lắm với cái vẩy cứt của mày chắc!

— Để hăn yên - Gabriel nói - Đây là công cụ làm việc của hăn.

Rồi anh nói với ả Ê-cốt:

— Còn con Xanh-lá-cây, chính tớ đã bảo nó đến đây, vậy cậu hãy cầm cái miệng lại và giữ những nhận xét của cậu cho bản thân mình.

— Ăn nói thế mới là ăn nói chứ!

Turandot nói và chăm chăm nhìn ả Ê-cốt với vẻ đắc thắng.

— Thế bây giờ, - Anh ta thêm - người ta đãi chúng tôi uống gì đây? Champagne chứ?

— Ở đây là bắt buộc - Ả Ê-cốt nói - Không thì ông dùng úyt-xki. Nếu ông biết đấy là cái gì.

— Hăn dám hỏi tôi, - Turandot kêu lên - một người trong nghề bán hàng giải khát cơ đấy!

— Sao không nói ngay cơ - Ả Ê-cốt nói và lấy mu bàn tay vuốt vuốt cái váy ngắn.

— Vậy thì ô-kê - Gabriel bảo - Mang cho chúng tôi ít nước cất có ga của nhà hàng ra đây đi.

— Máy chai cơ?

— Cái đấy là còn tùy giá - Turandot trả lời.

— Tớ đã bảo là tớ xá lảng cơ mà - Gabriel nói.
— Tôi bảo vệ quyền lợi cho cậu thôi - Turandot đáp.
— Sao mà cô mình lại giữ tiền chặt thế! - À Ê-cốt nhận xét và véo tai ông bán cà phê một cái rồi biến đi thật nhanh - Tôi sẽ mang ra một cái rỗ to.
— Cái gì to cơ? - Bỗng dừng tham gia vào câu chuyện, Zazie hỏi.
— Hẳn muốn nói là một thùng mười hai chai - Gabriel, nhìn rất “rộng”, *zài thíc*.

Zazie hạ cổ quan tâm đến những người mới đến.

— Ê, chàng tắc-xi - Nó gọi Charles - hình như người ta lấy vợ đấy à?

— Hình như thế - Charles trả lời qua loa.

— Cuối cùng thì ông cũng tìm ra người hợp gu của ông.

Zazie cúi xuống để nhìn Madeleine.

— Người này à?

— Xin chào cô - Madeleine nói một cách nhã nhặn.

— Xin chào - Zazie đáp lại.

Nó quay lại phía mẹ góa Mouaque để nói cho mẹ biết:

— Hai kẻ này, - Con bé chỉ những người có liên quan và bảo mẹ nó - họ cười nhau đấy.

— Ô, thật cảm động! - Mẹ góa Mouaque thốt lên - Còn anh Trouzcaillon tội nghiệp của tôi, chắc đang phải giải quyết một vụ rắc rối trong cái đêm tăm tối này. Thôi thì (thở dài) anh ấy đã lựa chọn cái nghề này (im lặng). Thật là hài hước nếu tôi lại trở nên góa bụa một lần nữa mà chưa kịp làm cô dâu.

Chị ta cười lên một tiếng nhỏ, buốt tai.

— Ai đây, mẹ đỡ người này này? - Turandot hỏi Gabriel.

— Ai biết đâu. Từ chiều đến giờ, nàng đeo dính bọn này với một chàng cá vàng mà mẹ cậu được dọc đường.

— Cá vàng là tay nào ở đây?

— Hẳn đi loanh quanh đâu đó.

— Tớ chẳng khoái cái đám này - Charles nói.

— Đúng thế - Turandot theo - Không lành mạnh.

— Đừng bận tâm làm gì - Gabriel nói - Mỗi một tí mà các vị đã lo lắng. Đây rồi, nước cất đây rồi. U-ra! Hãy thả giàn đi, bạn hữu và lũ hành, cô cháu gái thân yêu và đôi vợ chồng sắp cưới! Đúng rồi, không được quên đôi hôn thê hôn phu này. Chạm cốc nào! Chạm cốc mừng đôi vợ chồng sắp cưới!

Những người khách lũ hành, cảm động cùng hát đồng ca hép-pi-bốt-đề-tu-du và mấy ả trai phục vụ Ê-cốt, xúc động, cố nén những giọt nước mắt lại, để không làm hỏng lớp mascara.

Rồi Gabriel gõ gõ cái que quậy ga vào một chiếc cốc và thu hút được toàn bộ sự chú ý của mọi người ngay, vì uy tín của anh mới lớn làm sao. Anh xoay người lại, ngồi ngược trên một cái ghế và nói.

— Thế này nhé, các chàng và các nàng cừu non của tôi, cuối cùng thì đã đến lúc các vị *xấp* được đánh giá những tài năng của tôi. Từ lâu, dĩ nhiên là các vị đã biết rồi, và một vài người trong các vị thì gần đây cũng không còn lạ gì nữa, việc tôi dùng nghệ thuật biên đạo múa làm cái núm chính trên vú con bò sữa để nuôi dưỡng nguồn thu nhập của tôi. Cần phải sinh sống, đúng không ạ? Và người ta sống bằng gì? Tôi xin hỏi các vị điều đó. Bằng không khí của thời đại, tất nhiên rồi - ít ra thì cũng một phần nào đó, theo tôi nghĩ, và người ta cũng chết bởi không khí thời đại - nhưng một cách cơ bản hơn thì vẫn là sống bằng cái thứ cốt lõi này, ấy là đồng tiền. Cái sản phẩm đường mật, đậm đà và đa-gien đó bốc hơi cứ dễ như không, nhưng phải vãi mồ hôi trán ra mới có, ít ra là đối với những người bị bóc lột của thế giới này trong đó có tôi, thế giới nơi mà kẻ xuất hiện đầu tiên mang cái tên Adam, người đã bị các vị Thiên Hoàng đầy ải khổ sở như mỗi chúng ta đều biết. Dù nơi trú mình của anh ta trên Thiên Đường không có vẻ đắt đỏ tốn kém lắm, dưới con mắt và theo cách đánh giá của con người hiện thời, các vị Thiên Hoàng đã đưa anh ta đi cào đất ở những vùng thuộc địa để trồng bưởi nhưng lại cấm những người thôi miên giúp vợ của anh ta trong những kỳ sinh nở, và các vị ấy còn bắt những động vật biết bò phải vắt chân lên cổ. Những trò vớ vẩn, vu vơ, vô vị cái kiểu “hai hòn...” của tôi ấy. Gì thì gì đi chẳng nữa, tôi đã dùng cái gọi là mồ hôi trán của tôi như loại dầu thánh để bôi vào xương gối mình, và vậy là, cũng như Adam người của Thiên Đường, tôi kiếm được

miếng cơm cho bản thân. Trong ít phút nữa, các vị sẽ được thấy tôi trình bày tiết mục của mình, nhưng hãy cẩn thận! Cái mà tôi sẽ trình diễn cho các vị xem, xin đừng hiểu lầm, đó không chỉ là bài xì-líp-ti^[68] đơn thuần đâu, mà là nghệ thuật! Nghệ thuật với hai chữ đầu viết hoa ấy, hãy thật thận trọng! Nghệ thuật viết bằng mười chữ cái ấy! Mà những từ có mười chữ cái bao giờ cũng cao cấp hơn những từ chỉ có chín chữ cái, thường kéo theo biết bao nhiêu sự thô thiển trải qua những dòng chảy hào hùng của ngôn ngữ, và cũng cao cấp hơn cả những từ có mười một chữ cái là loại từ cũng kéo theo không kém những điều thô thiển. Bài diễn thuyết của tôi đã đến phần kết, tôi chỉ còn việc là bày tỏ tất cả lòng biết ơn của tôi trước những tràng vỗ tay đôm đốp không đếm xuể mà các vị sẽ vinh dự dành cho tôi và cho sự thành công to lớn nhất của tôi. Xin cảm ơn! Xin cảm ơn trước! Một lần nữa, xin cảm ơn!

Rồi đứng bật dậy với một sự mềm mại vừa đặc biệt vừa bất ngờ, anh chàng lực lưỡng thực hiện mấy bước nhẩy đập chân của vũ ba-lê đồng thời vẩy vẩy hai bàn tay ra sau bả vai giả làm cánh bướm đang bay.

Việc chứng kiến tài năng của anh đã khơi dậy nơi đám khách du lịch một niềm phấn chấn rất đáng kể.

— Go^[69], cô nàng! - Họ cùng reo lên cổ vũ anh.

— Tới đi! - Turandot hét tướng lên, ông ta chưa bao giờ được uống loại nước cất ngon như thế.

— Ôi, cô nàng náo nhiệt thế! - Một ả phục vụ Ê-cốt nói.

Trong khi từng đám khách mới đến đổ xuống từ những chiếc ô-tô-ca đã quá quen thuộc với địa điểm này, Gabriel chột quay lại chỗ cũ và ngồi xuống, vẻ thảm hại.

— Có gì không ổn hay sao, ông Gabriel? - Madeleine hỏi một cách ân cần.

— Tôi hồi hộp lo lắng quá.

— *Năm chuyện* - Charles bảo.

— Cái số mình nó đen! - Zazie nói.

— Cậu đừng chơi bộn tôi cái cú ấy - Turandot thêm.

— Anh ba hoa, anh ba hoa, - Con Xanh-lá-cây tham gia - anh chỉ biết ba hoa.

— Nàng nói năng ra phết, cái thứ quý này này! - Một ả phục vụ Ê-cốt nhận xét.

— Gaby, đừng để bị trấn áp tư tưởng chứ! - Turandot bảo.

— Cậu cứ tưởng tượng tại này như những người khác thôi - Zazie khuyên.

— Hãy làm tôi vui nào - Chị góa Mouaque yếu điệu nói.

— Bà ấy à, - Gabriel bảo - tôi kệ mẹ bà! Không phải thế các bạn ạ...

Anh nói thêm với những người khác.

— Không chỉ vì thế đâu (thở dài) (im lặng), mà còn vì tôi rất đổi mong muốn là Marceline, cô ấy cũng được chiêm ngưỡng, thán phục tôi nữa.

Người ta thông báo là chương trình *xấp* bắt đầu bằng một điệu múa caromba^[70] do những người Martinique rất *đáng iu* thể hiện.



Marceline ngủ thiếp đi trên chiếc phôi-tơ. Có cái gì đó làm chị thức giấc. Chị hấp háy xem giờ, không rút ra kết luận gì đặc biệt nhưng cuối cùng thì cũng hiểu ra là có ai đang gõ cửa, một cách rất kín đáo.

Chị tắt phụt đèn đi và không động dậy nữa. Đây không thể là Gabriel được vì nếu anh về với những người kia thì dĩ nhiên là anh sẽ khua khoảng âm ỉ đánh thức cả khu dậy. Cũng không phải là đám công an, vì mặt trời còn chưa lên. Còn giả định đây là một tên trộm muốn ngó ngang đến chỗ tiết kiệm của Gabriel thì chị chỉ phát buồn cười.

Yên lặng một lúc rồi ai đó lại vặn cái nắm đấm. Không được gì, người đó bắt đầu tí toáy cái ổ khóa. Việc đó diễn ra trong một lúc khá lâu. Tên này không nghề lắm, Marceline tự nhủ. Cuối cùng thì cánh cửa cũng mở ra.

Gã này không đi vào ngay. Marceline thở nhẹ và khéo đến mức gã khó có thể nghe thấy chị.

Rồi hắn cũng nhích lên một bước và sờ soạng tìm công tắc đèn. Hắn đã tìm ra và ánh sáng bật lên trong khoang treo áo khoác.

Marceline nhận ra ngay lập tức dáng người của gã, cái gã xưng danh là Pédro Đồ-thừa ấy. Nhưng khi hắn bật được đèn trong căn phòng có Marceline lên, chị lại tưởng mình nhầm vì nhân vật đang đứng đấy râu đen thì không, mà kính râm cũng chẳng.

Giày xách trên tay, hắn mỉm cười.

— Tôi làm bà sợ hết hồn nhỉ? - Gã hỏi một cách lịch thiệp.

— Đâu có - Marceline đáp dịu dàng.

Và khi gã nọ tự ngồi xuống, lẳng lặng xỏ lại đôi giày, chị thấy là mình đã không nhầm lẫn trong lần nhận dạng đầu tiên. Đây đúng là cái gã mà

Gabriel đã quăng xuống cầu thang.

Khi đã đi giày xong, gã lại nhìn Marceline và mỉm cười. - Lần này, - Hăn nói - thì tôi xin chấp nhận một cốc xi-rô.

— Tại sao lại “lần này”? - Marceline hỏi, chị nhấn thật rõ những từ cuối có ngoặc kép trong câu hỏi của mình.

— Bà không nhận ra tôi à?

Marceline tần ngần, rồi đành phải nhận (động tác).

— Chắc bà tự hỏi tôi đang làm gì ở đây, vào giờ này?

— Ông là một nhà tâm lý học tinh tường, ông Pédro ạ.

— Ông Pédro? Tại sao lại “ông Pédro”? - Gã nọ tò mò hỏi, thêm vào chữ “ông Pédro” vài cái ngoặc kép.

— Vì sáng nay ông tự xưng như vậy - Marceline trả lời dịu dàng.

— Vậy à? - Gã làm ra vẻ tỉnh bơ - Tôi quên mất.

(im lặng)

— Thế nào? - Gã trở lại - Bà không hỏi tôi đến làm gì ở đây, giữa giờ này à?

— Không, tôi không hỏi ông đâu.

— Thật đáng buồn, - Gã nói - vì tôi sẽ trả lời bà là tôi quay lại đây để được nhận lời mời uống một cốc xi-rô.

Marceline lặng lẽ tự nói với chị mấy lời để tự truyền đạt cho mình những suy nghĩ sau đây:

— Hăn muốn mình bảo hăn rằng lý do mà hăn bày ra để đến đây là ngốc nghếch, nhưng mình sẽ chẳng làm cho hăn vui lòng. À không!

Gã nhìn quanh.

— Cất ở trong này (động tác) phải không?

Hăn chỉ vào cái tủ xấu xí.

Vì Marceline không trả lời, gã nhún vai, đứng dậy, mở tủ, lấy ra cái chai và hai chiếc cốc.

— Bà cũng uống một chút nhé? - Gã mời.

— Uống thứ đó sẽ làm tôi khó ngủ - Marceline dịu dàng trả lời.

Không cố nài. Gã uống.

— Thật tởm lợm - Tiện thể, gã nhận xét qua loa thế.

Còn Marceline, chị không đưa ra một câu bình luận nào.

— Họ vẫn chưa về sao? - Gã nọ hỏi, cốt để cho có chuyện mà nói.

— Ông thấy rõ quá rồi còn gì. Nếu không thì ông đã bị cho xuống dưới nhà từ lâu rồi.

— Gabriella! - Gã nói, một cách mơ màng (một lúc).

Buồn cười (một lúc). Buồn cười một cách thực sự.

Gã dốc cạn cốc.

— Hà, hà - Gã khà lên nho nhỏ.

Trong không gian, phảng phất sự yên lặng.

Cuối cùng thì gã cũng quyết định.

— Sự thể là thế này, - Gã nói - tôi có vài câu hỏi muốn đặt ra với bà.

— Ông cứ việc hỏi - Marceline nói dịu dàng - nhưng tôi sẽ không trả lời đâu.

— Bà buộc phải trả lời thôi - Gã nói - Tôi là công an điều tra Berlin Poirée.

Câu ấy làm Marceline bật cười.

— Thẻ của tôi đây - Gã tự ái nói.

Và từ xa, gã giơ ra cho Marceline xem.

— Thẻ này giả - Marceline bảo - Thoáng nhìn đã biết ngay rồi. Và nếu ông là một công an điều tra thực thụ, ông sẽ thừa biết là người ta không thi hành điều tra như vậy. Sao ông chẳng chịu khó đọc lấy một tiểu thuyết hình sự, dĩ nhiên là một cuốn của Pháp, để học cho biết. Đây có đủ lý do để làm ông toi đời rồi: phá khóa, xâm nhập nhà dân trái phép.

— Có khi lại còn làm trái phép cái khác nữa ấy chứ.

— Ông nói gì vậy? - Marceline nhẹ nhàng hỏi.

— Chuyện là, - Gã nói - tôi đã phải lòng bà. Vừa nhìn thấy bà là tôi đã tự bảo mình, mình không thể tiếp tục sống trên trái đất này mà không xơi được nàng một ngày nào đó. Rồi tôi lại tự nhủ, đằng nào cũng vậy, thôi thì cứ làm càng sớm càng tốt! Tôi thì tôi không thể chờ đợi được. Tôi là một kẻ hay nóng ruột: tính tôi nó thế. Vậy nên tôi nghĩ, tối nay mình sẽ có cơ hội, vì nàng, người đàn bà tuyệt vời ấy, chính là bà đấy, chỉ có một mình trong tổ, vì những người khác trong căn nhà nhỏ này và cả cái thằng cha gần dờ

Turandot kia sẽ đến Mont-de-piété để ngưỡng mộ mấy trò nhẩy nhót của Gabriella. Gabriella (im lặng)!

Thật buồn cười (im lặng). Buồn cười một cách thực sự.

— Sao mà ông biết được tất cả chuyện này?

— Tại vì tôi là công an điều tra Berlin Poirée.

— Ông thật quá đáng - Marceline nói, chị đột ngột thay đổi từ vựng - Cứ khai thẳng ra ông là một tên cớm giả cho xong.

— Tại vì bà nghĩ rằng đã là cớm, như bà vừa gọi, thì không biết yêu chắc?

— Thế thì ông quá ngu.

— Có những tên cớm chẳng được sáng sủa lắm đâu.

— Nhưng ông thì ngu có bằng.

— Thế đấy là tất cả ấn tượng của bà trước lời bày tỏ của tôi, lời tỏ tình của tôi?

— Chả lẽ ông có thể tưởng tượng rằng cứ có yêu cầu là tôi lại nằm ngửa ra luôn như thế à?

— Thực lòng, tôi cho rằng trước sự quyến rũ của bản thân tôi thì cuối cùng bà cũng không thể bàng quan được. - Sao mà lại có những điều *zở zẩn* như thế không hiểu!

— Rồi bà sẽ thấy. Chỉ chuyện trò một lúc là sức chinh phục của tôi sẽ có hiệu quả ngay.

— Thế nếu không có hiệu quả?

— Thì tôi sẽ nhẩy xổ vào bà. Nhanh, gọn!

— Vậy thì cứ thử đi. Thử xem nào.

— Ôi, tôi có thời gian mà. Chỉ đến nước cuối cùng thì tôi mới dùng đến cách này, cái cách mà, phải nói thực, *lý chí* của tôi không hoàn toàn đồng tình.

— Ông nên gấp gáp lên. Gabriel *xấp* về bây giờ.

— Ô, chưa đâu. Đêm nay thì phải sáu giờ sáng.

— Khổ thân Zazie - Marceline dịu dàng nói - Nó sẽ mệt phờ ra mất. Sáu giờ sáu mươi là con bé phải lên tàu.

— Mặc kệ Zazie đấy. Lũ gái ranh ấy làm tôi lợm giọng, ngoa ngoắt lắm. Kinh! Còn một con người đẹp đẽ như bà thì... *zời ơi*...?

— Vậy mà sáng nay ông lại chạy riết theo nó, con bé tội nghiệp ấy.

— Không nói thể được. Chính tôi đã đem nó về cho các vị. Với lại tôi vừa mới bắt đầu một ngày... Nhưng khi tôi thấy bà...

Vị khách buổi tối nhìn Marceline, làm ra vẻ băng khuâng, rồi gã nhắc phắt cái chai xi-rô lên, trút đầy thứ giải khát này vào một cái cốc mà hấn nốc cạn phần “nội dung” còn phần “vỏ” không hấp thụ được thì bỏ lại trên bàn, như người ta vẫn xử sự với mảnh xương của miếng thịt lườn, hay cái xương rằm của con cá bơn vậy.

— Ái chà! - Gã vừa làm thế vừa nuốt chửng xi-rô mà gã đã tự pha lấy và xử lý rất chóng vánh như thói quen khi uống vodka.

Gã quẹt cặp môi dính dớp với mu bàn tay (trái) và liền sau đấy, bắt đầu cái màn quyến rũ như đã thông báo trước.

— Tôi, - Gã nói thế này - tôi là một người hay thay lòng đổi dạ. Con nhãi ranh, con nhóc xó xỉnh quê mùa ấy, tôi đâu có thêm để ý, ngay cả mấy chuyện chết chóc của nó. Đây là tôi nói với bà về buổi sáng sớm này này. Nhưng trong ngày, thì có phải là tôi đã chơi “đổ” một mụ dở hơi thuộc tầng lớp xã hội đảng hoàng, khi mới nhìn, không? Bà Nam tước Mouaque. Một mụ góa. Mụ ta cứ dính chặt vào tôi như keo. Chỉ trong năm phút, cuộc đời của mụ ta tất cả đã đảo lộn lên. Phải nói là vào lúc ấy tôi đang diện bộ cánh bảnh nhất của tôi là bộ cánh sát giao thông. Tôi khoái thế lắm. Tôi phá cho vui với bộ trang phục ấy, bà không tưởng tượng nổi đâu. Niềm vui lớn nhất của tôi là huýt một chiếc tắc-xi rồi leo lên đấy. Con *zán* ngồi sau tay lái không biết đăng nào mà lần. Rồi tôi bắt đưa tôi về nhà. Hoảng hồn cái nhà con *zán* ấy (im lặng). Có thể là bà cho rằng tôi hơi kênh kiệu?

— Người nào có gu của người này.

— Tôi vẫn không quyến rũ được bà à?

— Không.

Bertin Poirée húng hắng ho mấy cái, rồi nói tiếp bằng những lời lẽ sau:

— Thế thì tôi phải kể cho bà nghe chuyện tôi gặp chị góa kia thế nào.

— Tôi để ý làm quái gì đến chuyện ấy - Marceline dịu dàng bảo.

— Dù sao thì tôi cũng đã tổng được mụ ta vào Mont-de-Piété. Tôi, những biến hóa của Gabriella (Gabriella!), bà xem, tôi cứ lạnh như không ấy.

Nhưng bà... Bà làm tôi sáng lên.

— Ô, ông Pédro Đồ-thừa! Ông không ngượng à?

— Ngượng... Ngượng... Nói thì dễ thế. Khi tán gẫu thì làm sao mà tế nhị được (một lúc)? Với lại, đừng gọi tôi là Pédro Đồ-thừa. Tôi khó chịu lắm. Đây là một cái tên vợ vẫn tôi bịa ra lúc ấy, như thế thôi, với Gabriella (Gabriella!), nhưng tôi không quen được, và chưa bao giờ dùng đến.

Vả lại còn nhiều tên khác hoàn toàn hợp với tôi.

— Như Bertin Poirée?

— Thế chẳng hạn. Hoặc là cái tên tôi dùng khi mặc trang phục nhân viên cảnh sát (im lặng).

Gã có vẻ lo lắng.

— Tôi mặc... - Gã lặp lại với vẻ đau khổ - Tôi mặc... Nói thế có đúng tiếng Pháp không nhỉ? “Mặc tôi” thì chuẩn rồi, nhưng còn “tôi mặc”? Bà nghĩ sao, người đẹp của tôi?

— Rằng... ông làm ơn để “mặc tôi”.

— Điều đó hoàn toàn không có trong ý định của tôi. Vậy là, khi tôi mặc...

— Ông cải trang...

— Không, không phải thế tí nào!! Đây không phải là đồ cải trang!!! Ai nói với bà là tôi không phải là một cảnh sát thực thụ?

Marceline nhún vai.

— Vậy thì, *vêtez-vous*^[71] !

— V-ê-t-i-s-s-e-z mới chuẩn, người đẹp của tôi ạ. Phải nói *vêtissez-vous* mới đúng!

Marceline phá lên cười.

— *Vêtissez-vous! Vêtissez-vous!* Sao mà ông lại kém thế.

Người ta nói là *vêtez-vous*!

— Bà sẽ không khi nào làm tôi tin được điều đó.

Gã có vẻ tự ái.

— Ông cứ xem cách chia trong từ điển ấy.

— Từ điển? Tôi có mang từ điển theo người đâu. Mà ngay cả ở nhà cũng không. Bà nghĩ là tôi có thời gian để đọc sách chắc. Thế này là đã đủ bận rộn rồi.

— Có một cuốn ở kia kia. (động tác)

— Ài chà! - Gã nói, vẻ thán phục - Hơn nữa, bà lại còn là một trí thức.

Nói thế rồi gã chẳng hề nhúc nhích.

— Ông có muốn tôi đi lấy ra không? - Marceline hỏi một cách nhỏ nhẹ.

— Không, hãy “mặc tôi”!

Gã đi lấy cuốn sách từ trên giá xuống, vẻ cảnh giác, không lơ đãng khỏi Marceline. Rồi gã quay trở lại, mở sách ra và tra tìm một cách khó nhọc, hoàn toàn bị cuốn hút vào công việc này.

— Nào, xem xem nào... v-a... v-s... v-t... Không có trong này.

— Phải tìm ở phía trước những tờ màu hồng.

— Thế trong những tờ màu hồng thì có cái gì? Toàn những điều bậy bạ, tôi dám chắc thế...^[72] Tôi có nhầm đâu, lại bằng tiếng La-tinh nữa chứ, ve-ghít-ma-in-nít^[73], veritas odium ponit^[74], victis honos^[75] ... Cũng chẳng có nốt!

— Tôi bảo ông là trước các trang màu hồng cơ mà.

— Khi, sao mà lại rắc rối thế! À, mãi mới thấy những tờ mà ai cũng biết... Vestalat... Vésulien... Vétilleux...^[76] Rồi! Đây rồi! Lại trên đầu trang nữa chứ. Lại cả dấu nọ, dấu kia, dấu của khi nữa chứ. Vêtir... Je vêts, tu vêts, il vêt, nous vêtons, vous vêtez... Vous vêtez... Hóa ra đúng thế thật. Buồn cười nhỉ, thực sự là buồn cười! Nào, thế còn “cởi” thì sao nào... Dêvétir, nó đây rồi... Động từ dêvétir chia giống động từ vêtir... Vậy phải nói là dêvêtez-vous à?

— Thế nào? - Bất ngờ, gã hét tướng lên - Thế nào? Người đẹp của tôi, dêvêtez-vous! Tốc độ lên! Cởi hết ra! Cởi sạch ra!

Và hai mắt của gã ngầu lên những máu. Nhưng lúc ấy, Marceline cũng đã biến mất hoàn toàn và không kém phần bất ngờ.

Một tay xách chiếc va-li, tay kia vịn vào những mố đá nhô ra trên tường, chị cứ men men dọc cầu thang mà di chuyển một cách dễ dàng... Chỉ còn một vài sải căng khoảng hơn ba mét một tí là chị kết thúc cuộc hành trình của mình.

Marceline đã khuất sau góc phố.



Trouscaillon lại xuất hiện trong bộ trang phục cảnh sát. Tại một góc phố, không xa ca-ba-rê Mont-de- piété lắm, gã đang băng khuâng chờ người ta đóng cửa rạp. Gã (có vẻ) suy tư nhìn một đám những kẻ vô gia cư nằm ngủ trên nắp giếng trời bằng lưới thép của tàu điện ngầm, tận hưởng làn hơi ẩm áp của miền Địa Trung Hải bốc lên từ cái miệng ấy, mà ngay cả cuộc đình công cũng không làm nguội đi được. Vậy là trong giây lát gã suy ngẫm đến cái mong manh của sự đời, tới các công trình nghiên cứu về những con chuột, chẳng hơn gì những công trình nghiên cứu về các loại động vật có dạng người, đều chưa đi đến đâu cả. Rồi gã đâm ra thèm muốn - nhưng của đáng tội, chỉ trong chốc lát thôi - số phận của đám người không của không cái này, không của không cái nhưng được giải phóng khỏi sức nặng của những ràng buộc xã hội và những quy ước về giao tiếp. Trouscaillon thở dài.

Một tiếng thốn thức còn thiếu nào hơn nữa văng đến tai gã, làm khuấy động cái con người mộng mị Trouscaillon ấy. “Ai đói, ai đói, ai đói?”, con người mộng mị Trouscaillon tự hỏi và trở lại trong bộ trang phục cảnh sát. Rồi, sau khi đảo mắt một vòng trong bóng đêm rất kỹ lưỡng và tỉ mỉ, con người ấy đã phát hiện ra nguồn gốc của sự tác động về âm thanh kia là một kẻ vô danh tiểu tốt đang ngồi trên chiếc ghế băng. Trouscaillon tiến lại gần, không quên thói quen thận trọng thường ngày. Đám người sống lang thang, họ, thì họ vẫn tiếp tục ngủ, mặc dù vẫn cảm giác được là có kẻ khác đang đi ngang qua.

Người kia giả tảng như đang thiu thiu ngủ, điều đó chẳng làm Trouscaillon yên tâm hơn, nhưng cũng không cản được gã bắt lời bằng câu như sau:

— Ông làm gì tại địa điểm này, vào một giờ khuya khoắt như vậy?

— Thế thì dính gì đến ông? - Người được gọi là X trả lời.

Trong lúc anh ta đang hỏi câu này thì Trouascaillon cũng tự chất vấn mình giống y như thế. Đúng vậy, việc ấy thì dính gì đến mình cơ chứ? Đây là do cái nghề này, cái nghề vỏ bọc này nó muốn thế. Nhưng từ khi bị mất Marceline, gã đâm ra có chiều hướng muốn ngâm lớp da bọc bên ngoài cách cư xử của mình trong đám tinh dịch dâng trào từ những khát khao thèm muốn của hắn, cho nó trở nên mềm mại hơn. Chống chọi với sự nghiêng ngả này, gã theo đuổi cuộc đối thoại:

— Có, - Gã nói - việc này có dính đến tôi.

— Nếu thế, - Người đàn ông nói - trong trường hợp này, thì lại là chuyện khác.

— Vậy ông có cho phép tôi được lặp lại lời chất vấn mà cách đây ít phút tôi đặt ra cho ông không?

— Tôi đã đặt ra... - Cái bóng đen nói.

— Tôi đặt ra... - Trouascaillon nói.

- Tôi đã đặt ra..., phải có từ “đã”.

— Tôi đã đặt... - Cuối cùng thì Trouascaillon cũng nói được - *Ôi zời*, ngữ pháp không phải là thế mạnh của tôi. Chính cái đó làm tôi chóng hết cả mặt, làm tôi khổ sở.

Thôi cho qua đi. Thế nào?

— Thế nào cái gì?

— Câu hỏi của tôi?

— À... - Người kia nói - Tôi quên mất rồi. Từ nãy đến giờ còn gì.

— Tôi phải nhắc lại từ đầu chắc?

— Có lẽ thế thật.

— Mọi quá đấy.

Trouascaillon cố gắng không thờ dài, sợ sự phản ứng của người đang đối thoại với mình.

— Nào - Anh này nói một cách thân tình - Ông chịu khó một tí vậy.

Không những Trouascaillon chịu khó một tí mà còn chịu khó trăm tí:

— Họ tên ngày tháng năm sinh nơi sinh số bảo hiểm xã hội số tài khoản ngân hàng số gửi tiết kiệm biên nhận tiền thuê nhà biên nhận tiền nước biên nhận tiền ga biên nhận tiền điện thẻ tuần tàu điện ngầm thẻ tuần xe buýt hóa đơn bàn ghế quảng cáo tủ lạnh chùm chìa khóa phiếu thực phẩm giấy ủy quyền giấy phép thông hành luật lệ của giáo hoàng giấy nợ giấy kia không thiếu thứ gì bỏ hết ra đây cho tôi giấy nợ tờ kia của ông không một hai gì hết. Đây là tôi còn chưa nhắc đến cái khoản xe pháo giấy chủ quyền đèn báo tai nạn hộ chiếu quốc tế và tờ kia giấy nợ bởi vì tất cả những thứ đó nằm ngoài khả năng của ông!

— Ngài cảnh sát, ông có thấy chiếc ô-tô-ca (động tác) đằng kia không?

— Có.

— Tôi là người lái nó.

— À.

— Này, tôi bảo thực nhé, ông không tinh lắm, nhỉ. Thế ông vẫn chưa nhận ra tôi à?

Trouscaillon, hơi yên tâm hơn, đến ngồi xuống cạnh anh kia.

— Ông cho phép nhé? - Gã hỏi.

— Ông cứ việc.

— Thế là không đúng quy định lắm đâu.

(im lặng)

— Quả thật là, - Trouscaillon lại nói - nếu nói về quy định, thì ngày hôm nay tôi quả là rất quá đáng.

— Nuốt phải hạt à?

— Hột to ấy chứ!

(im lặng)

Trouscaillon nói thêm:

— Vì đàn bà thôi.

(im lặng)

Trouscaillon lại tiếp:

— Tôi muốn xưng một cái tội đang làm tôi ghen cả hòng... Xưng tội... Thực ra, kể lẽ thì đúng hơn... Dù sao thì tôi cũng có một cục phải phun ra mới được...

(im lặng)

— Dĩ nhiên rồi - Fédor Balanovitch nói.

Một con muỗi bay vo vo trong vòm sáng mờ mờ của ngọn đèn phố. Nó muốn sưởi ấm trước lúc đến đốt một làn da mới và đã đạt được kết quả. Cái xác của nó cháy đen chầm chậm rơi xuống mặt đường nhựa nhuộm vàng.

— Nào, cho ra đi - Fédor Balanovitch nói - Không là tôi kể đấy.

— Thôi đừng - Trousaillon bảo - Cứ nói chuyện về tôi tí đã.

Sau khi thôi không gãi đầu bằng một cái móng tay tham tàn như điều hâu và sắc bén như lưỡi liềm nữa, gã tuôn ra những lời lẽ mà không ngần ngại tô vẽ thêm vào đó một số sắc màu khi thiếu công bằng lúc lại thanh cao. Những lời lẽ đó là thế này:

— Tôi sẽ không nói với ông về tuổi thơ, cũng chẳng về tuổi trẻ của tôi. Về sự giáo dục, tôi cũng chẳng nói đến làm gì, vì tôi chẳng nhận được, còn về sự hướng dẫn, dù dặt thì tôi chỉ đảo qua thôi vì tôi cũng không có mấy. Vậy là về điểm cuối cùng này coi như thế là xong nhé. Còn bây giờ, tôi đang nói đến thời gian phục vụ trong quân đội, mà tôi cũng sẽ chẳng dông dài làm gì. Độc thân từ khi đầu xanh tuổi trẻ, cuộc sống đã làm ra tôi như tôi ngày hôm nay.

Hắn tự ngắt lời để mơ màng một tí.

— Này này, tiếp đi - Fédor Balanovitch *zục* - Không là tôi bắt đầu đấy.

— Thật là, - Trousaillon nói - chẳng ra làm sao cả... Tất cả chỉ vì người đàn bà mà tôi gặp sáng nay.

— Mà tôi đã gặp sáng nay.

— Mà tôi gặp sáng nay.

— Đã gặp. Phải có “đã”.

— Mà tôi đã gặp.

— Cái mụ xồn xồn mà Gabriel kéo theo với cậu ta ấy à?

— Ồ không. Không phải người ấy. Nhưng cũng phải nói là con mụ đó đã làm tôi thất vọng. Mụ lại để cho tôi theo đuổi những bận rộn của tôi, mụ không hề giận dỗi để giữ tôi lại, mà bận rộn cái kiểu gì cơ chứ! Mụ ta chỉ muốn có mỗi một điều là xem Gabriella múa mà thôi. Gabriella... Buồn cười... Buồn cười một cách thực sự!

— Từ ấy chính xác đấy - Fédor Balanovitch nói - Không có gì có thể so sánh được với tiết mục của Gabriel trên quảng trường Paris, mặc dù tôi đảm bảo với ông là, tôi cũng biết một tí chút về cái bai-nai của thành phố này thế nào rồi.

— Ông thật là có số may - Trouscaillon nói vẻ lơ đãng.

— Nhưng tôi được thấy quá thường xuyên tiết mục của Gabriel, nên bây giờ ngán đến tận đây này, nói cho nó đúng! Với lại, cậu ấy chẳng đổi mới đi gì cả. Nghệ sỹ, biết làm thế nào được, thường là như vậy. Khi mà họ đã tìm ra một cái gì thì họ cứ khai thác đến mòn ra thì thôi. Phải công nhận là người ta ai cũng ít nhiều như vậy, mỗi người mỗi kiểu.

— Tôi thì chả thế - Trouscaillon nói một cách đơn giản - Tôi, những cái của tôi, tôi thay đổi liên tục.

— Tại vì ông chưa tìm ra cái thực tốt. Đúng thế: ông đang tìm kiếm mình. Nhưng tới khi ông đạt được một hiệu quả khả quan rồi, ông sẽ dừng lại ở đó. Bởi vì cho đến tận bây giờ, những kết quả mà ông đạt được, chắc chẳng sáng sủa gì cho lắm. Cứ việc nhìn ông mà xem: ông có vẻ như một thằng khốn khổ thảm hại ấy.

— Ngay với bộ quân phục của tôi?

— Chả hơn được gì.

Khốn cùng, Trouscaillon im bật.

— Rồi sao? - Fédor Balanovitch trở lại câu chuyện - Thế có ăn nhằm gì không?

— Tôi cũng chẳng rõ lắm. Tôi chờ bà Mouaque.

— Còn tôi, tôi chỉ chờ đám dỡ hơi của tôi để đưa họ lại chỗ nhà nghỉ của họ, vì sáng tinh mơ họ phải lên đường đi Gabraltar nơi có chiến lũy cổ xưa. Theo đúng hành trình của họ.

— Máy người đó thật may mắn - Trouscaillon lẩm bẩm một cách lơ đãng.

Fédor Balanovitch nhún vai và chẳng thêm bình luận những lời lẽ ấy.

Đúng lúc đó, những tiếng reo hò vang tới: rạp Mont-de-Piété đang đóng cửa.

— Chẳng sớm sửa gì - Fédor Balanovitch nói.

Anh ta đứng lên đi về phía chiếc ô-tô-ca của mình. Anh ta bỏ đi như thế, không chào được lấy một câu cho lịch sự.

Đến lượt Troussaillon cũng đứng lên. Gã do dự. Những người vô gia cư vẫn ngủ. Con muỗi thì đã chết.

Fédor Balanovitch bóp mấy lần còi để tập hợp đàn cừu của anh ta lại. Nhưng đám người này còn đang khen ngợi buổi tối tốt đẹp, buổi tối tuyệt vời mà họ được thưởng thức. Họ tranh nhau, xì xà xì xồ, ai cũng muốn được bày tỏ những ý tứ đó bằng tiếng địa phương. Người ta chào từ biệt nhau. Những thành phần nữ muốn ôm hôn Gabriel, phía nam thì không dám.

— Ổn ào vừa vừa thôi nào! - Chàng đô đốc nói.

Những khách du lịch dần dần leo lên ô-tô-ca.

Fédor Balanovitch ngáp dài.

Trong chiếc lồng móc trên cánh tay Turandot, con Xanh-lá-cây đã ngủ mất. Zazie chống chọi một cách dũng cảm: nó sẽ không làm giống Xanh-lá-cây. Charles đã chạy đi lấy cái hòm bốn bánh của anh.

— Thế nào, chàng ranh ma của em? - Mụ góa Mouaque nói khi thấy Troussaillon đi tới - Anh vui vẻ chứ?

— Hơi quá vui một tẹo, hơi quá vui một tẹo! - Troussaillon đáp.

— Chúng tôi thì được giải trí không biết sao mà nói. Ông đây nhộn ghê lắm.

— Cảm ơn bà - Gabriel nói - Đừng quên dù sao cũng là nghệ thuật. Không chỉ có trò cười mà còn có cả nghệ thuật nữa đấy.

— Chàng kia chẳng chóng vánh với cái xe thô của hãn gì cả - Turandot bảo.

— Nàng có thích không? - Đô đốc hỏi, *quan sát* con vật mỏ ỏ dưới cánh.

— Nó sẽ có nhiều kỷ niệm đấy - Turandot đáp.

Những du khách cuối cùng đã yên vị. Họ sẽ gửi bưu thiếp (động tác).

— Ô, ô! - Gabriel kêu to - Adios amigos^[77], dzô dzô, hẹn lần sau nhé...

Và chiếc ô-tô-ca đi ra xa, mang theo những người ngoại quốc sung sướng, mãn nguyện. Cũng hôm ấy, chạng vạng sáng, họ sẽ lên đường tới Gibraltar nơi có những chiến lũy cổ xưa. Theo đúng lịch trình của họ.

Chiếc tắc-xi của Charles vừa lại đậu dọc vỉa hè.

— Có thừa mấy người! - Zazie nhận định.

— Không có gì hệ trọng cả - Gabriel bảo - Bây giờ ta sẽ đi xơi món súp hành.

— Xin cảm ơn - Charles nói - Tớ là tớ đi về.

Cũng cộc lốc như vậy:

— Nào, Mado, đi nào!

Madeleine leo lên ngồi cạnh chồng tương lai của cô.

— Tạm biệt tất cả mọi người - Cô hét qua ô cửa xe - Cảm ơn về buổi... và cảm ơn về ch...!

Nhưng không ai nghe được phần cuối. Chiếc tắc-xi đã xa rồi.

— Nếu là ở Mỹ, - Gabriel nói - người ta đã tung cho họ đầy gạo.

— Cậu thấy mấy trò ấy trong những bộ phim cũ rích - Zazie nói - Bây giờ, ở phần kết họ ít cười nhau hơn cái thời của cậu. Họ cứ toi hết cả lũ thì cháu thích hơn!

— Tôi thích gạo hơn - Mụ góa Mouaque tham gia.

— Ai ới tới bà mà xía vào! - Zazie bảo.

— Cô ạ - Trousaillon bảo - Cô nên lịch sự hơn với một người lớp trước.

— Anh ấy thật đẹp khi anh ấy bênh vực tôi - Mụ góa Mouaque nói.

— Đi nào! - Gabriel nói - Tôi đưa các vị đến nhà hàng Những Cặp Mắt Xuyên Đêm. Nơi mà tôi nổi tiếng hơn cả.

Mụ góa Mouaque và Trousaillon cũng đi theo đám người ấy.

— Cậu thấy không? - Zazie bảo Gabriel - Con mụ Dính với lão Như Keo vẫn cứ theo đuôi mình.

— Chẳng cản được người ta - Gabriel nói - Họ hoàn toàn tự do mà.

— Cậu không hù cho họ sợ được à? Cháu không muốn thấy họ nữa.

— Phải tỏ ra có lòng cảm thông nhân đạo hơn trong cuộc sống.

— Cảnh sát, - Mụ góa Mouaque nghe thấy hết, nói - thì cũng là một con người.

— Tôi đãi tất cả một châu - Trousaillon *zut zè* nói.

— Cái ấy, - Gabriel bảo - đừng có bàn đến. Tối nay, tôi là người xả láng.

— Chỉ một châu con con thôi mà - Trousaillon nói với một giọng nài nỉ - Một chút muscadet chẳng hạn. Thứ gì đó trong khả năng của tôi.

— Thôi đừng có làm trầy trượt chỗ hồi môn của ông - Gabriel nói - Tôi khác.

— Với lại - Turandot tham gia - anh sẽ chẳng đãi diệc chúng tôi cái gì hết. Anh không nhớ anh là cớm à? Như tôi, một thằng làm quán giải khát đây, không đời nào tôi lại phục vụ một anh cớm dẫn hẳn một phái đoàn đến để đãi họ cả!

— Các cậu chẳng tinh gì cả - Gridoux nói - Không ai nhận ra hẳn à? Thằng cha dâm dục sáng nay đây mà.

Gabriel nghiêng người xuống để xem xét một cách chăm chú kỹ lưỡng hơn. Mọi người, ngay cả Zazie, vừa vì quá ngạc nhiên cũng vừa vì tự ái, chờ đợi kết quả của công đoạn điều tra. Nhất là Troussaillon, nín lặng một cách thận trọng.

— Mà làm gì với bộ ria mép của mày rồi? Gabriel hỏi gã bằng một giọng vừa bình tĩnh điềm đạm nhưng cũng vừa dọa nạt cảnh cáo.

— Ông đừng làm tội anh ấy nhé! - Mụ góa Mouaque nói.

Bằng một tay, Gabriel tóm lấy cổ áo khoác ngoài của Troussaillon và xách hẳn lại khoảng sáng của ngọn đèn đường để hoàn chỉnh công trình nghiên cứu của mình.

— Phải rồi, - Anh hỏi - Ria của mày đâu?

— Tôi để ở nhà - Troussaillon nói.

— Hóa ra mày lại đúng là một tên cớm à?

— Không, không! - Troussaillon kêu tướng lên - Đây là đồ cải trang... Tôi chỉ cốt đùa vui... Để mua vui cho các vị thôi... Giống như bộ váy xòe của ông ấy mà... Cũng cùng một màn cải trang thôi mà.

— Có mà tấn cho một màn thì có! - Gridoux đầy ý tưởng.

— Sao thì ông cũng đừng làm tội anh ấy - Mụ góa Mouaque nói.

— Việc này buộc phải được *zai thic*! - Turandot nói, cố gắng vượt lên trên sự sợ hãi của anh ta.

— Anh ba hoa, anh ba hoa... - Con Xanh-lá-cây nói giọng yếu ớt và lại thiếp đi.

Zazie lặng tịt. Không theo kịp những gì đang xảy ra chung quanh, lại mệt rũ rũ vì cơn buồn ngủ, nó cố tìm ra một thái độ vừa phù hợp với hoàn cảnh

lại vừa đúng với phẩm cách của nó, mà không làm nổi.

Xốc Trousaillon tới dưới vệt sáng đèn đường, Gabriel lặng lẽ xem xét một lần nữa rồi tế nhị đặt tên này đứng lại trên đôi chân của hắn và nói với hắn những lời lẽ như sau:

— Có chuyện gì mà mày lại đeo theo chúng tao như thế?

— Anh ấy có đi theo các vị đâu - Mụ góa Mouaque nói - Anh ấy theo tôi đấy chứ.

— Đúng thế - Trousaillon bảo - Ông có lẽ không biết... Nhưng khi người ta ăn phải bùa của một nữ nhân rồi...

— Mày nói thế (ôi anh ấy mới dễ thương làm sao) là có ngụ ý gì (anh ấy gọi tôi là) về tao vậy (một nữ nhân)? - Gabriel (và chị góa Mouaque) cùng nói một lúc, nhịp nhàng với nhau, một người thì giận dữ (người kia thì hăm dọa nhiệt tình).

— Khốn khổ cái thân *vịt zời* - Gabriel quay sang chị kia, nói tiếp - Hắn chưa kể hết cho bà những gì hắn làm đâu.

— Tôi chưa có thời gian - Trousaillon thanh minh.

— Đây là một tên dâm dục tởm lợm - Gabriel nói - Sáng nay hắn đã chạy đuổi theo con bé đến tận nhà. Thật bẩn thỉu.

— Anh đã làm việc đó à? - Mụ góa bàng hoàng hỏi.

— Nhưng tôi đã được quen biết bà đâu - Trousaillon đáp.

— Anh ta nhận tội! - Mụ góa Mouaque kêu toáng lên.

— Hắn nhận tội! - Turandot và Gridoux kêu toáng lên.

— À, mày nhận tội! - Gabriel lớn tiếng nói.

— Xin lỗi! - Trousaillon hét lên - Xin lỗi!

— Đồ khốn nạn! - Mụ góa Mouaque day nghiến.

Những tiếng kêu la này làm từ trong bóng đêm xuất hiện hai anh xe đạp.

— Phá rối trật tự đêm hôm - Hai anh xe đạp hét toáng lên - Cãi vãi khuya khoắt, ồn ào nửa đêm, phá hoại giấc ngủ, lại thế cơ đấy...!

Hai anh xe đạp hét toáng lên như vậy.

Gabriel, một cách kín đáo, thôi không túm cái vạt áo khoác của Trousaillon nữa.

— Một phút - Chứng tỏ sự dũng cảm có một không hai, Trouzcaillon kêu tướng lên - Một phút nào, các vị không nhìn ngó gì à? Hãy chiêm-ngưỡng-mộ bộ trang phục của tôi này. Tôi là cảnh sát, thấy bộ cánh của tôi chưa?

Và hăn vung vẩy tấm choàng của mình.

— Mày, mày chui ở đâu ra thế? - Một trong hai anh xe đạp có đủ tư cách để mở đầu cuộc đối thoại, nói - Đã thấy mặt ở địa phận này bao giờ đâu!

— Có thể lắm - Linh hoạt hăn lên, liêu lĩnh đến mức mà ngay một nhà văn tài năng cũng không biết đánh giá khác hơn là điên rồ, Trouzcaillon trả lời - Có thể lắm, nhưng dù sao công an thì tôi vẫn là, công an thì tôi vẫn cứ.

— Thế còn đám này? - Anh xe đạp nói với một vẻ ranh mãnh - Đám này này (động tác), toàn công an cả à?

— Làm gì có chuyện ấy, nhưng họ hiền như cỏ hương bài ấy mà.

— Tất cả vụ này tôi thấy có vẻ không phải đạo mấy - Anh xe đạp giỏi đối đáp nói.

Anh kia thì chỉ tỏ thái độ qua nét mặt: “Ghe gớm thật!”

— Vậy mà tôi đã tham gia rước lễ lần đầu rồi chứ có phải không đâu! - Trouzcaillon đối lại.

—Ồ, đây là một phản ứng chứng tỏ mày không công an gì cho lắm - Anh xe đạp giỏi đối đáp nói - Tao nhìn ra trong mày một độc giả của những tài liệu mang tư duy phản kháng vẫn làm cho người ta tin vào sự liên minh giữa cái cây vẫy nước thánh và cái đuôi cui. Nhưng, các vị nghe đây này (anh ta nói với cả đám người), mấy ông thầy dòng ấy à, thì cảnh sát cứ nhét họ vào đây này (động tác)!

Cử chỉ ấy được đón nhận một cách dè dặt, chỉ riêng Turandot thì mỉm cười một cách hèn hạ. Gabriel nhún vai rõ mạnh.

— Anh - Chàng xe đạp giỏi đối đáp bảo - Anh *xực* mùi (một lát)... mùi tía tô.

— Mùi tía tô?! - Gabriel kêu lên với vẻ thương hại - Đây là mùi Râu Rìa hiệu Fior.

— Ô! - Chàng xe đạp giỏi đối đáp nói - Để xem xem nào. Anh ta xích lại gần để ngửi cái áo vét-tông của Gabriel.

— Thế thật... - Anh ta nói, gần như công nhận - Xem xem thấy thế nào!

Anh ta nói thêm với người đồng nghiệp của mình.

Lại đến lượt anh kia cũng ngửi cái áo vét-tông của Gabriel. Rồi lúc lắc đầu.

— Nhưng, - Anh chàng biết đối đáp nói - làm gì mà tôi phải nể nhì. Hẳn *xức* mùi tía tô.

— Tôi tự hỏi không hiểu là mấy cái thằng dở người này thì biết gì về chuyện í cơ chứ! - Zazie vừa ngáp vừa nói.

— Gớm chưa! - Anh chàng xe đạp, vẫn cái anh giỏi đối đáp ấy, nói - Anh nghe thấy không, anh hạ sĩ? Có phải thế là xém lẳng mạ rồi không?

— Không phải “xém” - Zazie uể oải nói - Cháy thui thì có!

Vì Gabriel và Gridoux cười ồ lên, con bé lại nói thêm để họ biết mà vận dụng và chọc phá cho vui:

— Đây cũng là một câu chầu đọc được trong cuốn *Những hồi ức của tướng Vermot* đấy.

— À thôi chết rồi - Anh chàng xe đạp nói - Con nhóc này cũng đang chế nhạo bọn mình giống như thằng cha kia với cái mùi tía tô của hần.

— Không phải mùi tía tô! - Gabriel nói - Tôi nhắc lại với các ông: đây là mùi Râu Rìa của hiệu Fior.

Đến lượt bà góa Mouaque cũng xích lại gần để ngửi.

— Đúng mùi ấy - Bà ta nói với hai anh xe đạp.

— Ai ới đến bà mà xía vào - Anh chàng không giỏi đối đáp bảo.

— Đúng đấy, - Zazie lúng búng - lúc này tôi đã bảo mụ thế ấy rồi.

— Cần phải là phải có lễ độ với bà đây - Trouzcaillon nói.

— Mà, - Anh chàng xe đạp giỏi đối đáp bảo - Mà là mà đừng có làm cho người ta để ý đến cái gáo dừa của mà thì hơn đấy.

— Cần phải là phải có... - Trouzcaillon lặp lại với một sự dửng dưng cảm lạ lùng làm bà góa Mouaque xúc động.

— Đáng lẽ giờ này cô nhóc phải ngủ rồi mới phải chứ?

— Ôi chà chà... - Zazie nói.

— Đưa đây xem giấy tờ của mà đi - Anh chàng xe đạp giỏi đối đáp bảo Trouzcaillon.

— Chưa ai thấy thế bao giờ! - Bà góa Mouaque nói.

— Này, mụ già kia, câm miệng đi! - Anh chàng xe đạp không giỏi đối đáp bảo.

— Ôi chà chà... - Zazie nói.

— Hãy lịch sự với bà đây! - Trở nên liều lĩnh, Trouascaillon nói.

— Lại thêm một câu không công an nữa rồi.

Anh chàng xe đạp giỏi đối đáp nói.

— Giấy tờ đâu? - Anh ta hét - Nhẫu lên!

— Tha hồ mà cười - Zazie nói.

— Thế thì có quá đáng không chứ! - Trouascaillon nói - Giờ lại đòi xem giấy tờ của tôi, còn những người này (động tác) thì không hỏi han gì cả.

— Thế, - Gabriel nói - là chơi không đẹp.

— Đồ tồi! - Gridoux bảo.

Nhưng mấy anh chàng xe đạp không thay đổi thái độ một cách đơn giản như thế được.

— Giấy tờ đâu? - Anh chàng giỏi đối đáp hét.

— Giấy tờ đâu? - Anh chàng không giỏi hét.

— Phá rối trật tự đêm hôm! - Giữa lúc ấy, những cảnh sát *bổ xung* chạy tới, hét còn to hơn nữa. Đám này thì đến bằng xe thồ rau - Cãi vĩa khuya khoắt, ồn ào nửa đêm, phá hoại giấc ngủ, lại thế cơ đấy...!

Với tài đánh hơi tuyệt vời, họ đoán ra được những kẻ chịu trách nhiệm trong vụ này và không chần chừ, tổng lên xe cả Trouascaillon lẫn hai anh chàng xe đạp. Rồi tất cả mất hút trong khoảnh khắc.

— Dù sao thì cũng có một chút công lý - Gabriel nói.

Nhưng mụ góa Mouaque thì rên rỉ than vãn.

— Đừng khóc làm gì - Gabriel bảo mụ - Nói thực là anh chàng của bà, hăn hơi giả tạo một tí. Với lại chúng tôi cũng ngán cái trò theo đuôi rình rập của hăn rồi. Nào, đi chén một bát súp hành với chúng tôi. Cái món súp an ủi và ru ngủ ấy.



Một giọt nước mắt rơi xuống và mất hút trên mẩu bánh mì rán nóng bỏng.

— Thôi nào - Gabriel bảo mẹ góa Mouaque - Hãy bình tâm lại đi. Một mất thì lại tìm được mười. Xấu xí như bà thì khó nhọc gì mà lại chẳng cầu được một anh chàng ranh mãnh nào đấy.

Mẹ thở dài, hoài nghi. Mẩu bánh mì trượt vào trong cái thìa và mẹ góa đẩy nó, còn nóng bốc hơi, xuống thực quản. Mẹ đau đớn.

— Cứu hỏa! - Mẹ nói với Gabriel.

Thế là anh lại rót cho đầy cốc mẹ. Mỗi một thìa súp của Mouaque đều được chữa lửa bằng một ngụm to muscadet.

Zazie đã theo con Xanh-lá-cây vào giấc ngủ. Gridoux và Turandot im lặng vật lộn với những sợi hành.

— Rất ngon, phải không? - Gabriel nói với họ - Món súp hành này này? Ngon cứ như là ông (động tác) ông đã bỏ vào đấy đến mấy lớp đế giày, và ông (động tác) ông đã thả cho họ cả chậu nước tráng bát. Nhưng chính như thế mà tôi lại thích: hương vị dân dã, tự nhiên. Sự thuần khiết ấy mà! Mọi người đồng tình nhưng không bình luận.

— Thế nào Zazie, cháu không ăn phần súp của cháu à?

— Cứ để cho nó ngủ - Mẹ góa Mouaque nói bằng một giọng thăm thương - Hãy để cho nó mơ mộng.

Zazie hé một mắt ra.

— Ồ - Nó nói - Mẹ vẫn còn đấy à, cái mẹ khi già này.

— Phải có lòng thương cảm với những người đau khổ chứ! - Gabriel nói.

— Ông thật tốt bụng - Mụ góa Mouaque nói - Không như con bé (động tác). Bọn trẻ con thì rõ quá rồi: chúng nó làm gì có cái tâm.

Mụ dốc cạn cốc của mình và ra hiệu cho Gabriel rằng mụ mong muốn một cách tha thiết là anh lại rót thêm cho mụ.

— Mụ quậy ghê nhỉ... - Zazie nói giọng yếu ớt.

— Ồi! - Gabriel nói - Quan trọng gì? Có đúng thế không, hả bà đĩa mỡ?

Anh nói thêm với đối tượng chính.

— Mụ còn hành tụi này như thế đến bao giờ nữa không biết? - Turandot lợi dụng một cú nuốt thành công, hỏi Gabriel.

— Mấy vị quá đáng quá đấy - Gabriel nói - Dù sao thì mảnh vỡ này cũng có nỗi khổ đau chứ.

— Cảm ơn ông - Mụ góa Mouaque nói, giọng dạt dào.

— Có gì đâu - Gabriel nói - Và để trở lại với món súp hành này, phải nhìn nhận đây là một phát minh hết sức tuyệt vời.

— Cậu nói về chỗ súp này, - Gridoux hỏi khi đã tiêu thụ xong phần của mình và cạo đáy đĩa một cách nhiệt tình để gom những gì còn dính lại trên lớp men sứ thành một nhúm giống như pho-mát nạo - là về chỗ súp này hay món súp hành nói chung?

— Nói chung - Gabriel trả lời với một vẻ quả quyết - Tôi bao giờ cũng chỉ bàn về những gì tự trung thôi. Tôi không làm gì lưng chừng cả.

— Cậu có lý đấy! - Turandot nói khi cũng đã kết thúc cái thứ lộn xộn của ông ta - Đừng có đi tìm mười hai giờ trưa vào lúc mười bốn giờ như thế. Thí dụ: rượu muscadet trở nên hiếm hoi, là vì cái hũ mỡ kia đã tu sạch.

— Tại vì thứ này không tằm tí nào - Mụ góa Mouaque nói và cười một cách ngớ ngẩn - Tôi cũng thế, khi muốn, tôi cũng nói về những gì tự trung.

— Anh ba hoa, anh ba hoa, - Con Xanh-lá-cây nói. Nó giật mình thức dậy, không ai biết và ngay cả nó cũng không biết là vì lý do gì - anh chỉ biết ba hoa.

— Thôi đủ rồi - Zazie nói và đẩy phần ăn của nó ra xa.

— Gượm đã - Gabriel bảo, anh bị quyến rũ ghê gớm bởi cái đĩa trước mặt anh - Cậu sẽ ăn nốt chỗ này. Hãy đem ra cho chúng tôi hai chai muscadet và một chai xi-rô.

Anh nói thêm với một gã thanh niên đang quanh quẩn ở đấy.

— Còn chàng kia (động tác), ta quên mất hẳn. Có lẽ hẳn cũng muốn nhấm nháp cái gì đó chẳng?

— Ê Xanh-lá-cây, - Turandot gọi - mà có đói không?

— Anh ba hoa, anh ba hoa, - Xanh-lá-cây nói - anh chỉ biết ba hoa.

— Như vậy, - Gridoux bảo - tức là có đấy.

— Ông lại đi giảng cho tôi hiểu những gì nó kể lẽ à! - Turandot nói với vẻ kiêu ngạo.

— Tôi đâu dám mạn phép... - Gridoux đáp.

— Thế nhưng ông ấy vẫn làm - Mụ góa Mouaque tham gia.

— Đừng có làm rắc rối thêm tình hình chứ - Gabriel nói.

— Ông hiểu chứ? - Turandot bảo Gridoux - Tôi cũng hiểu tốt như ông hiểu những điều mà ông hiểu. Tôi không ngu dốt hơn thằng nào cả.

— Nếu ông hiểu tốt bằng tôi, - Gridoux nói - thì tức là ông không đến nỗi dốt như ông có vẻ.

— Nếu nói là có vẻ dốt - Mụ góa Mouaque nói - thì ông ấy có vẻ thật.

— Cả gan cái con mụ này! - Turandot bảo - Thế là mụ giết hại tôi còn gì.

— Đấy, khi người ta không có uy thì sẽ vậy đấy - Gridoux nói - Bất cứ một thằng phải gió nào cũng nhổ vào giữa mặt anh ta được. Với tôi thì mụ có mà dám!

— Tất cả mọi người đều ngu ngốc hết - Mụ góa Mouaque nói với vẻ linh hoạt bất ngờ - Kể cả ông nữa!

Mụ thêm, dành cho Gridoux.

Mụ nhận được luôn một cái tát.

Và không kém nhanh nhẹn, mụ cũng trả lại.

Nhưng Gridoux đã dành sẵn một cái đế vả ngay vào mặt của Mouaque.

— Thiên địa! - Turandot hét tướng lên.

Và ông ta bắt đầu nhẩy tưng tưng giữa bàn nọ với bàn kia, thử bắt chước mang máng Gabriel trong tiết mục *Cái chết của con thiên nga*.

Zazie lại ngủ tiếp. Xanh-lá-cây, chừng như có ý định trả thù, cố hất một cục phân tươi ra khỏi lòng của nó.

Trong khi đó, những cái tát vẫn cứ tới tấp qua lại giữa Gridoux và mụ góa Mouaque, còn Gabriel thì cười ha hả nhìn Turandot cổ uốn éo căng chân.

Nhưng tất cả những chuyện này không phải gu của mấy chàng chạy bàn ở Những Cặp Mắt Xuyên Đêm. Hai trong bọn họ, chuyên xử lý những tình huống gây cấn kiểu này, bất thần tóm lấy Turandot, mỗi người một bên nách, kẹp chặt ông ta lại một cách dễ dàng. Rồi ngay lập tức, họ lôi ông ta ra ngoài và quăng xuống mặt đường trải nhựa, làm gián đoạn cái dòng xe tắc-xi đang chán nản kiếm khách trong không gian phơn phớt xám bắt đầu dịu đi của buổi sớm mai.

— A, cái này thì, - Gabriel nói - dứt khoát là không!

Anh đứng dậy, tóm lấy hai gã chạy bàn mẫn nguyện đang trở lại với công việc dọn dẹp của họ. Anh lấy đầu tên nọ cụng vào đầu tên kia mạnh và đúng kiểu đến nỗi cả hai đều rũ xuống, rã rời.

— Hoan hô! - Gridoux và mụ góa Mouaque, chung một hiệp định, thôi không gửi “bưu thiếp” qua lại cho nhau nữa, đồng thanh reo lên.

Một gã chạy bàn khác vốn sành sỏi về môn đánh lộn muốn dành thắng lợi một cách chớp nhoáng, định tâm gõ cả cái xi-phông vào sọ Gabriel cho vang lên. Nhưng Gridoux đã dự tính trước cuộc phản công. Một cái xiphông khác, rắn chắc không kém, do chính ông ta lẳng tới, đã kết thúc đường bay của nó trúng ngay đích và gây ra một hậu quả không nhỏ trên cái đầu bé bỏng khốn khổ của anh chàng khôn ngoan kia.

— Thiên địa! - Đã lấy lại được tư thế thăng bằng trên mặt đường nhựa, nhờ những cú phanh kịp thời của mấy chiếc xe đêm chạy sớm một cách đặc biệt, Turandot hét lớn và quay ngay vào trong nhà hàng tỏ lòng ham muốn cao cả là được chiến đấu.

Lúc bấy giờ, những bày đàn của tụi chạy bàn tuôn ra từ tứ phía. Không ai có thể tin được là chúng lại đông đến thế. Chúng từ bếp ra, từ kho rượu tới, từ gian bếp phụ vào, từ hầm than lên. Đám người đông đặc của chúng nuốt chửng mất Gridoux, rồi đến Turandot khi ông ta mạo hiểm lặn vào giữa bọn chúng. Nhưng không dễ gì mà đè bẹp được Gabriel. Như thế một con bọ cạp bị tấn công bởi một đoàn kiến hôi, hay một con bò bị bao vây bởi một bày đĩa đói, Gabriel giãy dụa, vẩy vùng, vật lộn, hất ra tứ phía những thân người,

chúng văng đi làm tan tành những bàn những ghế hay lăn lông lốc dưới chân những người khách hàng.

Tiếng động của cuộc “tranh luận” cuối cùng cũng làm Zazie thức dậy. Thấy cậu của mình đang là con mồi của cả một lũ làm hàng giải khát, nó hét, dứng cảm lên cậu, và vớ lấy một cái máy pha cà-phê, ném bừa vào giữa đám người đang vật lộn. Tinh thần chiến binh nơi những người con gái đất Pháp lớn lao biết chừng nào. Noi theo tấm gương ấy, mụ góa Mouaque “phân phát” những chiếc gạt tàn ra tứ tung chung quanh. Tinh thần bắt chước cũng có thể đẩy những con người kém cỏi hơn làm được biết bao việc! Giữa lúc ấy, vang lên một âm rất lớn: Gabriel vừa ngã vật xuống chông bát đĩa, kéo theo bảy tên chạy bàn điên cuồng, năm khách hàng tham gia trận đấu và một kẻ bị động kinh vào giữa đồng đồ vỡ.

Đứng phắt dậy, Zazie và mụ góa Mouaque xáp lại gần đồng người đang quẫy đạp trong đám bụi trắng và mảnh sứ. Vài cú xi-phông rất chính xác đã loại ra khỏi trận đấu vài tên có hộp sọ mỏng manh. Nhờ đó mà Gabriel đứng dậy được và xé toạc tấm “màn chắn” mà những đối thủ của anh đã lập nên, cũng nhờ vậy mà anh đã phát hiện ra tình trạng hỏng hóc của Gridoux và Turandot, đang sóng soài trên nền nhà. Mấy tia chất lỏng có ga tưới vào mặt họ bởi các yếu tố nữ và mấy người cáng thương đã đem họ trở lại với tình huống. Từ lúc ấy, nỗi hoài nghi về phần kết thúc của trận đấu không còn nữa.

Trong khi những khách hàng không mấy hồ hởi hoặc lạnh lùng với sự kiện này rút lui một cách kín đáo, thì những tên gan lì nhất và đám chạy bàn đã cạn hơi, xếp dí xuống dưới những năm đấm không thương tiếc của Gabriel, những cú giáng mãnh liệt của Gridoux, những cú đá cương quyết của Turandot. Khi chúng dúm dó hết lại rồi thì Zazie và mụ Mouaque quét sạch chúng ra khỏi mặt bằng của Những Cặp Mắt Xuyên Đêm và lôi chúng xềnh xệch đến tận vỉa hè nơi mà đám nghiệp dư, chỉ do lòng tốt, đứng ra giúp một tay xếp thành từng đống. Mỗi con Xanh-lá-cây là không góp phần vào cái bãi hoang tàn đổ nát này, vì ngay từ đầu trận ẩu đả, nó đã bị một mảnh của cái thấu súp văng đúng vào “chỗ ấy” rất đau đớn. Quần quai trong

mãi một góc lồng, nó lí nhí rên rỉ: “Buổi tối dễ chịu thế này, buổi tối dễ chịu thế này”. Bị chấn thương tinh thần, mất hết hồn vía, nó đã thay đĩa hát khác.

Ngay cả không có sự cộng tác của nó, thắng lợi cũng sắp đi đến hoàn toàn.

Đối thủ cuối cùng đã bị tiêu diệt, Gabriel xoa tay với vẻ mãn nguyện và nói:

— Giờ mà tớ được nốc một tách cà-phê kem nhỉ!

— Hay đấy! - Turandot đến sau quầy kềm còn bốn vị kia thì xấp lại đấy, tay chống cằm.

— Thế còn Xanh-lá-cây?

Turandot chạy đi tìm con vật và thấy nó vẫn đang gặt gồng cầu nhàu. Ông ta kéo nó ra khỏi lồng và vừa vuốt ve vừa gọi nó là “con gà mái xanh của tôi”. Xanh-lá-cây bình tĩnh hơn, trả lời ông ta:

— Anh ba hoa, anh ba hoa, anh chỉ biết ba hoa.

— Đúng thế đấy - Gabriel nói - Còn cà-phê kem thì sao nào?

Yên tâm, Turandot cho con vẹt trở vào lồng và đến bên mấy cái máy. Ông ta cố làm cho chúng hoạt động nhưng vì không sử dụng loại này bao giờ, trước tiên, ông ta làm bỏng tay mình đã.

— *Ái zời zời!* - Ông ta chỉ nói đơn giản.

— Lóng ngóng quá thế! - Gridoux bảo.

— Con mèo tội nghiệp! - Mụ góa thêm.

— Cái cứt ấy! - Turandot trả lời.

— Lốp kem của tôi, - Gabriel nói - là phải trắng tươi nhé!

— Còn của tôi, - Zazie bảo - phải có màng bên trên đấy!

— Aaaaaaa - Turandot trả lời, ông ta vừa tự xả một tia hơi nóng vào mặt mình.

— Có lẽ nên nhờ ai đó của nhà hàng thì hơn - Gabriel tỉnh khô nói.

— Thế thật - Gridoux bảo - Tôi ra kiếm một thằng.

Ông ta đi ra cái đồng kia chọn một gã ít sứt mẻ nhất.

Và kéo gã vào.

— Cậu biết không, cậu ác chiến đấy! - Zazie bảo Gabriel - Những *đồng tình luyến ái* như cậu chắc chẳng có cả đồng đâu.

— Còn cô đây muốn lớp kem của cô thế nào ạ? - Tên chạy bàn đã hiểu ra nhờ đời hỏi.

— Phải có màng - Zazie nói.

— Sao cháu cứ cố cho cậu là *đồng tình luyện ái* là thế nào? - Gabriel ôn tồn hỏi - Bây giờ, đã thấy cậu ở Mont-de-Piété rồi, chắc cháu càng nghĩ thế.

— *Đồng tình luyện ái* hay không, - Zazie nói - gì đi chẳng nữa thì lúc này cậu tuyệt cực.

— Biết làm sao được, - Gabriel trả lời - cậu không ưa cung cách của họ (động tác).

— Ôi ông ạ - Gã chạy bàn bị trưng dụng nói - chúng tôi thực là ân hận, bỏ qua nhé.

— Họ chửi cậu phải nói - Gabriel nói.

— Việc đấy, thưa ông, - Gã chạy bàn nói - ông nhầm đấy ạ.

— Thật chứ lì - Gabriel trả lời.

— Để ý làm gì - Gridoux bảo - Ai mà không bị người nào đó chửi cho bao giờ.

— Suy nghĩ thế mới là suy nghĩ! - Turandot nói.

— Thế bây giờ, - Gridoux hỏi Gabriel - cậu tính làm gì đây?

— Thì... uống cốc cà-phê kem.

— Rồi sau đó?

— Tạt qua nhà rồi đưa con bé ra ga.

— Có thấy gì ngoài kia không?

— Không.

— Thì ra mà xem.

Gabriel đi ra.

— Dĩ nhiên rồi - Anh nói khi trở vào.

Quả thực là hai sư đoàn bọc thép canh phòng ban đêm và một đại đội kỵ binh của vùng Juras vừa dàn đội hình quanh quảng trường Pigalle.



Có lẽ mình phải gọi cho Marceline - Gabriel nói.

Những người khác lặng lẽ uống tiếp những tách cà-phê kem của họ.

— Lại *xấp* loạn cả lên! - Gã chạy bàn thấp giọng nói.

— Ai ới đến cậu - Mụ góa Mouaque đốp lại.

— Tôi lại xách cậu ra chỗ mà tôi đã nhặt cậu bây giờ - Gridoux bảo.

— Thôi mà thôi mà - Gã chạy bàn nói - Đùa tí mà cũng không được.
Gabriel trở lại.

— Buồn cười thật - Anh nói - Không thấy ai nhấc máy!

Anh định uống nốt tách cà-phê kem.

— Khi - Anh thêm - Nguội tanh.

Anh đặt lại cái tách trên quầy kẽm, chán nản.

Gridoux ra xem phía bên ngoài.

— Họ tiến lại gần! - Ông ta thông báo. Bỏ cái quầy kẽm đấy, những người kia tùm quanh ông ta, chỉ có gã chạy bàn là trốn dưới cái kết đựng tiền.

— Họ có vẻ không vui vẻ lắm - Gabriel nhận xét.

— Rất hay quá! - Zazie thì thào.

— Hy vọng là Xanh-lá-cây không bị rầy rà - Turandot nói - Nó có làm gì đâu.

— Thế tôi thì sao? - Mụ góa Mouaque bảo - Tôi, tôi đã làm gì nào?

— Bà thì bà ra với Trouascaillon của bà - Gridoux nhún vai nói.

— Ở anh ấy kìa! - Bà ta reo lên.

Trèo qua đám người toi tả tụ lại thành đồng giống như một kiểu chiến lũy trước cửa ra vào của tiệm Những Cặp Mắt Xuyên Đêm, mụ góa Mouaque bộc lộ ý định vội vã chạy về phía những kẻ tấn công đang tiến vào, chậm rãi

và chính xác. Một vốc đạn tiểu liên cắt ngang ý đồ ấy. Mụ góa Mouaque, ruột gan đầy một tay, ngã rụi xuống.

— Thật gốc - Mụ thêu thào - Mình đang có thu nhập và tiền tuất.

Rồi mụ chết.

— Tình hình đang xấu đi! - Turandot nhận định - Miễn là Xanh-lá-cây không bị tai bay vạ gió.

Zazie ngất xỉu.

— Họ cũng phải để ý chứ lị! - Gabriel điên tiết nói - Đây có cả trẻ con.

— Cậu *xấp* có cơ hội bảo cho họ biết những quan điểm của cậu rồi đấy - Gridoux nói - Họ đây rồi!

Những ngài này, vũ khí cùng mình, nói đơn giản là đã vào tới ngay phía bên ngoài lớp kính, tuyến phòng thủ vốn đã mỏng manh chẳng còn gì mấy vì phần lớn đã văng mất trong cuộc ẩu đả trước đó. Những ngài này, vũ khí cùng mình, dừng lại dàn thành hàng ngang giữa vỉa hè. Một nhân vật, ô đen ngoắc khuỷu tay, tách ra khỏi đám họ, trèo qua xác của mụ góa, đi vào bên trong tiệm.

— Ở kìa! - Gabriel, Turandot, Gridoux và Xanh-lá-cây đồng loạt thốt lên.

Zazie vẫn cứ xỉu.

— Vâng - Người đàn ông có cái ô (mới) nói - Tôi, Aroun Arachide. Tôi là tôi, là kẻ mà các ông đã biết và đôi khi không thềm biết. Hoàng tử của thế giới này và của nhiều địa phận liên đới. Tôi thích đi khắp lãnh địa của mình dưới nhiều dáng vẻ khác nhau với bề ngoài của kẻ thiếu quả quyết và hay mắc sai lầm, mà thực ra cũng chính là con người tôi. Công an tập tềng và bị trừ lương, du đảng về đêm, lừng khừng đeo đuổi những bà góa và con cô, những hình ảnh mà người ta phải xa lánh này giúp tôi chịu đựng không ngần ngại những nguy hiểm rất thứ yếu trong những tình thế *zô zăn* nực cười, những lời đùa tếu và những tình cảm dạt dào (động tác cao thượng hướng về phía mụ góa Mouaque bị đạn). Chưa kịp báo mất tích do ý thức hời hợt của các vị, tôi đã lại xuất hiện trong vị trí của người chiến thắng, không chút khiêm tốn nào. Các vị thấy đấy! (vẫn một động tác cao thượng không kém, nhưng lần này thì bao quát tất cả tình huống xung quanh)

— Anh ba hoa, anh ba hoa, - Xanh-lá-cây nói - anh chỉ...

— Còn thứ này, theo tôi, có lẽ cứ cho vào nồi là hết chuyện! - Troussaillon, xin lỗi, Aroun Arachide, nói.

— Không bao giờ! - Turandot hét lên và ôm siết lấy cái lồng chim vào tim mình - Thà tan xương nát thịt còn hơn!

Vừa nói đến mấy chữ này, anh ta bắt đầu tụt vào lòng đất, ngay cả Gabriel, Zazie và Gridoux cũng vậy. Cái bệ chuyển hàng đem tất cả bọn họ xuống tầng hầm của Những Cặp Mắt Xuyên Đêm. Người vận hành, chìm mình hoàn toàn trong bóng tối, bảo họ một cách nhỏ nhẹ nhưng nghiêm nghị là đi theo anh ta và phải ba chân bốn cẳng lên. Anh khua khua cái đèn pin, vừa làm tín hiệu tập hợp vừa chứng tỏ hiệu lực của cục pin mà anh ta nắm trong tay. Trong khi đó, trên mặt đất, các ngài vũ khí đầy mình, do ảnh hưởng của sự náo động bất ngờ, lỡ tuột tay và xả ra mấy tràng tiểu liên vào cẳng chân. Tốp mấy người kia cứ theo mệnh lệnh và ánh sáng đã nói ở trên mà di chuyển một cách khá nhanh nhẹn giữa những kết đầy rượu ngọt và xi-rô đắng. Gabriel bế Zazie vẫn đang ngất, Turandot thì ôm con Xanh-lá-cây vẫn xám ngất và Gridoux thì chẳng ôm bế gì.

Họ đi xuống một chiếc cầu thang, bước ngang qua thềm của một khung cửa nhỏ và vào tới một cái cổng. Đi một chút nữa, họ bước ngang qua thềm của một khung cửa nhỏ khác và đến một cái hành lang xây bằng gạch tráng véc-ni vẫn còn tối mù và vắng ngắt.

— Bây giờ, - Người soi đuốc nhẹ nhàng nói - nếu ta không muốn bị phát hiện thì phải đi riêng mỗi người một ngã. Ông, ông sẽ khó khăn với con chim của ông đấy.

Anh nói với Turandot.

— Tôi sẽ sơn đen nó đi - Turandot bảo, giọng âm u.

— Tất cả cái sự này, - Gabriel nói - chẳng buồn cười tí nào.

— Thật tài cái cậu Gabriel này - Gridoux nói - Bao giờ cũng tìm ra một câu gây cười được.

— Tôi, - Người soi đuốc nói - tôi đem con bé đi. Anh cũng thế, Gabriel ạ, anh cũng hơi dễ bị lộ diện đấy. Với lại em đã đem theo cái va-li của con bé đây rồi. Nhưng em có thể quên mấy thứ. Em làm cho nhanh mà.

— Kể cho anh nghe đi.

— Không phải lúc.

Những ngọn đèn bỗng sáng lên.

— Rồi - Người kia nói - Mê-trô chạy lại đây. Ông, Gridoux, ông đi hướng Étoile. Còn ông, Turandot, hướng Bastille.

— Và cứ tự thân vận động chứ gì? - Turandot nói.

— Không có điều xì-gà cầm tay, - Gabriel nói - ông sẽ phải vận động hết trí tưởng tượng của mình ra thôi.

— Thế nếu tôi chui vào lồng, - Turandot bảo - còn con Xanh-lá-cây thì xách tôi?

— Đây cũng là một ý.

— Tôi, - Gridoux nói - thì tôi về chỗ tôi. Thật may mắn, nghề đóng giày là một trong những nhân tố nền tảng của xã hội. Vả lại, lấy cái gì để phân biệt được một ông thợ đóng giày này với một ông thợ đóng giày khác nào?

— Hiển nhiên rồi.

— Thế các chàng nhá, hẹn gặp lại nhá! - Gridoux nói.

Và ông ta đi, theo hướng Étoile.

— Thế các chàng nhá, hẹn gặp lại nhá! - Con Xanh-lá-cây nói.

— Anh ba hoa, anh ba hoa, - Turandot bảo - anh chỉ biết ba hoa.

Và họ bay đi, theo hướng Bastille.



Jeanne Lalochère đột ngột thức dậy. Chị tra cái đồng hồ đeo tay để trên cái táp-đờ-nuy; đã quá sáu giờ rồi.

— Mình không nên dềnh dàng.

Nói thế nhưng chị vẫn rề rà một lát để xem xét anh chàng của chị, trần truồng, đang ngáy. Chị nhìn anh ta toàn thể, rồi nhìn chi tiết, và nhất là ngắm nghía một cách chán nản và bình thản cái vật đã làm cho chị bận rộn nguyên một ngày và hai đêm, bây giờ trông giống một em bé bụ bẫm sau khi bú hơn là một chàng trai trẻ cường tráng.

— Anh ấy đúng là một con vật với cái của này.

Chị nhanh chóng mặc quần áo, quăng mấy thứ đồ vào cái túi hồ lớn của mình, nguyệt ngọc qua loa mắt mũi một chút.

— Làm sao để mình đừng có đến muộn. Nếu mình muốn đón được con gái. Vì mình biết tính Gabriel rồi. Thế nào họ cũng đúng giờ. Ngoại trừ là cu cậu gặp phải chuyện gì.

Chị siết chặt thời son vào trái tim mình.

— Hy vọng là cậu ấy không gặp chuyện gì cả.

Bây giờ thì chị đã hoàn toàn sẵn sàng. Chị nhìn anh chàng của chị một lần nữa.

— Nếu anh ấy đến tìm mình. Nếu anh ấy năn nỉ. Có lẽ mình sẽ không từ chối. Nhưng mình sẽ không còn là đứa phải chạy theo nữa.

Chị nhẹ nhàng đóng cửa lại sau mình. Nhân viên khách sạn gọi cho chị một chiếc tắc-xi và đúng rưỡi, chị đã có mặt ở nhà ga. Chị nhìn kỹ hai phía rồi đi vào bến đợi tàu. Chỉ lát sau, Zazie đến nơi với một gã đi theo hộ tống, xách cái va-li của nó.

- Ở kia - Jeanne Lalochère nói - Marcel^[78] đấy à.
- Thì bà thấy đấy.
- Mà con bé đang ngủ đứng kia kia!
- Chúng tôi đã vui chơi suốt đêm. Hãy bỏ qua cho nó.
- Tha lỗi cho cả tôi vì tôi phải rút đây.
- Tôi hiểu thôi. Thế Gabriel?
- Không sáng sủa lắm. Chúng tôi phải tránh đi. Chào cô bé nhé.
- Chào ông... - Zazie nói như đang ở đâu đâu ấy. Jeanne Lalochère đưa nó vào trong khoang tàu. - Thế nào, con chơi đùa vui vẻ chứ?
- Chỉ vậy vậy thôi.
- Con có được thấy mê-trô không?
- Không.
- Ở, thế con đã làm gì nào?
- Con già đi.

HẾT

• Chú Thích •

^[1] Barbouze (bản gốc) còn chỉ công an mật, mật vụ, mật thám, vì họ hay đeo râu giả. Sau Đại chiến Thế giới thứ II và cuộc chiến tranh Algérie, dân Pháp có ấn tượng rất xấu về những người này.

^[2] Gorille (bản gốc) cũng là tiếng lóng để gọi lính cảnh vệ, hộ vệ.

^[3] Trong truyện, tác giả cố ý viết sai chính tả một số từ cho giống cách phát âm trong văn nói hàng ngày. Những từ này về sau đều được in nghiêng và không chú thích lại.

^[4] Thể thơ mười hai chân có nguồn gốc rất xa xưa.

[\[5\]](#) Tất nhiên rồi (tiếng Đức).

^[6] Dừng lại (tiếng Anh).

^[7] “Charles đang đợi” trong tiếng Pháp phát âm rất giống từ “charlatan”, có nghĩa là “đồ lừa bịp” hay “kẻ lừa đảo”, nên Zazie hiểu nhầm câu nói của Gabriel sang một câu nói vui nó đã đọc trong <Sách lịch Vermot.> Zazie lấy râu ông này (<Những hồi ức của tướng De Gaule>) gắn cằm bà kia (<Sách lịch Vermot>) nên tựa sách biến thành <Những hồi ức của tướng Vermot>.

^[8] Viết tắt của chữ “tắc-xi”.

^[9] Trong Đại chiến Thế giới thứ I, quân đội Pháp đã huy động hàng trăm chiếc xe tắc-xi để chở quân tiếp viện cho một trận chiến rất khốc liệt trên bờ sông Marne, gần thủ đô Paris.

^[10] Ngày xưa, người Pháp đóng các quây rượu bằng kẽm. Khi đến đây chiếm đóng, quân đội Đức bắt tháo gỡ tất cả sắt thép để sản xuất vũ khí đạn dược. Dù đã thay các quây kẽm bằng các quây gỗ, nhưng người Pháp vẫn gọi là “kẽm”, theo thói quen.

^[1] Because: vì, bởi vì (tiếng Anh).

[\[12\]](#) TV.

^[13] La Cave: hầm rượu.

^[14] Saint-Germain-des-Prés (xem trang 27).

^[15] W.C.

^[16] Dân chúng Pháp ví bộ mặt vua Louis XIV với quả lê. Từ đó, nó trở thành tên gọi thô tục của bộ mặt.

^[17] Thời xa xưa, người Hy-lạp và một số dân tộc Ả-rập thường quan hệ tình dục không phân biệt giới tính.

^[18] Loại cốc tròn, có chân, dùng để uống rượu vang.

^[19] Một trong những tên gọi khinh miệt mà người Pháp vẫn dùng để chỉ người Đức từ nhiều thế kỷ.

^[20] Trước đây, khi chưa có máy giặt, người ta đun quần áo để giặt cho sạch.

^[21] Theo quy chế xác định vị trí, hướng trước mặt bao giờ cũng là hướng mười hai giờ, tức hướng Bắc đối với Gabriel trong hoàn cảnh này. Nhưng người Pháp lại có thói quen gọi miền Nam, phía Nam là mười hai giờ trưa. Như vậy, chẳng khác nào Bắc và Nam nằm cùng một hướng.

^[22] Blue jeans: quần jean xanh (tiếng Anh).

^[23] Một loại giày bột, dáng thô.

^[24] Loại giày có đế da màu đỏ, xuất hiện thời Louis XIV, chỉ giành riêng cho vua chúa và các bậc trưởng giả. Ý nói đây là một anh bán hàng khoa trương màu mè.

^[25] Một loại nguyệt san, trong đó tất cả những tin tức thời sự của tất cả báo chí và những thông tin thiết thực trong tháng được tập hợp lại.

^[26] Các nhân vật trong truyện cổ tình nói “đồng tình luyện ái” thay vì “đồng tính luyện ái”. Từ này về sau sẽ được viết in nghiêng và không chú thích nữa.

^[27] Ngày xưa, người ta hứng đầu của những người bị xử chém trong một cái sọt chứa cám.

^[28] Ý chỉ những người thường sử dụng phương tiện giao thông công cộng để đi lại trong tuần và chỉ tự lái xe vào cuối tuần nên tay lái yếu, hay gây tai nạn.

^[29] Mezza voce: giọng vừa, khe khẽ (thanh nhạc).

^[30] In petto: giọng ngực, trầm và nhỏ (thanh nhạc).

^[31] Bourrin (bản gốc) có nghĩa là ngựa đồng thời cũng ám chỉ công an. Gã đàn ông trong truyện suy diễn câu nói của Gabriel thành “chơi những tên cớm với tư thế đầu lửng”.

^[32] Một tên gọi khác của rượu chartreuse, vì rượu này được làm từ một loại cỏ mọc tại vùng Chartreux mà lính pháo binh của Pháp trước đây dùng để chữa các vết bỏng do thuốc súng hỏa mai gây ra. Do vậy, họ còn gọi loại cỏ này là cỏ hỏa mai và rượu này là rượu hỏa mai.

^[33] S.T.O. (Service du Travail Obligatoire): trong Đại chiến Thế giới thứ II, đàn ông Pháp phải sang Đức làm lao động bắt buộc.

^[34] Brie và camembert là hai loại pho-mát không cần phải nấu chín, đợi khi mềm chảy ra thì ăn mới ngon.

^[35] Không người thợ giày nào cao hơn vị trí của giày (tiếng La-tinh).

^[36] Cao mấy mà tôi lại không leo (tiếng La-tinh): một câu nói nổi tiếng của Fouquet, Bộ trưởng Bộ Tài chính dưới thời Louis XIV, tài ba nhưng do kiêu ngạo đã bị phế truất và đuổi ra khỏi kinh đô.

^[37] Dẫu tôi chỉ là một họa sỹ (tiếng Ý).

^[38] Vĩnh biệt bạn của tôi (tiếng Tây Ban Nha).

^[39] Louise de Vaudémont đúng là vợ của Henri III thật.

^[40] Trước các trạm tàu điện ngầm thường có bản đồ của khu phố lân cận.

^[41] Chúng ta sẽ phí phạm những phút giây đẹp đẽ này nếu anh không nói cho con bé biết (tiếng La-tinh) lý do vì sao Charles bỏ đi (tiếng Anh).

^[42] Con bé đã biết lý do tại sao, và nó làm phiền tôi nhiều chuyện lắm rồi (tiếng Anh).

^[43] Thú vị thật! (tiếng Anh)

^[44] Nhanh lên!! Nhanh lên!! (tiếng Đức).

^[45] Tên dành cho phái nữ của Gabriel.

^[46] By night: về đêm (tiếng Anh).

^[47] Tên một trường ngoại ngữ nổi tiếng tại Paris.

^[48] Nhại câu “Montjoie, Saint-Denis!”, tiếng hét xung phong mà quân lính Pháp sử dụng đến tận thế kỷ thứ XVI.

^[49] Guidenappeur: từ ghép giữa “guide” (hướng dẫn viên) và “kidnappeur” (bắt cóc trẻ em).

^[50] Quý bà của tôi (tiếng Anh lẫn tiếng Đức).

^[51] Một thói quen của người Pháp để thề là họ không nói dối.

^[52] Hiệu cầm đồ (có nguồn gốc từ tiếng Ý). Người Pháp còn gọi những nơi này là “nhà dì tôi”, “nhà mợ tôi”. Tác giả lấy tên này đặt cho rạp ca-ba-rê phục vụ giới đồng tính luyến ái.

^[53] Anh phục vụ nói “hộp” thay vì “lon”. Nhưng từ “hộp” trong tiếng Pháp cũng dùng để chỉ “quan tài”.

^[54] Nhại tên một nhà hàng rất nổi tiếng và đắt tiền bên bờ sông Seine (Paris), tên là Tháp Bạc.

^[55] Thành phố nổi tiếng tên là Paris (nhại từ câu “de l’alme, inclyte et célèbre académie que l’on vocite Lutèce” trong kiệt tác Pantagruel của văn hào Rabelais).

^[56] Sébastopol, Les Halles, Château d'Eau là ba trong những khu vực hành nghề mãi dâm ở Paris thời đó.

^[57] Marcus Tullius Cicero, một trong những nhà hùng biện xuất sắc nhất La-mã ở thế kỷ thứ I trước Công Nguyên.

^[58] Glass: cốc (tiếng Anh).

^[59] Ý chỉ các loại rượu làm từ trái cây như rượu vang.

^[60] Một món tráng miệng của người Pháp.

^[61] Big phone: cuộc gọi quan trọng (tiếng Anh).

^[62] Corned-beef: thịt bò muối đóng hộp (tiếng Anh).

^[63] “Hai phòng có nhà tắm” và “có bếp riêng” là những cụm từ rất phổ biến trong các quảng cáo thuê và bán nhà. Mado chỉ nói một cách thuận mồm.

^[64] Loại tắc-xi có kính ngăn giữa buồng lái và khoang dành cho khách.

^[65] Hic: ở đây; nunc: bây giờ; quid: cái gì; quod: ai (tiếng La-tinh).

^[66] “Lò tôi luyện”, “giấy bảo đảm” và “tiền đặt cọc” là những từ thường gặp trong trò chơi ô chữ.

^[67] Con vệt màu xanh làm anh ta liên tưởng đến trái đất xanh (terre verte) trong khi những người đồng tính lại thích “đất vàng” (terre-jaune), tiếng lóng để chỉ hậu môn.

^[68] Ghép giữa từ “slip” (quần xì) và “strip-tease” (vũ điệu thoát y).

^[69] Hãy đi đi, hãy bay đi (tiếng Anh).

^[70] Ghép giữa “caramba”, một tiếng chửi tục Tây Ban Nha, và “rumba”, một điệu múa Cu-ba.

^[71] Động từ “vêtir” (mặc áo) trong tiếng Pháp, chia ở ngôi thứ hai, số nhiều hoặc thể lịch sự. Ý Marcelline nói với gã kia là hãy mặc áo khoác vào và đi đi.

^[72] Trong từ điển tiếng Pháp, những ngạn ngữ và thành ngữ gốc La-tinh, Hy-lạp và các tiếng nước ngoài khác được in trên giấy màu hồng. Những trang quảng cáo kêu gọi trong báo chí cũng thường được in trên giấy màu hồng.

^[73] Vergissmeinnich: Xin Đừng Quên Tôi, tên một loài hoa (tiếng Đức).

^[74] Sự thật mất lòng (tiếng La-tinh).

^[75] Vinh quang thuộc về người chiến thắng (tiếng La-tinh).

^[76] Đây thực ra lại là những từ hiếm gặp trong tiếng Pháp.

^[77] Tạm biệt các bạn (tiếng Tây Ban Nha).

^[78] Tên dành cho nam giới của Marceline.